



hiên lạc

Tiếng nói của Hướng Đạo Trưởng Niên
Nhóm Tinh Thần B.P. thực hiện

XUÂN TÂN TỶ 2001

Chúc mừng Năm Mới



Bộ mới - Số 37
Phát hành tháng 12-2000

BẢN TIN LIÊN LẠC

TIẾNG NÓI CỦA PHONG TRÀO
HƯỚNG ĐẠO TRƯỞNG NIÊN VIỆT NAM



BAN SÁNG LẬP

Lê Văn Ba
Phan Như Ngân
Trần Văn Thao

BAN PHỤ TRÁCH

Hoàng Ngọc Châu
Trần Trung Hợp
Nguyễn Đức Phúc
Phạm Văn Thiết
Nguyễn Văn Tĩnh
Lê Thọ
Nguyễn Trung Thoại
Trần Minh Thường
Mai Xuân Tý (Con)



Liên Lạc phát hành mỗi năm 4 số
XUÂN, HẠ, THU, ĐÔNG

Bài vở, thư từ xin gửi về
NGUYỄN TRUNG THOẠI

6362 Westbury, Montreal
P.Q. H3W-2X3 Canada



Hình Bìa

Hoa Mai
Xuân Tân Tị
2001

Chúc Mừng

Nhân dịp Giáng-Đinh
Năm Mới Dương-Lịch
Xuân Tân-Tý

Chúng tôi xin chúc Quý Trưởng Cao-Niên,
Các Trưởng và Thân-hữu Hướng-đạo
cùng các Anh Chị Em Hướng-đạo Việt-Nam

**Một cuộc sống thật đầy đủ
ý nghĩa, Hữu ích và Trãi rộng
Tình Thương**

Ban Phụ-trách Bản tin Liên-Lạc



SỔ TAY CUỐI NĂM

Hè qua, Thu sang, Đông tàn, rồi Xuân tới. Đời người, mấy ngày đã hết một tuần, mấy tuần đã hết một tháng, và chẳng mấy chốc một năm lại qua đi. Chỉ mong sao, mỗi chúng ta sẽ sử-dụng hết "Quý Thời-gian" mà Trời Đất đã ban tặng để hoàn thành tất cả những gì mình mong muốn.

Ngày xưa còn bé, chúng ta nô nức mong Tết đến, vì được nghỉ học, được ăn ngon, được mặc quần áo mới, được lì xì ... Thời gian qua mau, tuổi đời chùng chắt, chúng ta thành mẹ cha, thành ông bà nội ông bà ngoại. Xuân vẫn đến đều đều dù chúng ta không chờ mong trông đợi.

Xuân đến, làm tha thiết hơn mối tình hoài hương, làm cay đắng hơn nỗi sầu vong quốc.

Bây giờ xin được trở về với Phong-trào, với Hương-đạo Trưởng-niên và với ... Liên lạc.

Mùa Hè vừa qua, Một Trại Hạp Bạn HĐVN được tổ chức ở San Jose để kỷ-niệm 70 năm ngày thành-lập và để biết ơn các Trưởng Tiền bối, mà Trưởng Trần-Văn-Khắc là người sáng lập. Phong-trào đã chọn ngày 1 tháng 7 hằng năm để nhớ ơn người đã khai sơn phá thạch, hơn nữa, sau năm 1975 cũng chính Tr. Trần-Văn-Khắc là người đứng ra kêu gọi anh chị em HĐVN ở rải rác khắp nơi trên thế giới về hội hạp ở Costa Mesa năm 1983 để thành lập một cơ cấu mà chúng ta đang sinh hoạt (với sự tán dương của Văn-phòng HĐ Thế giới) tiếp nối cuộc chơi của chúng ta đã bị gián đoạn vì thời cuộc.

Riêng về Hương-đạo Trưởng-niên, được chính thức hoạt động kể từ Trại Hạp Bạn Thăng-Tiến IV (Le Breuil- Pháp- 1993), tính đến nay đã có 12 đơn-vị (Làng, Xóm, Gia-đình) chính thức thành lập và sinh hoạt nhằm những mục đích mà Đại-Hội trong kỳ Thăng-Tiến VI đã thông qua, tinh thần rất phấn khởi. Cũng nhân dịp này, chúng tôi xin có lời nhắc lại : Chúng ta tuy là những đơn vị mới (mới với Phong-trào), nhưng quy tụ những Trưởng, những cựu Trưởng, những Phụ-huynh HDS, những Thân-hữu yêu thích châm ngôn Sắp Sẵn, chúng ta nên làm gương cho các đơn vị HĐVN đang hoạt động. Các đơn-vị này đã đóng góp niên-liễm cho HĐTÚ (để nơi đây có phương-tiện liên-lạc, quảng-bá v.v...chung) , thì chúng ta (mỗi đơn-vị : Làng, Xóm, Gia-đình) cũng nên đóng niên-liễm về HĐTÚ, tuy chỉ là tượng-trưng : \$20 US mỗi năm nhưng thể hiện sự liên đới, tình đoàn-kết và cùng chung một đường đi. Như vậy, chúng ta bắt đầu từ năm 2001 trở đi, mỗi năm gửi 20\$ tiền niên-liễm của đơn vị, qua địa chỉ Bản tin Liên-lạc, nơi đây sẽ tập trung và gửi về Ban Thường-vụ HĐTÚ , hạn chót là : 15-2-2001. Rất mong các anh chị em sốt sắng hưởng ứng lời kêu gọi của chúng tôi, và những đơn vị đã đóng góp đầy đủ, chúng tôi sẽ công-bố trên Bản tin Liên-lạc vào số tháng 3 năm 2001.

Sau hết là chuyện bản tin Liên-lạc. Trong số này, Ngựa tôi đã phơi bày tất cả lòng mình bàng bạc trong những giòng trả lời ở Thư Bạn, Mã Thư, tưởng không còn gì để nói thêm nữa (Biết rồi, khổ lắm, nói mãi !) Vì mỗi lần nhắc đến là nói lên sự lúng túng khó xử của mình, như lúc "gò" những giòng chữ này, có lúc ngồi ngây ngây như một người nghiện sách, nghiện thơ, nhưng thực ra Ngựa tôi đang nghĩ đến sự bối rối lúng túng của mình. Một mặt Ngựa tôi nay đã 7 bó rồi, tự biết mình không còn sung sức như xưa, cũng mong có ngày an nghỉ, giống như con chim bay mãi cũng mỏi cánh (hay con Sáo hót mãi cũng nhàm) nên muốn dừng chân ngậm miệng. Tuy nhiên mặc khác, Ngựa tôi chưa thể bỏ đi được, bởi vì Ngựa đã được độc-giả, bạn bè thương mến, níu kéo (qua những bức thư, điện-thoại, e-mail). Sự lúng túng của Ngựa tôi lại gia-trọng hơn vì Ngựa thấy mình tuy đã ... già, nhưng cũng còn trẻ hơn các

Cụ Thao, Cụ Liệu, Cụ Phúc (Hoa kỳ), Cụ Phúc (Già), Cụ Thuởng, Cụ Cường, Cụ Hồng, Cụ Hoá, Cụ Phu (Canada), Cụ Hy, Cụ Cung, Cụ Quang (Pháp), Cụ Bách, Cụ Hội (ở Úc) mà các Cụ ấy còn thiết tha với anh chị em, với Phong-trào, với tương lai giới Thanh Thiếu-niên V.N. , như rửa mần răng mà mình nở dành đoạn tách rời hàng ngũ để vui thú điền viên được ! Thú thật, đôi khi Ngựa tôi cũng “Vịn” tâm hồn các Cụ ấy để tung hoành ngang tàng trên Liên-lạc, phóng bút (có lúc lộng ngôn) qua các mục Thư bạn, Mã Thư, Nhấn tin. Nhân ngày cuối năm, Ngựa tôi xin thành tâm “Sám Hối”, kính xin quý bậc Đàn Anh, các độc giả thân mến tha thứ cho.

Nhân sắp đến Giáng-sinh, Đầu Năm Dương-lich và Tết Tân-Ty, thay mặt cho Ban Phụ-trách Bản tin Liên-lạc xin kính chúc Quý Trưởng, các anh chị em Hưởng-đạo Việt-Nam một Năm Mới được mọi sự Như Ý, và trong năm, nếu Liên-lạc có điều chi làm buồn lòng Quý Trưởng, Anh chị em thì cũng xin đại xá cho. Được như vậy, không có gì an ủi cho bằng và cũng là một cách “bơm” cho Ngựa tôi có thêm can đảm để cùng với quý vị tiếp tục cuộc chơi .

Xứ Tuyết, một ngày cuối năm 2000



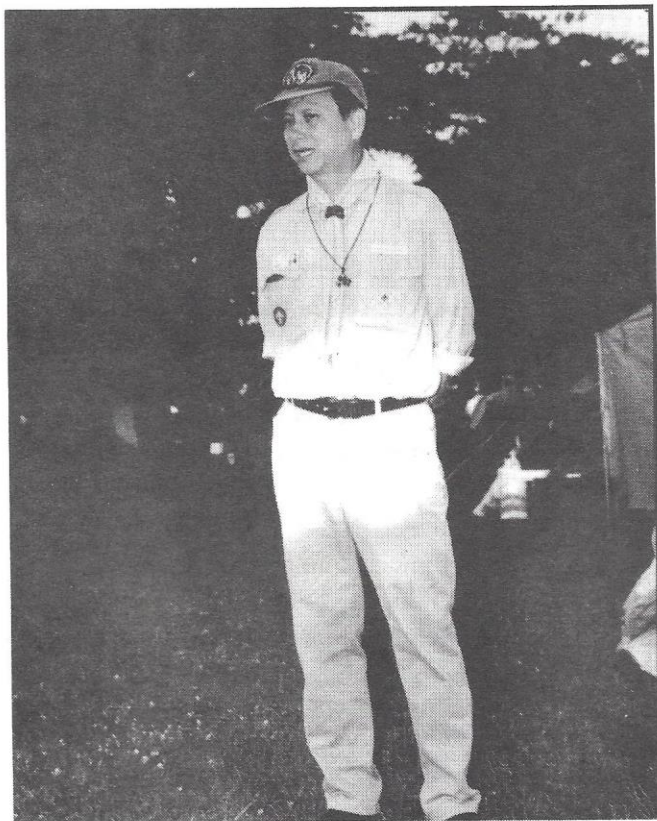
Một kỷ-niệm sau cùng với Trưởng Trần-Văn-Khắc (Sếu Siêng Năng), Chủ-tịch Sáng-lập Phong-trào Hưởng-Đạo Việt-Nam đồng thời là Chủ-tịch Danh-Dự Hưởng-Đạo Trưởng-Niên Việt-Nam.

Từ trái qua phải : Các Trưởng Thuởng, Phúc, Sếu Siêng Năng, Thọ. Hàng ngồi : Thoại và Bằng
(Ảnh chụp nhân ngày thành lập Xóm Hưởng-đạo Trưởng-niên Ottawa).

(Hình chụp 5 ngày trước khi Tr. Sếu S.N. qua đời)

KỶ NIỆM 70 NĂM HĐVN

" Trong 25 năm sau này, với những điều kiện lịch sử mới, HĐVN bung ra khắp các lục địa, xây dựng Phong-trào HĐVN trên một địa bàn trải rộng khắp thế giới. Một lần nữa HĐVN đáp ứng những nhu cầu mới, đặt trọng tâm giáo dục vào mục tiêu bảo vệ và phát huy văn hoá trong giới trẻ Việt-Nam tại hải ngoại. Sự thành công của Phong trào HĐVN trong 1/4 thế kỷ qua chứng tỏ HĐVN đáp ứng được mong đợi của các Phụ-huynh và của Cộng-đồng" (trích diễn văn Tr. Vinh-Đào đọc trong buổi lễ khai mạc Trại Hạp Bạn kỷ-niệm 70 năm HĐVN tại San Jose - Hè 2000).



Tr. Vinh-Đào

Chủ tịch Ban Thường-vụ HĐTU/HĐVN
(Trong phiên họp Đại-Hội-Đồng ngày 28-7-2000, toàn thể Hội-nghị bỏ phiếu "Lưu-nhiệm Ban Thường-vụ" do Trưởng Vinh-Đào làm Chủ-tịch cho đến kỳ Trại Thăng Tiến 7 vào năm 2002 với số phiếu : 62/62).

Hành Trang Năm Mới

*

Thêm một lần rộn ràng mừng năm mới
Thêm một năm, thêm một tuổi, một già
Một thêm già, thêm chết đi một chút
Ôi trăm năm, giấc mộng cõi người ta

Thêm một tuổi, thêm mất mờ, chân chậm
Mà thời gian cứ đều đặn chạy đua
Ngày hôm nay đẩy lui ngày hôm trước
Và ngày mai, vượt xa lác mịt mờ . . .

Con đâm sợ những chu niên kỷ niệm
Muốn nín thính cho lắng đọng tâm hồn
Ngoảnh nhìn lại quãng thời gian quá khứ
Làm được gì, ngày tháng Chúa cho con ?

Từ lúc chào đời, tới khi nhắm mắt
Kiếp nhân sinh là một cuộc hành trình
Nơi quê tạm trở về quê Vĩnh Cửu
Mà hành trang mình tự sắm cho mình

Hành trang ấy, hai giới răn cơ bản
Mến Chúa, yêu Người, Chúa đã truyền ban
Xin cho con biết sắm sanh chu đáo
Tới ngày về quê, đâu đó sẵn sàng

Dương Tử

Những ngày đầu tiên

Gấu Ly Sư

Con đường dẫn vào đất trại hơi ngoằn ngoèo, khúc khuỷu. Con đường chẳng những khó đi, mà còn nguy hiểm nữa. Con đường rộng vừa bằng bề ngang của hai chiếc xe hơi với hai bên lộ là hầm hố chông gai núi đồi và thung lũng. Tôi không nói quá đâu. Tôi đã sống ở vùng này hơn chục năm để biết tất cả mọi ngõ ngách của thành phố, biết tất những nơi công viên có thể được phép cắm trại qua đêm, và con đường này tôi đã qua đây mấy lần, và mỗi lần đi qua tôi vẫn có cùng cảm giác âu lo. Có thể tôi chủ quan cho rằng nó khó đi, nhưng với những tay lái xe “chiến” thì không nguy hiểm ? hoặc cũng chẳng có gì đáng âm ỉ đối với những tay lái tuổi trẻ mới lấy bằng lái xe và được cầm tay lái vài ba lần . . . đây chính là con đường đầy thích thú ? Có thể còn nhiều ý kiến khác nữa về con đường này. Con đường đi vào đất trại kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Phong Trào Hướng Đạo Việt Nam được tổ chức tại San Jose, California, Hoa-Kỳ vào tháng 6 năm 2000.

Con đường vào đất trại đồng nghĩa (theo cảm quan của tôi) với con đường đến với phong trào. Con đường đó, con đường Hướng Đạo đã dài gần 100 năm, gần một thế kỷ, và có thể nói đã trải qua 3 thế hệ, một đời người. Trưởng Trần-Văn-Khắc, người anh cả của phong trào, chấm dứt cuộc chơi đã bao nhiêu năm rồi nhỉ ? Hồng Sơn Dã Mã Võ Thành Minh đến dấu hết đường khi tuổi mấy mươi ? Trưởng Trần-Văn Thao, Trưởng Mai-Liệu năm nay bao nhiêu tuổi đời ? Và bây giờ, năm đầu của thiên niên mới có bao nhiêu hướng đạo sinh ở những năm 1930 có mặt cùng với các sói con sinh ra tại Hoa-Kỳ năm 1990 ? Tôi không được biết rõ con số. Tôi không được biết rõ hôm nay tất cả có những ai. Nhưng, thưa các anh chị, tôi biết được có một con đường dù cho nó đang nằm trên lãnh thổ địa lý nước Hoa-

Kỳ, nước Pháp, nước Úc, nước Đan-Mạch. Đức, Phần-Lan, Monaco . . . v.v. . . cũng đều có một điểm làm tôi nhận ra được nó, và đi trên đó tôi đến được với anh chị em của tôi.

Cái nắm bắt tay trái làm máu trong tôi sôi trào và nhảy mạnh. Cái ôm vai, kí đầu, đá đít . . . của những khuôn mặt lần đầu mới gặp đều làm cho thân thể tôi thêm sức khỏe dẻo dai, cho tôi những sức sống cần thiết, thấp cho tôi ngọn lửa bập bùng soi rõ mặt nhau trong những đêm ở Thiên Ấn, Thiên Bút, Tiên Sa, Đầm Tuy An, Tuy Hòa, Nha Trang, Tao Đàn, Suối Tiên, Tam Bình . . . Đồi Baden, Galang, Singaporè . . . Con đường đó thật lạ kỳ. Con đường có nhiều phép lạ.

Hôm nay, giữa bầu trời tháng Sáu nắng cháy trên đất Hoa-Kỳ. Hôm nay, công viên Joseph Grant xa lạ . . . Có tiếng còi, có những căn lều làm sẵn, có những tấm bạt màu xanh, có cổng trại dựng lên bằng những cây cọc gỗ mua từ Home Depot, trang trí bằng những cái nia đan bằng tre, có những chiếc xe hơi đất tiền, có những chiếc nồi cơm nấu bằng lò điện, lò ga, có những miếng thịt nướng thơm thơm trên than đá mua ở Safeway Supermarket, có lửa trại thấp bằng điện, có văn nghệ ngồi ghế. . . Và cũng hôm nay tất cả những thứ đó đã thay cho cọc tre, dây dừa, nồi nhôm, bếp lò đào dưới đất, tấm poncho, đất ta ta ngồi khăn quàng bịt trên đầu, và nhảy lửa . . . Có đổi thay ? Có tiện nghi ? Và Bảy Mươi năm sau đã có những đổi thay cần thiết bởi vì nhập gia tùy tục. Đáo giang tùy khúc. Nhưng, trên tất cả, những con người có mặt hôm nay từ cụ Cảnh già 92 tuổi đời (đi trại phải đem theo thuốc chống cao huyết áp, phải có đường dây nóng đến văn phòng cấp cứu) đến em sói con mới 8 tuổi đi có gia đình đi theo đều có chung một ngọn cờ và chung một bài hát.

Trại kỷ niệm 70 năm – thất thập cổ lai - hơi thua kém kỷ niệm sinh nhật tuổi 40 tại Suối-Tiên, Thủ-Đức, Viet-Nam . Thua kém lễ thọ 60 năm tại Santa Cruz. Thăng Tiến III. Thua, phải nói là thua xa về tổ chức, về đất trại, về chương trình. Nhưng, (tôi thích dùng chữ NHỮNG quá ác

này) ở đó có một điều không khác : 3 lời hứa, 10 điều luật vẫn là một của những năm 1930. Tùy duyên, bất biến.

Tôi lái xe lên đất trại một mình với ba lô gọn nhẹ. Tôi leo lên ngọn đồi thấp đầy cỏ cháy vàng và những cây sồi già đứng chơ vơ. Tôi ngồi trên đỉnh đồi dưới bóng một cây sồi già lồi rề nhẵn nheo trên mặt đất nhìn bao quát những ngọn đồi chung quanh, nhìn những em trắng sinh, thiếu sinh, sói con đang lằng xằng qua lại chia đất trại và cắm lều, Tôi nhìn những khăn quàng, những phù hiệu các em mang trên vai, nhìn hoa bách hợp đỏ thắm trên túi áo phía trái mà lòng tôi cứ rưng rưng. Tôi rưng rưng khi nghĩ đến các anh em của tôi đang ở đâu đó trên đất nước của tôi, những người đã một lần xúc động đứng trước quốc kỳ, hội kỳ đưa bàn tay có ba ngón chụm lại và đọc lên lời hứa “Tôi cố gắng hết sức để . . . “ và bây giờ họ vẫn cố gắng hết sức để không làm điều gì làm hoen ố màu cờ, màu áo họ và tôi chung mang. Tôi rưng rưng khi nhớ lại những kỷ niệm – những kỷ niệm không những chỉ cho chính tôi – mà đó là kỷ niệm về một con đường. Trong tờ Liên Lạc số (?) tôi có đọc lời tâm sự của Hương Đạo Sinh Cụ Phúc Già, nguyên trưởng văn phòng ở Hội Quán 18 Bùi Chu Sài Gòn. Tôi nhớ lại những đêm lửa dậm đường với Hương Đạo Sinh Sói Trầm Lặng Mai Liệu, đã kể cho các hương đạo sinh khác trong những lần cắm trại. Rồi lại nhớ Hương Đạo Sinh Ngựa Khó Chịu Nguyễn Trung Thoại với Thắng Tiến 6, lần đầu tiên được ngủ chung một sạp ván với anh và các anh khác (Có anh 98 tuổi đời). Những HDS tôi vừa kể đang là ông nội, ông ngoại. Rồi tôi lại nhớ các Kha Sinh, Trắng Sinh cùng tôi trên chuyến xe van từ Toronto vượt biên giới Canada đến thủ đô Hoa Thịnh Đốn trong kỳ họp bạn TT6. Hôm nay tôi ngồi đây, trên ngọn đồi khô cỏ cháy vàng, gió có mang hơi nóng để mừng sinh nhật 70 năm của một phong trào, trong đó có tôi dự phần. Tôi nhìn các HDS đang tất bật đi lại dưới kia để thấy rằng các HDS Việt Nam vẫn không có gì thay đổi. Tôi cảm ơn anh đã bắt tay tôi. Tôi cảm ơn chị cho tôi được đứng chung với anh, với chị trong một hàng

để cùng ngẩng cao đầu, căng lồng ngực hát bài “Hương Đạo Việt Nam được thiêng soi đường. HĐVN khó khăn coi thường. Luôn luôn ta bên gan rên tâm hồn trong sáng dâng cho nước non nhà, điểm tô cho xã hội, chúng ta một lời.”

70 năm, thời gian không dài so với thời gian khai sinh đất nước chúng ta. 70 năm lại càng không dài so với vô thủy vô cùng của vũ trụ vạn vật. So với một đời người thì 70 năm là cổ lai hy hữu, là thọ mạng dài, là thượng thọ, 70 năm là thời gian đủ để thấy ruộng đồi biến thành nương dâu, để thấy lẽ sinh trụ dị diệt của đời sống. Ấy thế cho nên 70 năm rất đặc biệt cho đời sống văn hóa Việt, rất đáng làm lễ ăn mừng. Tôi được cơ may là ở gần nơi có bàn tiệc sinh nhật 70 của phong trào (Nếu tôi ở xa hẳn tôi đã không được dự phần). Tôi trân trọng và tôi sung sướng để thức hết một đêm với các anh các chị từ phương xa về ngồi chung dưới một mái lều cùng chia nhau tiếng hát. Tôi rất hạnh diện khi trong đêm tối đi lò dò tìm nơi uống nước và tôi đã nghe được những lời đối đáp của một trắng sinh đang nắm giữ nhiệm vụ phụ tá Thiếu Đoàn nữ với một vài nữ thiếu sinh đi tìm nước uống trong đêm. Những lời nói của các em là những lời tôi đã được nghe từ anh phụ tá thiếu trưởng của tôi Đà-Điều Bệ Vệ – nói với chúng tôi. Các em thiếu sinh hôm nay, các anh chị phụ tá thiếu đoàn hôm nay chắc chắn là không đồng thời với anh thiếu trưởng Hoảng Lanh Hoàng Ngọc Quyến, hoặc Akéla Gà Cẩn Mẫn Đoàn Thiệp của tôi, nhưng sao những lời đối đáp, sự quan tâm của anh chị nói với các em không sai không khác ? Có cái gì đó xuyên qua người tôi như một luồng điện. Tôi bồi hồi, tôi xúc động vì tôi nhận ra một điều tưởng đâu đơn giản rằng : Chúng tôi không cùng một thế hệ, nhưng trong tôi và trong các em có một sợi dây nối kết vô hình để chúng tôi cùng nhận được những quan tâm như nhau từ những anh chị đi trước.

Hương Đạo là một cuộc chơi ? Hương Đạo là một phong trào giáo dục ? Hương Đạo là một đoàn thể có kỷ luật như quân đội ? Hương

Đạo là một tôn giáo ? Các bậc phụ huynh thời nay tại hải ngoại đã nhìn như thế (hay ít ra đã biểu hiện ra như thế) khi nghĩ đến, nói đến phong trào Hưởng Đạo. Hưởng Đạo là gì ? Thôi đừng bàn đến nữa. Hưởng Đạo là ai ? Thôi đừng hỏi nữa. Bữa tiệc đã dọn lên rồi , từ 1908, xin mời mọi người nhập cuộc.

Nước chảy trên một giong sông sẽ qua bao nhiêu là thác ghềnh. Nước sẽ qua bao nhiêu nơi, sẽ pha trộn bao nhiêu chất độc hại, hoặc tinh khiết . . . để trước khi hòa vào lòng biển cả ? Dù tinh khiết, dù độc hại nước vẫn bao dung mang hết trong lòng để cuối cùng trở về với biển. Biển có loài sống với biển, sông có loài sống với sông. Rùa có thể vừa sông vừa biển. Rùa có thể vừa trên cạn vừa ở sông biển sâu ?

Con đường đang dẫn tôi đi, các anh chị đi đến đây có ngoằn ngoèo, khúc khuỷu có đồi thấp lũng sâu, có gió và có nắng, có thông reo, có suối chảy. Tôi đang đi, các anh chị đang đi và các em tôi cũng đang đồng hành. Tôi về đây, tôi đến đây để được hân hạnh bắt tay anh, tay chị, tay em. Tôi về đây để được cùng anh chị cùng em la hét, chuyện trò và rồi lưu luyến chia tay. Dù anh chị, dù các em không biết tôi nhưng chúng ta đang cùng đi trên một con đường. Chúng ta 3 thế hệ ở ba nơi khác nhau nhưng chúng ta có một mối dây để cùng nhau nắm chặt. “Lúc thú vui này lòng càng quyến luyến anh em ở đoàn, lúc thú vui này lòng những muốn anh em tỏ tình, rời tay nhau chớ quên nhé lòng anh em chớ quên nhé . . . “ Các anh chị có quên không ? Các em còn nhớ không ? Dù nhớ dù quên thì một lúc nào đó trong đời chúng ta đã cùng nhau nắm chặt tay, đã có một lần cùng nhau tuyên xưng lời hứa. Người anh cả Baden Powell chắc chắn không biết Trần Văn Khắc là ai, càng không biết John Nguyễn, Teresa Le, Elizabeth Trần nửa Việt nửa Mỹ. Nhưng Baden Powell biết con đường anh đã đi qua là con đường chúng ta đang đi. Chúng ta dù 3 thế hệ, 5 thế hệ khác nhau, chúng ta vẫn đồng đường (Tam đại đồng đường, ngũ đại đồng đường).

Hãy nắm chặt mối dây để cùng ca bài “Nâng cao lá cờ Hưởng Đạo oai hùng . . . “ và thực hiện lời hứa “Dâng cho nước non nhà điểm tô cho xã hội . . .” vì “chúng ta một lời”.

San Jose 15-10-00

Tin Vui



Được tin vui :

Anh Chị **Tôn-Thất Đông**
làm lễ Vu-Quy cho Trưởng Nữ là :
Tôn-Nữ Đông-Hương
đẹp duyên cùng **Nguyễn Gia-Tài**
thứ nam của Ông Bà **Nguyễn-Văn-Thu**

Hôn lễ cử hành vào ngày 28 tháng 10
năm 2000 tại Pennsylvania

Xin có lời mừng Anh Chị Đông được
thêm “**Rể Quý**” và chúc riêng các cháu
được **Trăm Năm Hạnh-Phúc**.

XÓM TRƯỞNG NIÊN CHARLOTTE
BAN PHỤ TRÁCH LIÊN LẠC

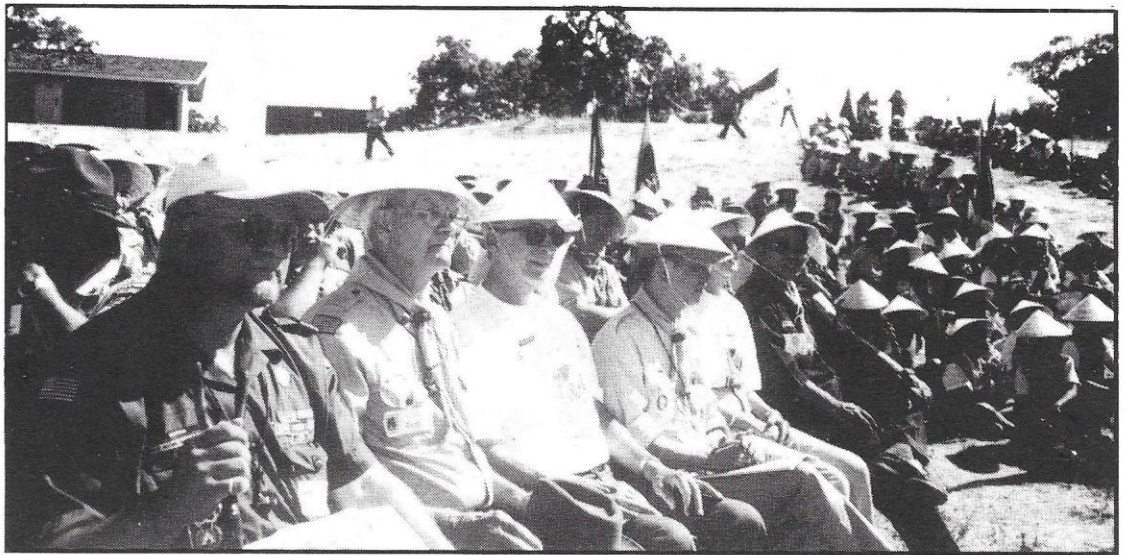
Tin cũng vui

Liên-lạc số 37 này đã gửi đi in, cũng lúc ấy nhận được Bản Tin số 8 (tháng 11-2000) của Liên-đoàn Hoa-Lú cho nên đã rút bớt ra một bài của thiên hạ để đăng một tin của Liên-Đoàn Hoa-Lú thân mến (phe ta) Cũng vui !

Một số hình ảnh Trại Hóp Bạn San Jose (Hè 2000)

(Liên Lạc rất chân thành cảm ơn các Trưởng đã cung cấp hình ảnh, chỉ xin được chọn một số hình tiêu biểu, vì đất L.L. quá chật)

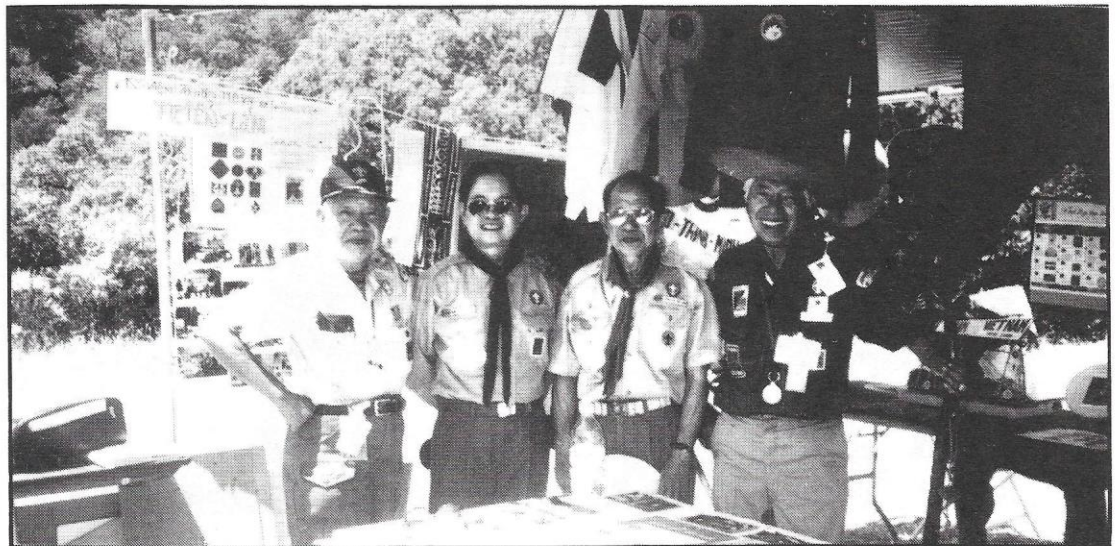
Cũng lễ Khai mạc :
Một số Trưởng HĐVN và Trưởng HĐ Hoa-kỳ, xa xa là các em Trại-sinh với "Đất Ta Ta Ngồi"
Trời nắng và nóng lắm nên BTC đã phân phối mỗi người một cái nón, gọi là nón Truyền thống.



Buổi lễ Khai mạc Trại
... "Nâng cao lá Cờ
Hướng-đạo nhuộm oai
hùng ..."
Hình chụp một góc cạnh
của buổi lễ.

**Gian hàng triển lãm
của HĐ Trưởng-niên.**
Công-trình của Tr. Thùy
và một số Trưởng HĐ
Trưởng-niên gạo cội chụp
hình chung.

Từ trái qua, các Trưởng :
Mộng, Tiêu, Cảnh và Thùy.



Hướng-đạo Trưởng-niên với Trại Hạp Bạn Kỷ-niệm 70 năm HDVN



Gặp gỡ ban đầu : kể từ trái :

Người đầu : Không rõ tên, Kế tiếp là Bè Trên của Tr. Ngô Anh-Tuấn, Tr. Tuấn, Tr. Liệu, Tr. Bích, Tr. Linh (đứng phía sau), Tr. Thùy, Tr. Hoa (Trích Lung Trời), và sau hết là Ông Thầy Cảnh với sac au dos và phẩm-phục rất đúng cách H.Đ. về tham dự Trại Hạp Bạn

Phiên họp Trưởng-niên :

Tr. Mai-Liệu (đứng tận cùng trái), cuối hàng là Tr. Hy, bên tay mặt Tr. Hy là Tr. Linh. Bên tay mặt (ngồi hàng đầu là Tr. Thùy, kế tiếp : Tr. Bích, và cuối hàng là Tr. Vinh-Đào.



Mừng hội-ngộ sau hơn 30 năm xa cách :

Từ trái qua : Tr. Linh, Tr. Cảnh, Tr. Phạm-Đàng Tải (Phu-quân của Akéla Q.C.), Tr. Định (phía sau), Tr. Quỳnh-Châu, Tr. Hoa (Trích L.T.), Tr. Phấn và Tr. Bạch Bích.

Trưởng Võ-thanh-Minh (1906-1968)

Liên-Lạc: Nhân dịp phát hành số Tết, anh em trong Ban phụ trách tưởng nhớ đến Tr Võ-thanh-Minh (đã bị sát hại sau Tết Mậu-Thân ở Huế) nên đã ghi lại đây vài nét về một trường kỳ cự tu mà đã có rất nhiều báo chí ca ngợi, khâm phục, một gương sáng cho Hướng-Đạo Việt-Nam.

Bài này do Trưởng Trịnh-văn-Thanh, hiện ở Sydney viết gửi cho Liên-Lạc, dài 22 trang. Nhưng thể lệ của Liên-Lạc từ 10 năm nay không thể đăng một bài dài quá 4 trang (kể cả hình). Chắc chắn phần trích đăng này sẽ không đầy đủ, xin Tr. Thanh thông cảm cho.

Liên-Lạc xin nhận sự phiến trách đó./

Năm 1995, tôi trở về quê hương sau 5 năm định cư ở Úc, trong thời gian thăm viếng người anh rể, khi đốt hương ở bàn thờ tổ tiên Họ Võ, tôi có nhìn thấy di ảnh của Trưởng Võ-thanh-Minh được thờ ở đấy. Di ảnh bên trên có những hàng chữ bút tích như sau:

*"Sơn hà đổi vận tài tuy kém,
Danh lợi ngoài vòng chí tự cao*

Kính tặng gia quyến

Bên dưới bức ảnh lại viết thêm, cũng bút tích của Trưởng Võ-thanh-Minh:

"Võ-thanh-Minh sau lúc thoát ngục lần thứ sáu (rằm tháng 8 Ất Dậu) người chỉ biết tự lập và độc lập bất cứ dưới chế độ nào tha thiết yêu nước yêu dân không hổ thẹn với lương tâm."

Cũng trong chuyện về năm ấy, Trưởng Đoàn Lai ở Huế có mang tặng tôi một cuốn "Vài nét phát họa về Lịch sử HĐVN lúc khởi thủy" do Trưởng Võ-thanh-Minh viết trên máy đánh chữ, được anh em "Bách Hợp" Huế sao chụp lại. Trước năm 1975, tôi cũng đã được đọc qua vài đoạn đăng trong Nội san của "Tráng Đoàn Bạch-Đằng" do Trưởng Trần-Trung-Du chủ biên. Trong tập có đoạn viết:

"Ra nước ngoài Dã-Mã vẫn mang theo con ngựa sắt với chiếc lều con và gặp dịp là tiếp xúc với Hướng-Đạo Quốc-Tế. Hè 1951 được tin Jamboree được tổ chức ở Bad-Tehll (nước Áo) Dã-Mã được cái vinh dự cùng 3 Hướng-Đạo-Sinh (Nguyễn-thiên-Tích, Phạm-Bá-Thương, Tạ-trung-Quốc) mang cờ vàng đi dự. Đây là lần thứ nhất một nhóm HĐVN được dự trại Họp-Bạn Thế-Giới: phái đoàn người ta đông hàng trăm hàng nghìn, phái đoàn Việt-Nam vốn vẹn có 4 anh em mà lại còn bị mấy ông HĐ thực dân Pháp kèn cựa, lời kéo không cho biệt lập ra ngoài lá cờ Tam Tài...nhưng rút cuộc Phái đoàn tỷ hon nầy đã thắng lợi trên mọi lĩnh vực hình thức lẫn tinh thần: Phái đoàn

được hoan hô nhiệt liệt với lá cờ vàng có đề hai chữ Việt-Nam và người đại diện nó vẫn được mời dự tiệc trà danh dự của Chánh Phủ Áo thiết ở Hoàng Cung, dẫu rằng Phái Đoàn Pháp đã tẩy chay không đến. Một sự hài lòng nữa của Dã Mã là được tiếp xúc với rất nhiều Linh tụ Hướng-Đạo Thế-Giới kể cả Trại Trưởng Gilwell Wilson, người đã tặng cho Dã Mã một cái Bằng Rừng thay thế cái đã đánh mất đi, và bà cụ BP đã đứng chụp chung một tấm ảnh kỷ niệm."



Tr. Võ Thanh-Minh đứng trước bàn thờ Chi-sĩ Phan Bội-Châu (Tù-đường họ Phan ở Bến-Ngự)

Tôi có dịp xem lại Gia Phả Họ Võ, và ghi lại phần nhỏ Tiểu sử của Trường Võ-Thanh-Minh (1906-1968) như sau:

- Quê quán làng Tân Mỹ, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ-An (nay là Hoa Thành). Tổ tiên quê ở Hoàng Cầm, huyện Hưng Nguyên. Đời Lê Triều ban Phúc tước đến Định Quận Công. Người thông hiểu các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Tàu, Nhật, Đức...

- Uyên bác khoa-học xã-hội tự nhiên, triết-học Á-Đông.

- Nhà báo Việt Ngữ ở Thụy Sĩ.

- Chu du vòng quanh Đông-Dương hai lần bằng xe đạp năm 1943 và 1947. Các nước Âu-Châu sau năm 1950.

- Thành viên Ban Chủ Tịch Hội Hòa-Bình Thế-Giới.

Theo lời người cháu gọi Trường Minh bằng cậu kể lại: "Trước tháng 8.1945 tuy được ở gần nhưng anh ấy còn quá bé, chỉ biết ngưỡng mộ, không hiểu hết ý nghĩa về những hoạt động của Trường Minh. Đáng nhớ nhất là hồi đó anh ấy đang là một học sinh tiểu học, Trường Minh đương thời dạy học ở trường Tư Thục Chính Hóa tại Vinh. Mỗi lần Trường Minh về quê bao giờ anh ấy cũng được cho đi theo, thăm hỏi giúp đỡ thuốc men cho tất cả bà con nghèo đói nhất trong xã. Trường Minh còn tổ chức các lớp học "Bình Dân học vụ" miễn phí cho bà con nông dân

nghèo, mù chữ, nhóm học sinh trẻ của anh ấy đều cuốn hút vào công tác xã hội tốt đẹp đó. Trường Minh thường đứng ra tổ chức quyên góp từng đọt tiền gạo cứu giúp nông dân nghèo vào những năm đói kém, mất mùa. Chính vì vậy mà Trường Minh được bà con trong xã và cả trong huyện Yên Thành hết sức quý mến. Đặc biệt Trường Minh có một tư tưởng cải cách nếp sống ở nông thôn rất sớm. Từ cuối thập kỷ 30 đầu thập kỷ 40, trong cái xã hội Việt-Nam phong kiến và thực dân thuở đó. Trường Minh đã bắt đầu nghiên cứu và đưa ra một đề án "Cải lương hương lệ", sắp xếp lại nếp sống nông thôn, xây đắp lại đường xá, xây dựng trường học, nhà y tế xã, sân vận động cho thanh niên v.v... Tìm cách nâng cao dân-trí, xoá bỏ những phong tục tập quán cổ hủ, hy vọng qua con đường cải lương tục lệ, lương thôn sẽ cải thiện được đời sống của người dân nông thôn. Rất tiếc là tập đề án đó qua thời gian đã bị thất lạc, mấy lần về quê người cháu quyết tâm tìm lại để lưu giữ mà không còn nữa. Tinh thần cải cách đó người cháu còn nhớ Trường Minh đã

thực hiện ngay trong Đại gia đình họ Võ. Nhận thấy ý tưởng cải cách lối sống của Trường Minh rất tốt đẹp, rất tiến bộ ngay trong thời kỳ đó, nhưng vì không có đủ điều kiện kinh tế xã hội nên ý tưởng không thể thực hiện được trọn vẹn.

Gia phả Họ Võ có ghi Trường Võ Thanh Minh là người tính tình cương trực, có tư tưởng độc lập dưới bất cứ chế độ nào, bởi thế cho nên cả hai chế độ ở hai miền đều cho Trường Võ Thanh Minh là kẻ chống đối, anh thường bị bắt giữ, tù đày, hoặc quản thúc. Trường Võ Thanh Minh có năng khiếu về âm nhạc, anh thổi sáo và đàn rất hay, nhất là đàn "độc huyền", anh cũng hay làm thơ, tiếc thay thơ văn anh viết không được đăng tải lưu giữ.

Thuở thiếu thời, Trường Võ Thanh Minh có một người bạn gái rất mực thương yêu, nhưng vì lý tưởng cao cả, anh không muốn bận bịu gia đình. Anh có người con gái nuôi (dưỡng nữ) tên là Võ Thanh Tú hiện ở Hà Nội.

Trong chiến tranh, tôi đã từng nhìn thấy những cái chết, có cái chết tức tưởi, có cái chết vô duyên mà người vợ hay con nhìn thấy trước mắt là cha chồng mình. Và nhiều cái chết khác không lý giải được. Riêng cái chết của anh Võ Thanh Minh theo lời kể của Trường Cò Yêu Đời, thì thời gian qua có một Công an viên vùng Bình Điền, đến thăm hỏi anh ấy về Trường Võ Thanh Minh. Có cho biết, sau Tết Mậu Thân anh Minh bị giam giữ ở vùng Bình Điền, lần đầu anh Minh trốn trại bị bắt lại, lần sau anh Minh trốn trại thêm lần nữa cũng bị bắt lại và bị một người nào đó lỡ tay đánh chết. Ấu đó! cũng là số mạng của anh đã định trước, như ý anh đã thách thức với đời, đòi lên rừng ở với cây cỏ sau lần thoát ngục thứ 6 bên phe Quốc Gia nghi là Cộng Sản, qua bài thơ sau đây:

*"Duyên nợ chi chi với chỗ này,
Vừa ra khỏi đó lại vào đây;
Bốn tường với chốn, trông mòn mắt,
Một tấm còng đeo, chịu bó tay.
Tư tưởng ông "Lê" đâu có biết,
Tài nghệ chú "Xích" cũng không hay.
Phen này nếu được tha ra nữa,
Ta quyết lên rừng, ở với cây."*

Trong gia đình, anh Võ Thanh Minh là người anh cả, anh còn có ba người em: một trai một gái cùng mẹ, và một người em trai khác, cùng cha khác mẹ đã được nhắc kể trong bài viết này. Anh Võ Thanh Khiết lúc sinh thời có xây một ngôi mộ tại khuôn viên

Tôi trích một đoạn nhỏ bên trên để bày tỏ nỗi xót xa của tôi đến một con người sĩ-khí, yêu nước thương nòi. Con người đã anh dũng nhận sự thất bại trong thư tuyệt mệnh viết cho người em cùng cha khác mẹ nhờ tôi trao chuyển khi tuyệt vọng bị quân thù ở Tỉnh Pleiku vào những tháng cuối năm 1965. Nói như quan niệm của người xưa, âu cũng là “số phận”, một số phận bi thảm đau thương, không ai hay biết ra sao sau khi mất tích vào dịp Tết Mậu-Thận (1968). Và cũng không có một bài văn tế xót thương cho một người anh hùng mạt lộ, như cụ Phan-đình-Phùng chết đi được người đời nhắc nhở qua bài văn tế nói lên “Chí khí của kẻ Sĩ”

Trưởng Võ-thanh-Minh, năm 1950 trước khi bốn ba nơi hải ngoại tìm đường cứu nước có viết một tập thơ “Những tiếng thương Tâm” đệ đạt thỉnh cầu của mình qua lời thơ lên hai vị lãnh đạo đất nước đất nước thời bấy giờ, đấy là: Quốc Trưởng Bảo-Đại và Chủ Tịch Hồ-Chí-Minh. Tiếc thay qua các biến cố chiến tranh gia-đình chúng tôi không ai còn giữ được tập nào. Tôi cũng không biết nay có còn ai giữ được tập thơ ấy hay không? Ký ức tôi còn nhớ một đôi đoạn, chép lại sau đây, tôi nghĩ không có gì bổ ích, nhưng khi gặp Trưởng Cò Yêu Đời, tôi kể qua chuyện muốn viết lại những gì tôi biết về Trưởng Võ-thanh-Minh, anh ấy khuyên tôi nhớ gì cứ viết, biết đâu có kẻ khác biết thêm lại bổ túc vào.

Những tiếng thương tâm
 “Kính gửi Quốc Trưởng Bảo Đại. Chủ Tịch Hồ-Chí-Minh”

.....

*Trong một nước mà hai chính phủ
 Tránh khôn bề về sự Quốc-Gia.
 Công an gìn giữ an ninh,
 Anh em Vệ Quốc, Việt Binh tương tàn*

.....

*Xin tạm biệt quê hương bằng quyển
 Đất Hồng-Lam thân mến từ xưa
 Biết bao thành quách đền chùa
 Biết chung số phận cả giờ tan thương.*

Thê Non Nước

*Kẻ non nước có từ vô thi
 Tình nước non đáng lẽ vô chung
 Cớ sao non nước bất đồng
 Gây nên thảm họa đau lòng nước non.*

.....

*Non có nước tốt tươi cây cối,
 Nước nhờ non gần gũi mây mưa
 Nước non non nước điều hòa
 Gian sơn Nam Việt âm no đời đời..*



Tr. Võ Thanh-Minh trong dịp Họp Bạn H.Đ Quốc-tế tại nước Áo năm 1950:Tr.Võ Thanh-Minh (trái), một Tr. Đại-diện Phi-Luật-Tân (ở giữa) và Olave Baden Powell Phu-nhân Huân-tước Baden Pwell: (bên mặt)

Từ Đường Cự Phan Sào Nam, ngôi mộ được tạ lễ “chiêu hồn nhập mộ” vào ngày 25-1-1996 có đông anh chị em Cựu HĐ Thừa-Thiên Huế và Đà-Nẵng tham dự. Có đại diện đọc diếu văn và Trưởng Tôn Thất Đông dâng hương cúng giỗ.

Đọc Tập san “Liên Lạc” (Canada) tôi xem thấy anh chủ biên có đăng tải bài viết của ông Nguyễn Văn Dải kể về thời gian cùng bị giam giữ chung trại với anh Võ Thanh Minh sau Tết Mậu-Thân. Tôi xin mượn hai câu cuối bài thơ tuyệt mệnh của cô Nguyễn-thị-Giang để kết thúc chuyện kể bên trên:

“Thế ru! Đời thế ru mà,

Đời mà ai biết, người mà ai hay.”

Thương ôi! Cô Nguyễn-thị-Giang sau này còn nhiều người biết đến, còn được lưu danh trong sử sách,

được chính quyền cả hai chế độ đặt tên ở những phố phường. Riêng người đàn anh khác thường của anh em HĐ, chỉ còn được nhắc nhở ở mỗi lần họp bạn HĐVN. Tôi cảm nghĩ, rồi đây tên tuổi của người cũng sẽ xoá mờ trong tư tưởng của người đời, thế hệ con cháu mai sau. Nắm mộ chôn cất người nếu có, cũng chỉ là nắm mồ hoang lạnh, chẳng ai thương xót đốt nén hương tưởng niệm. Thương thay!

Mới đây, Phạm-phú-Quốc, người ném bom Dinh Độc Lập Saigon, sau này máy bay bị bắn rơi ở Hà-Tĩnh, còn có người chỉ cho thân nhân lấy được hài cốt an táng lại, không rõ có còn một con người nào khác hảo tâm tương tự dành cho con người xấu số Võ Thanh Minh, tôi đã lược kể qua. Chờ mong!!!

Sydney, Rằm tháng Tư năm Canh Thìn (18-5-2000)
Trương-văn-Thanh



Các Trưởng Cao-niên ở Huế đến dự lễ “Tạ Mộ” Trường Võ Thanh-Minh trong khuôn viên Nhà Thờ Cự Phan Bội-Châu (Bến Ngự, Huế) ngày 29-01-1996. Phía tay mặt mộ bia : Tr. Tôn-Thất-Đông (Cò Yêu Đời), người thứ 3 là Tr. Lê-Viêm (nay đã qua đời), người thứ 5 là Tr. Đoàn-Lai.

(Rất tiếc, những Trưởng khác Liên-lạc không nhận diện được. Xin Quý Trưởng vui lòng rộng lượng tha thứ cho).

Ghi chú thêm của L.L.: Tr. Võ Thanh-Minh là người ngồi thổi sáo kêu gọi Hoà-Bình bên hồ Leman (Thụy-sĩ) năm 1954 trong khi hai Tr. Trần-Văn-Tuyên và Tr. Tạ-Quang-Bửu thuộc 2 phái-đoàn đối nghịch đang thảo luận về tương-lai đất nước Việt-Nam. Nói đến Tr. Võ-Thanh-Minh là nói đến rất nhiều huyền-thoại . Không kể những tài-liệu do những Trưởng Hướng-đạo ghi lại mà đã có nhiều tác phẩm viết về Tr. Võ-Thanh-Minh với những hành-động hy-sinh đầy Nhân-ái trong kỳ Tết Mậu-thân ở Huế như “GIẢI KHĂN SÔ CHO HUẾ” của Nhã-Ca; với kiến-thức uyên bác và thái độ của kẻ sĩ trong trại tù cải-tạo do Hoàng-Liên nhắc lại trong “ÁNH SÁNG VÀ BÓNG TỐI”. Hai nhà văn Nhã-Ca và Hoàng-Liên đều là những người chưa bao giờ là Hướng-đạo .

Nhớ Người tâm khí Võ Thành Minh

THI VŨ

NGÀY NAY còn như trước chăng? Cách đây lâu ba mươi năm vùng ngoại ô nam Paris có ngọn đồi trọc gần trấn Do Thái — Villejuif. Một vài lùm cây thưa thớt khẳng khiu, ngoại ra toàn cỏ. Trên đỉnh đồi, vỏ xác một chiếc xe van cũ màu gạch nằm trơ trơ. Bốn bánh xe đã bị tháo gỡ, xe sụm xuống như con voi sắt phủ phục. Nơi mỗi tuần tôi thường đến...

Đó là «biệt thự» của ông Võ Thành Minh. Người trưởng Hướng Đạo lớp đầu. Người đã dùng xe đạp đi vòng quanh ba nước Đông Dương vào những năm 40 trong tinh thần Hướng Đạo. Điều này ít ai biết. Nhưng ai cũng biết ông thổi sáo bên hồ Leman thời các nước đang họp để cắt đôi con Rồng Việt.

Vài năm trước đó, nhân đọc một tờ báo quốc tế thấy mẫu nhân tin li ti, dưới ký Võ Thành Minh, địa chỉ Liên Hiệp Quốc, Genève. Tôi mừng quýnh. Thấp đuốc đã nhiều năm, nay gặp người. Tôi vội vàng viết thư. Ngày ấy còn theo học trường thuốc, tôi đề nghị bỏ học đến với ông hoạt động. Lý luận rằng suốt đời giỏi lắm chỉ chữa cho vài nghìn người là cùng, đất nước đang trải qua cơn bệnh thời đại kéo đau nhiều thế hệ, cần những lương y chữa bệnh tinh thần. Tôi gọi ông bằng Thầy vì lòng kính trọng lớp người dẫn đạo thuộc thế hệ cận kề cụ Phan. Ông hỏi âm ngay, khuyên đừng bỏ học. Từ đó chúng tôi thư từ qua lại, ngày càng khẳng khít.

Ở Genève, ông tuyệt thực và phản đối quanh năm cho Việt Nam. Ngô

ông có chức vị gì ở LHQ. Nhưng không. Ông thường lên vào trụ sở quốc tế này ngồi lì tuyệt thực. Địa chỉ đề LHQ, là do ông tự phong, ông dặn Phòng báo chí của các ký giả quốc tế hễ thấy tên xin giữ lại, vài ngày tôi ghé lấy một lượt. Có lần hỏi về kết quả những biểu dương này. Ông trả lời: Chẳng có gì! Mỗi năm tới ngày 20.7 tui đều viết hai bức thư gửi cho hai vị đồng chủ tịch Hội nghị Genève năm 1954 yêu sách họ về vấn đề Việt Nam. Tui cũng viết hai bức thư khác gửi ông Hồ Chí Minh và ông Ngô Đình Diệm gọi kêu thống nhất và nghỉ tới tiền đồ dân tộc. Ông biết «người ta sẽ vứt thư vào xọt rác». Nhưng lương tâm và bốn phận con người Việt là phải lên tiếng. Tiếng nói còn, ngưỡng vọng còn, con người còn. Nên cứ làm, cứ phải làm.

Những hoạt động không bình thường ấy làm phiền LHQ. Năm lần bảy lượt khuyên can, ông vẫn không thay đổi. Lần cuối nhân viên an ninh yêu cầu ông chấm dứt tuyệt thực và rời khỏi trụ sở LHQ ngay. Ông không chịu. Tức nước vỡ bờ. Cảnh sát Thụy Sĩ vào khênh ông ra, rồi xuống lệnh trục xuất khỏi lãnh thổ. Ông hỏi trục xuất tôi đi nước nào? — Về nước ông! Tôi không có nước, nước tôi bị các ông cắt làm hai, làm sáu sao tôi về. Tây phương không có nhà Nho, nên lý luận nhà Nho nghe khó hiểu. Người ta chờ ông ra biên giới, thả ông ở đấy như thả một con chim què.

Ông lái chiếc xe cũ bệ rạc về Paris. Cắm căn lều Hướng Đạo bên bờ sông Seine cạnh tòa Thị sảnh chính. Ông viết mấy biểu ngữ kêu gọi cho Việt Nam treo trên cột lều. Được vài ngày cảnh sát Pháp đến đuổi đi. Ông hỏi đi đâu? Người cảnh sát không hiểu thứ ngôn ngữ nguyên trình và thượng thừa ấy, nên nói đây không là chỗ cắm lều, thành phố không cho phép. Không ai được ngủ đường cả. Ông hỏi lại, thế *clochards* nằm đây đường thì sao. Ngày sau, cảnh sát đến nữa. Lại đối thoại ngược chiều. Lần này ông lý luận hơn, ông nói, tôi không đi đâu cả, nước Pháp các ông

chiếm nước tôi tám mươi năm ròng, nay tôi chỉ lấy có hai thước vuông đất mà không được u. Nói rồi, ông đưa phong thư gửi cho Tổng thống De Gaulle viết mấy điều tương tự, thêm cái ưu tư tranh đấu của ông. Cảnh sát dọa không cuốn lều đi ngay sẽ bị bắt về bót. Ông cười khan bắt thì bắt. Họ bắt thật. Đưa ông về giam bót cảnh sát Paris quận 4. Vài ngày vẫn thấy ông bình thần, không tỏ vẻ phản đối chi. Cảnh sát lại mở cửa song chắn đuổi ông về. Ông hỏi về đâu? — Thì về nhà ông chứ còn đâu nữa! Tôi không có nhà, các ông thả tôi sẽ ra cắm lều lại ngoài sông Seine. Khó lý luận với ông già gân. Khi con người bỏ hết mọi đối kháng, lì tới độ không sợ hãi chi, đối phương bỗng bối rối. Nơi thế giới đấu gươm, đấu súng hay đấu mõm, một địch thủ không gươm không súng không gươm sẽ làm người đối diện hụt hẫng. Cũng lạ. Người ta dễ hăm hờ giết những kẻ đối kháng. Nhưng khi kẻ đối kháng không sợ hãi, không tự vệ, lại còn mời mọc sự giết chóc, thì tên sát nhân lại dừng tay. Những người như vậy ở thế kỷ này mang tên Gandhi. Nói tới không sợ hãi, là nói tới tuyệt đỉnh trí tuệ. Nói tới trí tuệ là nói tới chốn không thể nghĩ bàn.

Cảnh sát cuộc thương lượng muốn cắm lều thì cũng dễ thôi. Ở mạn ngoại ô nam Paris có khu đồi trống, ông lên đấy mà cắm. Nói rồi mở cửa thả. Ông nói tôi không biết chỗ, mấy ông chờ giùm tôi ra đó. Chúng tôi không có xe đưa đi xa, ông lấy tàu hầm (métro) mà đi. Tôi không có vé. Nha cảnh sát tặng ông một vé métro.

Trên đỉnh đồi, xác một chiếc xe van cũ màu gạch nằm trơ trơ. Bốn bánh xe đã bị tháo gỡ, xe sụm xuống như con voi sắt phủ phục. Dài chừng bốn thước, rộng trên thước rưỡi. Đó là nơi cư ngụ của ông Võ Thành Minh thời ở Paris. Ông đặt tên nơi này là biệt thự Vô Môn để tiếp khách đồng tâm Âu, Việt. Trên danh thiếp tiếng Pháp ghi là *Villa Vô môn số 7* để lấy những mối in nhỏ như danh thiếp, giấy tín chỉ, thiệp mời... *Già hạ để giúp đỡ những trẻ em nghèo nơi*

vùng đất xa. «Nhà in» lưu động và hỏa tốc ông quảng cáo trên danh thiếp ấy đã nuôi ông sống phần nào trong chuỗi ngày hoạt động ở nước ngoài.

Cũng như trước kia ở Genève, ông dặn người phát thư khi nào thấy Vômôn hay Võ Thành Minh là tới đấy, nhớ giữ thư hộ tôi. Một người sống vô gia cư... rồi bảy tám năm sau sẽ thác vô địa táng, nhưng địa chỉ toàn là những nơi nổi danh. Ở Paris ông còn một địa chỉ khác: Võ Thành Minh Collège de France, Paris 5. Collège de France là Viện Pháp học quy tụ những đầu não trí thức của Pháp, nằm cạnh Đại học Sorbonne. Số là thuở ấy ông giúp việc cho nhà học giả Hán học nổi danh Paul Demiéville ở Viện, sao chép các bản văn chữ Hán, có khi dịch ra tiếng Pháp. Mỗi ngày làm việc ông lái chiếc xe con cộc cạch tới đậu trước Viện. Trong xe có bàn máy chữ đặt trên kệ gỗ ông đóng lách. Ông ngồi yên hàn gõ máy. Gặp nhau ở Paris, ông tiếp tôi trong chiếc xe con này. Vẫn lẽ lối cũ, ông dặn người phát thư hãy thấy tên tôi là tới đấy, tôi ngồi trong xe ngay trước Viện đây, chờ tìm tôi đâu xa trong Viện. Còn nhớ giai thoại ông kể, người Tây phương họ rất giỏi, học sâu, nhưng lắm khi có những chữ rất thường mà họ vẫn hiểu sai, như chữ *phò mã* mà ông Demiéville lại hiểu là người giữ ngựa. Nói tới chiếc xe con cộc cạch màu đen ấy phải nói tới cách lái xe. Tôi có đi mấy lần với ông. Ngồi trong xe cảm tưởng như ngồi loại chiến xa thời tam hoàng ngũ đế. Xe rung như sắp rã. May là ông lái rất chậm. Không để cho ai có ý nghĩ gì. Ông luôn đón trước, tay rờ rờ nút bấm này, nút bấm kia. Đi với tôi ông Vũ chớ lo, tôi không lái nhanh. Lái nhanh gây tai nạn. Tôi lái rất chậm, mình đi chậm thì còn ai đụng vào mình nữa? Ông ung dung lái cỡ bốn mươi cây số giờ.

Không hiểu chiếc xe con như con ngựa già của chúa Trịnh này, có là chiếc xe đã đưa ông đi khắp Âu Châu?

Có lần ông lần mò tới Nam Tư để gặp Tito. Xin yết kiến. Khất hẹn. Bị từ chối. Nhưng con người Nghệ An trong ông cuộn chảy dòng máu kiên chí và cứng đầu, đã đi phải đến, đã làm phải được. Một tuần sau Tito tiếp ông. Từ đầu thập niên 50, ông ra nước ngoài hoạt động nêu cao lập trường đưa Việt Nam thoát khỏi hai hấp lực tranh chấp tư bản - cộng sản, để tránh khỏi cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn. Ông đến Nam Tư gặp Tito với ước mơ tìm thể kết liên Nam Tư - Việt Nam. Rủi thay, Nam Tư có Tito, Việt Nam không có. Sau lưng ông không ai hậu thuẫn. Các nhà lãnh đạo Việt Nam bấy giờ còn ham theo những con đường mòn dễ dãi. Lối hoạt động của ông đòi hỏi một quần chúng có dân trí và dân khí. Thiếu sự hỗ trợ và hậu cần này, ông chỉ là người gọi kêu trên sa mạc. Hào khí phương Đông còn ích chi ở thời đại miệng nói nhân nghĩa và văn hóa, tay đếm tiền lia lịa? Người ông là một Đông phương hiển hiện, nhưng ngôn ngữ lạc điệu bấy giờ tuyên án ông là kẻ cũ càng, hủ lậu. Ở Nam Tư, Genève, hay Paris, ông luôn mặc bộ áo dài đen đã bạc màu và chiếc quần trắng bần. Chỉ đôi chân ông không cũ, ông đi mãi khắp hang cùng ngõ hẻm, những nơi có người Việt để tìm kẻ đồng tâm. Đôi chân của những kẻ dưng đời, biến mặt đất thành những con đường biết đi. Hồi đó, số nhà 80 đường Monge ở Paris quận 5 vừa làm trụ sở Tổng hội Sinh viên Việt Nam vừa mở quán cơm rẻ tiền. Ông thường đến đó la cà nói chuyện, đánh cờ tướng, nhưng chủ yếu tìm kiếm những sinh viên có lòng có chí với nước non. Ông tìm dân mà tới, ở giữa lòng dân như ngọn bắc giữa lòng dầu. Hẳn nhiều sinh viên còn nhớ một người cao tuổi, mặc áo dài đen, cương nghị và quắc thước? Mỗi trưa, ông lần trong bọc áo lấy ra gói muối mè, mua một xuất cơm trắng ngồi chấm ăn. Ông đánh cờ tướng rất cao, nhưng là lối đánh bất bạo động. Phòng thủ kỹ, không tấn công, khiến đối phương dao động, kẹt nước, rối loạn, tới lúc bị chiếu tướng

lúc nào không hay. Ông dạy tôi cái thế đưa ngay xe lên đầu sông chặn hết mọi thế tiến quân của địch. Năm con tốt của địch nằm yên đã đành, hai mã cũng bị triệt tiêu đường tiến...

Hoạt động chính trị của ông khác với nhiều chính khách tôi gặp ở nước ngoài. Những người kia nhắm cướp chính quyền, thu lợi cho đảng. Ông lo cướp dân từ tay những bạo chính, từ ngọn lửa chiến tranh thiêu đốt.



Nhiều người tự nhận là văn nghệ sĩ chính cống, vẫn bịt mắt, bịt trí chia đôi văn nghệ và chính trị để bênh cái này bỏ cái kia. Như bệnh hoa bỏ lá. Ít ai thấy được cái bao hàm trọn vẹn của nhũ sống nhiệm màu là đời người trên mặt đất, mặt đất giữa hành tinh. Họ đâu thấy ngoài hoa và lá, còn cả cây và đất. Còn cả rừng ngợp nắng như nghìn triệu nhánh rễ lục bám vào thỉnh không xanh? Con đường chính trị của ông là con đường văn hóa trong nghĩa rộng, thực và linh động. Có lúc ông cho tôi xem một hệ thống chữ Việt mới do ông sáng tạo. Viết theo nét chữ Hán nhưng hoàn toàn khác chữ Hán, khác chữ Nôm. Ông cam đoan học một tháng là đọc được và viết được.

Tôi tiếc mình đã ngu không thụ giáo, để lưu lại một công trình hiếm thấy trong số người lưu vong.

Bên trong chiếc xe *van* ở Villejuif, mấy kệ sách, vài học chữ chì có dấu Việt và chiếc máy in typograph quay tay nhỏ bé. Mọi lời kêu gọi, thơ phú, truyền đơn từ hàng chục năm đều do ông tự sắp chữ và in lấy trên chiếc máy in cổ sơ này. Bên ngoài ông dựng trang thờ lộ thiên, ảnh thờ là bản đồ Việt Nam do ông vẽ. Cạnh đấy khoanh vườn nhỏ trồng xà lách. Những cây xà lách lạ lùng cao bảy tám tấc. Giống gì lạ vậy thầy? — Thì xà lách thường có chỉ mà lạ, ông Vũ không biết chớ cỏ cây nó cũng đau đớn như mình, bưng rế cắt đọt chỉ chi là tội lắm. Tui chỉ ngắt lá mà ăn, nên đọt xà lách lên cao rứa đó. Ông ăn trường trai. Món ăn thường bữa là bánh mì khô với bắp su sống chấm xì dầu trộn dầu phụng. Loại bánh mì này khá rẻ, khô khốc cuối ngày không bán được, các bà đầm thường mua về dầm vào sữa tươi cho mèo ăn. Ông thường nói ăn phur vậy đủ bổ, lại rẻ, chất tươi là su, chất béo là dầu, thay cơm là bánh mì. Loại bánh mì vài chục xu một kilô. Bắp su thuở ấy giá từ 50 tới 80 xu. Mỗi lần tôi lại thăm trong chuỗi ngày hiu quạnh của ông, ông rất vui. Những bữa đó, ông thò tay vào bao gạo xệp lấy mấy nắm nấu cơm. Khi soong cơm còn nghi ngút, ông xào hành rắc chút muối đổ vào cơm trộn đều. Ăn vừa thơm vừa ngon. Tôi nhớ đời hai món ăn ấy, vì nó giúp tôi sống nhiều tháng năm hàn vi sinh viên trên đất khách. Nhiều bận ông nài tôi ở lại đêm nói chuyện. Một già một trẻ nằm sóng đôi dưới vòm vỏ sắt xe *van*, đọc chiếc chần đơn phủ người. Về khuya sương xuống lạnh như cát. Bốn bề hiu hắt. Tiếng côn trùng cũng tắt, chỉ vài khi đôi tiếng để chất chiu. Tiếng ông sang sảng về chuyện nước, chuyện quá khứ trẻ thơ, chuyện những nhân vật chính trị từ thời cụ Phan đến ông Diệm. Tôi hỏi về ông Diệm. Ông nói trước khi về nước, ông Diệm có mời ông lại nói chuyện hỏi ý kiến. Tôi hỏi thầy thấy nhân vật ấy thế nào. Ông trả lời khó biết, tui

nói chuyện có một đêm, lần đó tui nói một mình, ông Diệm không nói chi cả. Rồi ông bình luận, với người không nói chi cả thì một là người ấy thâm trầm sâu sắc, hai là người ngu. Những đêm nói chuyện như thế, tôi giữ một kỷ niệm khó quên là rệp. Rệp bò đầy người, cắn một cách tàn nhẫn. Không dám bắt, sợ phiền lòng ông, tôi kín đáo lấy tay gạt. Ông thính tai, hay như biết trước, nên nói ông Vũ bị rệp đó hả? Để yên cho bò là nó không cắn. Hẳn quen tui nên không cắn nữa.

Ông rời nước sang Âu châu đầu vào năm 50. Hồi ở Huế tôi có đọc tập thơ «*Tiếng thương tâm*» do ông viết và in. Tập thơ ký tên Võ Song Thiết là biệt hiệu của ông viết gửi Quốc trưởng Bảo Đại và Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm 70 đoạn thơ bốn câu, kêu gào cho dân được sống sum vầy thoát ly khỏi hai thứ chủ nghĩa tư bản và cộng sản. Tôi biết tiếng ông từ đó.

Sau chính biến 63, phải nói là nguồn hy vọng lớn lao cho mọi người, vì ai cũng từng bừng như thấy tiền đồ tấm tối bỗng rực lên. Ông Minh cũng thế, thơ nhựa vọt dâng tràn trong lòng cây tàn úa. Ông rủ tôi về Việt Nam. Mình về cầm lều tuyệt thực ngay bờ sông Bến Hải kêu gọi hai bên đi ông Vũ. Tôi có việc phải ở lại nước ngoài không theo ông được. Ông rời Pháp, không về nước mà sang Nữ Ước. Ông nói tui đi vận động bên Liên Hiệp Quốc. Tôi gửi tặng ông một số tiền rất nhỏ, nhưng ông không lấy. Hôm sau đem trả, vừa là chào từ biệt. Ông khênh mấy học chữ chì có dấu Việt và cái máy in tay typograph tặng tôi. Ông nói ông Vũ nghèo, còn làm nhiều việc, cần tiền, tui đã có bạn bè giúp đỡ. Từ biệt nhau, ông Vũ đem bút lông và mực tàu ra đây... Rồi ông ngồi trệt trên sàn gỗ căn nhà trống của tôi ở Doudeauville viết ba bài thơ chữ Hán trên cuộn giấy bồi đã bồi mà tôi còn giữ chưa dùng. Chữ đẹp, cương nghị, anh minh. Dòng đầu tiên ông múa xuống là «Bán quốc quy Hồ bán quốc Ngô...». Tôi viết tặng lại ông một bài tứ tuyệt. Cầm tay ông tôi

ngậm ngùi nói: «Thầy đi...».

Từ đó xem như biệt tin. Tôi lo cho người tâm khí cuối cùng của Việt Nam ấy, người đệ tử cuối cùng của cụ Phan. Nữ Ước lớn quá. Liên Hiệp Quốc mênh mông vô vọng, trống không tình người. Đất đai đâu cho ông in dấu bàn chân trần mang vết một đồng quê xa lác miền Trung? Vài khi nghe ông sang Canada rồi về Cam Bốt. Nhưng tin đồn như gió thoảng.

Một mùa đông lạnh trắng năm 69, đi ngang vùng Philadelphia bên Hoa Kỳ, tôi gặp một nữ sinh vừa ở Huế qua. Hỏi chuyện Mậu Thân, em vô tình nhắc tới ông Võ Thành Minh. Tôi vồn vã hỏi tin, em không biết số phận ông ra sao. Chỉ nói ôn thường hay ghé nhà em dạy võ cho tụi em ở miếu Đại Càn. Một tuần sau khi Việt cộng vào thị xã, ôn có ghé ngang, chẳng ai ở nhà nên ôn viết miếng giấy để lại. Rồi tuyệt tích.

Cuối 75, anh Mỹ Âm, một bạn tri âm tới chơi cho mượn cuốn «*Giải khấn sớ cho Huế*». Bạn về, tôi chong đèn ngồi đọc, nửa khuya ứa nước mắt tự thân: Thôi chết, ông Minh lâm lụy rồi!

Nét bút phóng sự tài tình của Nhã Ca vẽ rõ chân dung một thành phố bị phụ tình và chết thảm những ngày Mậu Thân. Nét chấm phá đầy đó về Võ Thành Minh tưởng không ai còn tả đủ hơn tâm khí con người suốt đời dâng trọn tim mình cho tổ quốc. Đạn xé rách những mảnh trời Huế đã xác xơ, mọi người trốn nhủi xuống hầm. Một mình. Một mình ông Võ Thành Minh ngồi trên mặt đất. Giữa căn nhà thờ cụ Phan ở Huế lóc cóc gõ mấy chữ đánh thư. «*Khi em lên em thấy ôn thấp đèn đánh máy. Ôn viết thư gửi ông Hồ Chí Minh, gửi Tổng thống Mỹ yêu cầu ngưng chiến. Ôn viết nhà thờ Phan tiên sinh ngày... tháng... năm... khi tôi viết thư này gửi tới các ông thì trên đầu tôi máy bay rền rĩ, súng đạn gầm thét long trời lở đất, thành phố Huế chìm trong tiếng khóc than oán hận... Ôn viết rồi ôn xé, ôn đọc cho em nghe, ôn nói ôn kêu gọi cả thế giới nữa...¹ Suốt cả ngày, mặc bom đạn, mặc đói*

khát, ôn vẫn cứ ngồi bên bàn máy đánh chữ với ngọn nến mù mờ. Buổi chiều có mấy thanh niên chạy tới trú ẩn, ôn cùng với họ đào hầm.¹

Buổi tối, mặc bên ngoài súng bắn như mưa, súng lớn súng nhỏ nhảm bắn máy bay, mặc trời mưa tí tách lạnh buốt, mặc bom đạn, mặc hỏa châu, ông Minh gọi hết thanh niên lên nhà, ngồi đánh đàn và ca hát.¹

— Sợ mà tới khi chết cũng cứ chết. Cứ đàn hát, ngâm thơ cho đỡ sợ hãi. Đứa nào còn ống sáo không? Tao thổi lại bài hồi xưa tao thổi bên hồ Leman ở Hội nghị Giơ neo!¹

Đại bác vẫn câu lên đều đều. Có tiếng anh chàng giải phóng trẻ tuổi hồi vọng vào:

— Sao không chui xuống hầm mà đàn hát ồn ào thế? Địch nó biết nó thả bom xuống đó.

Chỉ có ông Minh trả lời:

— Cả thành phố chỗ nào mà chẳng có bom đạn. Chủ em muốn sống mấy phút cuối cho vui thì quăng súng đi, vô đây ca hát chơi.

Anh chàng giải phóng bên ngoài im bật. Mấy sinh viên kể chuyện thì thăm về anh chàng này cho biết mấy hôm nay hắn có vẻ trầm tư lắm. Chắc hắn đã nhìn thấy cảnh máu đổ thịt rơi và động lòng chằng. Ông Minh cười:

— Con người Cộng sản làm gì có tình cảm. Chúng nó chỉ có mục đích là thắng, diệt, tiến tới. Tao ở với chúng nó lâu rồi tao biết.¹

Và đây là mẫu đối thoại với ông Võ Thành Minh lúc bộ đội vào soát nhà thờ cụ Phan. Bộ đội nhìn xuống hầm ra lệnh cho mọi người lên mau, rồi nói:

— Đàn bà con nít hết hả. Bà nỉ răng khóc dữ rứa?

— Dạ, tui bị lạc mắt chổng tui.

— Đi họp hả?

— Dạ chổng tui là ông giáo sư Hảo.

Giọng ông Võ Thành Minh:

— Chồng chị ni đi lập Mặt trận Liên minh Dân tộc hay Hòa bình hòa biếc chi đó mà không chịu đi đón vợ con. Các đồng chí có gặp thì nhắn

ông ta về rước vợ con để vinh nhục cùng chịu chớ. Ông ham làm cách mệnh chi mà vợ con chết sống không biết rứa.

Giọng tên tổ trưởng nói có vẻ dịu hơn trước:

— À, vậy ra gia đình này là của Giải phóng rồi. Đồng chí cả mà. Vậy có gì giúp đỡ cho quân Giải phóng không?

— Còn gì, chúng tôi đã đói từ mấy hôm nay rồi.

— Còn gạo không?

— Các ông tìm mà lấy.

Tiếng một người khác nói:

— Báo cáo đồng chí tổ trưởng, ở góc kia hai bao gạo còn nguyên.

— Anh ghi có mượn ở nhà này hai bao gạo. Ghi vào sổ về sau trả lại và

tuyên dương công trạng với Mặt trận.

Im lặng vài giây, tôi nghe giọng quen thuộc đó nói tiếp:

— Còn hai cô này phải đi họp, chiều nay hai giờ họp ở Chùa nghe. Đàn ông xóm này phải đi học tập hết rồi, phụ nữ cũng nên học tập đường lối của Mặt trận.

— Chúng nó sợ quá rút gân rồi mần răng đi.

— À còn cụ. Xin mời cụ đi gặp cấp chỉ huy chúng tôi.

— Cấp chỉ huy mô?

— Cấp chỉ huy vùng này. Tôi chỉ là tổ trưởng của nhóm ba anh em chúng tôi canh gác quanh khu nhà này.



Trưởng Hồng Sơn Dã Mã
Võ Thành Minh
Huế 1966

— Rửa hả?
 — Cụ đi với chúng tôi. Xin cụ mang theo mười lăm lon gạo.
 — Đem gạo mần chi rửa?
 — Đem gạo để ăn. Học tập trong ba hôm rồi về.
 — Cái chi mà phải học tập?
 — Lấy cái bị hay cái túi mà đựng gạo. Đem theo dư ra càng tốt.
 — Hộp chi mới được chứ?
 — Học tập, đã nói là học tập mà. Mời ông đi theo.
 — Tao không đi.

Giọng chắc nịch bất ngờ của ông Minh làm tôi chùng hứng. Chắc từ hôm qua quân Giải phóng tới Huế tới giờ chưa ai dám nói một câu như thế. Tôi thầm lo cho tính mệnh ông. (...) Tôi không nhìn rõ mặt tên tổ trưởng nhưng tôi nghe được tiếng hân cười gần:

— Ông làm chi cho địch?
 — Địch nào?
 — Mỹ Ngụy.

Giọng ông Võ Thành Minh ngạo nghễ:

— Nói gì tầm bậy vậy? Tao mà theo Mỹ. Khi về nói ông Hồ Chí Minh nhà mi đã dám nói với tao giọng đó chưa? Tao không đi nghe không? Muốn mời tao họp phải có giấy Hồ chủ tịch chứ cái Mặt trận Giải phóng của tụi bây mà ăn nhằm gì. Tụi bây biết tao là ai không?

Có lẽ tên tổ trưởng nể ông già gân thật, tôi không nghe hân nói thêm gì hết. Một giọng khặc đờ lời:

— Bác đi theo chúng cháu tới gặp cấp chỉ huy. Gần đây là bộ chỉ huy mà bác.

— Không đi, muốn nói gì thì kêu cấp chỉ huy của tụi bây lại. Tao ở đây, đây là nhà thờ cụ Phan, tụi bây lạ chi mà không biết. Tao sẽ tuyệt thực, xuống ngồi dưới cầu Bến Ngự phản đối lối giải phóng của tụi bây. Tao chống cả Mỹ, cả Cộng sản.

Tôi đợi một lúc mới nghe giọng ông nói tiếp:

— Còn bà Hảo, có nhân chi cho chồng thì nhân. Nên nhân hân về mang đi mà hưởng vinh quang nghe.

Tiếng người đàn bà khóc sụt sùi. Tiếng mấy người giải phóng chào và tiếng chân đi ra.¹

Suốt thời gian sau đó, ông Minh đạp xe đạp đi tải thương, đi cứu đói, băng bó các nạn nhân, đào hố chôn xác dân bị hành quyết hay lạc đạn dọc đường. Thấp thoáng bóng ông khắp vùng Bến Ngự, Từ Đàm, An Cựu. Chỗ này ông đem chia vài lon gạo, chỗ kia vài trái su, vài thức ăn khô. Ông đi tập họp anh em sinh viên y khoa để cứu thương. Một lính Việt cộng được ông băng bó nói:

— Cám ơn cụ. Bác và Đảng sẽ nhớ ơn cụ.

— Tao hả? Tao không cần Đảng, không cần Bác. Tao chỉ biết hân là người, hân đau thì tao cứu. Mả cha nó bắn nhau, giết nhau chỉ có dân khổ.

Anh lính giải phóng e dè:

— Trong khu này có nhiều loại cán bộ, cụ không nên ra ngoài nhiều lỡ họ hiểu lầm thì phiền lắm.

Ông cười gần:

— Tao hả? Tao người quốc tế mà. Ông Hồ cũng phải nể tao, ông tổng thống Mỹ cũng nể tao, vì tao có chính nghĩa.¹

Tao mần một mình mà ăn nhằm chi. Rửa nhưng cũng cứ mần, phải không con?¹ Câu viết ấy trong sách Nhà Ca trả về lại cho tôi hình ảnh ông Võ Thành Minh mà tôi gặp lần đầu năm 1960 ở Paris.

Cả thế giới ai ai cũng nương tựa vào nhau thành khối, thành thế lực, thành đảng, thành tôn giáo, thành mặt trận, thành tập thể, thành nhóm, thì mới dám sống, dám nói năng, dám kêu mời hay dọa nạt. Dù con người khi sinh ra trợ trợ một mình, ngoài cái truyền thuyết bọc trứng một trăm con kia. Dù con người khi chết đi, cũng chỉ chết một mình, ngoài những hố chôn tập thể Mậu Thân Huế. Riêng Võ Thành Minh, suốt đời ông đơn độc đấu tranh một mình. Một mình như lúc ông sinh ra. Một mình như khi ông chết. Ông đứng sừng sững một mình, như ngọn

núi cao trên trái đất, làm gạch nối kiêu hùng giữa hai bờ sinh tử. Ông ngênh ngang một mình giữa vũ trụ, như một hành tinh, cho khoảng cách không thành hư vô. Giáo sư Lê Văn Hảo là người đầu tiên xác nhận cái chết này, qua cuộc phỏng vấn tại tòa soạn *Quê Mẹ* tháng giêng năm 1990. Ông Võ Thành Minh bị cộng sản bắt theo với ba nghìn dân Huế đưa vào rừng. Ở đấy người ta đã hành quyết ông. Người đệ tử cuối cùng của cụ Phan Bội Châu. Người Nho sĩ Việt Nam cuối cùng của thế kỷ XX. Người tâm khí cuối cùng trong lòng tôi. ■



THI VŨ

TIN VUI

Liên-Lạc vừa được tin vui mừng :
 Trương Linh-Mục Nguyễn-Xuyên
 hiện là Đại-diện H.Đ.V.N. tại Bỉ
 vừa được Đức Hồng-Y Godfried
 DANNEEIS, Tổng Giám-mục Giáo-
 phận Malines - Bruxelles bổ nhiệm làm
 Tuyên-Úy cho Cộng-Đồng Công-Giáo
 Việt-Nam tại Thủ-đô Bruxelles, đồng
 thời đặc-trách Mục-vụ kiều-bào Việt-
 nam tại Vương-Quốc Bỉ.

Nhân dịp này, chúng tôi xin góp Tiếng
 Reo Vui cùng với anh chị em HĐVN tại
 Bỉ và đặc-biệt riêng với Tr. L.M.
 Nguyễn-Xuyên, một độc-giả lâu năm
 và rất thân tình với Liên-lạc.

Địa chỉ mới : Rev. FX. Nguyễn-Xuyên
 Rue de Menin 51
 1080 - Bruxelles (Belgique)
 Tél. & Fax : 32+2/411 13 59
 E-mail : xuyen.nguyen@skynet.be

Một số Trường H.Đ. bên lề Hội-nghị Geneva

(Trích bài "Thân thế và sự nghiệp của cố L.S. Trần-Văn-Tuyên" do Tr. Nguyễn-Khải thực hiện)

Năm 1954, sau khi Pháp thua trận Điện-Biên-Phủ, L.S. Trần Văn-Tuyên được cử làm Ủy-Viên trong Phái-đoàn Quốc-Gia Việt-Nam (QGVN) tại hội-nghị Genève. Lúc đầu phái-đoàn QGVN do Ngoại-trưởng Nguyễn-Quốc-Đình cầm đầu, sau đó là BS Trần-Văn-Đỗ. Trong phái-đoàn QGVN có hai cựu Huỳnh-trưởng H.Đ. là Trần-văn-Tuyên và Cung-Giữ-Nguyên.

Ở bên trong phòng họp, phái đoàn QGVN đã phản đối việc chia đôi đất nước dù chỉ là tạm thời để chờ một cuộc tổng tuyển-cử ở cả hai miền vào năm 1956.

Ở bên ngoài, Ông Võ-Thanh-Minh thổi sáo bên bờ hồ Leman kêu gọi chấm dứt chiến tranh trên toàn lãnh thổ Việt-nam. Ông Võ-Thanh-Minh đã một lần bị Việt-minh bắt vì bị nghi là gián-điệp khi ông Võ-Thanh-Minh đi xe đạp từ Bắc vào Nam để kêu gọi hoà-bình. Nhờ sự can thiệp của hai bạn Hướng-đạo cũ là các ông Hoàng-Đạo-Thúy và Tạ-Quang-Bừu nên ông Võ-Thanh-Minh được thả ra.. Chán Việt-Minh, ông Võ-thanh-Minh vượt tuyến qua sông trong vùng Quốc-gia. Năm 1949 thất vọng với phe Quốc-gia, ông Võ-Thanh-Minh bỏ ra ngoại quốc.

Người ta được biết rằng các ông Tạ-Quang-Bừu, Trần-Văn-Tuyên và Võ-Thanh-Minh đã từng sinh hoạt trong cùng Tráng-đoàn Lam-Sơn tại Hà-Nội.

Ông Võ-Thanh-Minh tuyệt thực đòi hai phe Việt-nam phải đến gặp mình để hoà giải. L.S. Tuyên đã đến thăm ông Võ-Thanh-Minh bên hồ Leman, nhưng ông Võ-Thanh-Minh từ chối tiếp chuyện vì không có sự hiện diện của phái-đoàn Dân-chủ Cộng-hoà (DCCNVN).

Khi được tin đất nước Việt-nam sắp bị chia cắt, ông Võ-Thanh-Minh vào Trụ-sở Vạn-Quốc định tự-vẫn nhưng được cứu thoát. Sau đó, ông Võ-Thanh-Minh bị trục-xuất ra khỏi Thụy-sĩ.

Hội-nghị Genève cũng là nơi chứng kiến một cuộc hội ngộ của hai cựu Huỳnh-trưởng H.Đ.V.N. một lần cuối cùng trong đời là L.S. Trần-Văn-Tuyên và K.S. Tạ-Quang-Bừu. Thông thường nhân viên của hai phái-đoàn V.N. không muốn nhìn mặt nhau. Tuy nhiên trong các phiên họp thân hẹp của các Ủy-ban Quân-sự, các Đại-biểu QGVN và DCCNVN đã lịch sự chào nhau. Riêng các ông Tuyên, Bừu và Hoàng-Nguyên, có lẽ vì tình anh em HĐ cũ đã nắm bắt tay nhau và chào hỏi nhau dù rằng chỉ có một hai lời. Ngồi đối diện nhau trong bàn hội-nghị vì chính kiến khác biệt, tuy nhiên trong những phút riêng tư họ vẫn trao đổi một vài câu chuyện với nhau. Ông Bừu lúc đó là Thứ-trưởng Quốc-phòng của Chính-phủ DCCNVN nói với L.S.Tuyên rằng : " Anh Giáp (Tướng Võ-Nguyên-Giáp) thường tâm sự với tôi là đời anh có một hối hận rất lớn là để cho anh Tuyên vào Nam"

K.S. Bừu lớn hơn L.S. Tuyên có ba tuổi. Một người sinh ở Nghệ-An , người kia sinh ở Tuyên-Quang. Cả hai đều xuất thân từ hai gia đình Nho-giáo. Cả hai đều là học-sinh xuất sắc, thông-minh vượt bậc. Cả hai là Huỳnh-trưởng H.Đ. tham gia vào việc khai sinh và phát-triển Phong-trào giáo dục thanh thiếu-niên này từ thời kỳ phôi thai. Cả hai đã trở thành các vị đại trí-thức thời đó, thành thạo nhiều ngoại ngữ. Cả hai cùng có một đời sống thanh bạch dù cả hai dư phượng tiện để sống xa hoa. Về phương diện nghề nghiệp, ông Bừu là một kỹ-sư điện, ông Tuyên trở thành luật-sư. Cả hai cùng giữ những chức vụ quan trọng trong guồng máy chính quyền. Cả hai cùng liêm-chính và cương trực, cùng yêu nước thương nòi, cùng làm cách mạng, nhưng mỗi người làm cách-mạng một cách khác nhau ; Một người chọn con đường vô-sản chuyên-chính, người kia chọn con đường cách-mạng tư-sản với chủ-trương " Dân-tộc Độc-lập, Dân-quyền Tự-do, Dân-sinh Hạnh-phúc". Cả hai cùng tin rằng con đường của mình đi sẽ mang lại cho đất nước một nền Độc-lập, Dân-chủ, Tự-do và no ấm.

Hơn 20 năm sau Hội-nghị Genève, LS Trần-văn-Tuyên chết đột ngột vào ngày 26-10-1976 trong khi bị giam cầm bởi những người làm cách-mạng vô-sản. Một thập niên về sau, K.S. Tạ-quang-Bừu mất ngày 21-8-1986 trong hoàn cảnh nghèo khổ và bạc đãi của chế độ vô-sản.

Chỉ bốn tháng sau đó, vào cuối năm 1986, ông Nguyễn-văn-Linh Tổng Bí-thư Đảng Cộng-sản VN (CSVN) phát động chương trình cải tổ kinh tế "Đổi Mới", mặc nhiên chấm dứt cuộc Cách-mạng vô sản, nhằm ngăn chặn nạn đói đang lan tràn tại Việt-nam và trở thành trầm trọng vào năm 1985 do sự thất bại của chính sách nông-trường tập-thể.

Đất nước Độc-lập, Nam Bắc Thống-nhất nhưng đa số người dân Việt-nam vẫn còn thiếu Tự-do và Hạnh-phúc. ❀

NGƯỜI KHÁCH LẠ

*** (Trần-văn-Tuyên)

Bài này do Tr. Dạm Phương, ái nữ của Trường Trần-văn-Tuyên gửi cho Liên Lạc. Xin trình bày ở đây để mọi người thưởng lãm. - Liên Lạc -

Tặng những con người Cách-mạng Việt-Nam

Đêm nay là đêm trước ngày Quốc-Khánh. Điện vẫn thiếu nhưng đèn thành phố vẫn sáng rực. Gạo vẫn đắt, nhưng các quán ăn vẫn đầy nhóc; đồ ăn vẫn ê hề; các bar, dancing, vẫn tưng bừng; rượu huyết ky, sâm banh vẫn lênh láng...

Trong đêm tối thôn quê, các chiến sĩ, thường dân, vẫn ngã gục trước bom đạn cuộc nội chiến, nhưng đường phố vẫn rộn rã những tiếng cười, nghênh ngang những bộ mặt nhớn nhơ, đắc chí hay (mặc kệ)...

Giữa ồn ào của đô thành, tôi cố kiếm một chỗ ngồi yên tĩnh để nghỉ chân và để (hoàn hồn).

Tôi tới vườn Diên-hồng, ngồi trên một ghế đá. Đây với kia, chỉ cách một đoạn đường rất ngắn, mà là hai thế giới riêng khác.

Tiếng âm ỉ vắng xa như tận đâu đâu. Mấy nhánh liễu phát phơ, rung rinh trước gió. Một chiếc đò nhẹ lướt trên nước sông đen theo nhịp một mái chèo cầm.

Không gian hình như khác. Thời gian hình như khác.

Tâm tư con người cũng hình như bị lôi kéo vào một thế giới khác lạ.

Tôi giật mình, cảm thấy có người ngồi ngay bên cạnh. Có lẽ tôi mãi vẫn mơ mà không để ý. Tôi nhìn khách. Người không tuổi. Bảo là trẻ cũng được. Bảo là già cũng không sai.

Khó nói khách là người Âu, người Á hay người Phi vì mặt răn rỏi như gỗ mun, vóc lớn như người Âu, nhưng vẻ mặt lại trầm lặng như một người Á.

Mắt sáng ngời, khách lên tiếng trước, giọng sang sảng, đong dạc, tự nhiên:

- Chào anh!

Tôi đứng lên, đáp lễ, nhìn kỹ khách.

Về mặt khách, tiếng khách nói, phần phất quen quen. Gặp ở đâu ta? ở Thượng-hải? ở Nam-Kinh? ở Quảng-Châu? ở Vọng-Các? ở Paris? ở Londres? ở Rome? ở Genève? ở Le Caire? ở Tunis?

Trên hết, một cảm giác sâu sắc: linh tính tôi nhận thấy khách là người đáng kính.

- Xin lỗi anh, anh ở Saigon hay là một khách lạ ở phương nào tới?

Khách ngần ngừ:

- Tôi không phải là người lạ mà là người lạ: lạ đối với Saigon, lạ bất cứ đối với nơi nào...

- Xin lỗi anh, nay câu: {bốn bể một nhà} là một sự thực. Sao anh còn có thể coi mình là người xa lạ bất cứ ở nơi đâu?

Khách mỉm cười, chua xót:

- Anh nói sao?

“Bốn bể là một nhà” ư?

Nhưng sao nhân loại chia rẽ nhau, chửi rủa nhau, đánh giết nhau?

Anh quên ư? Ngay ở đất nước này, người ta đang đánh giết nhau vì những cái gọi là “lý tưởng”!

Tôi đã đi khắp bốn phương. Tôi đã ở đây hai năm.

Nhưng tôi vẫn thấy mình là người khách lạ, cô khổ, bơ vơ...

Tôi nghĩ lắm khách là người thất nghiệp, lỡ độ...

- Tôi có thể giúp đỡ được bạn chăng? Tôi không giàu, nhưng xin bạn đừng vì khách khí...

Khách gượng cười, nụ cười tàn héo ngay trên môi: - Cám ơn bạn. Tôi không cần một người giúp tôi, mà cần tất cả mọi người giúp tôi! Tôi không cần tiền, tôi không cần gạo, tôi không cần nhà. Nhưng tôi cần mọi người giúp tôi về đủ mọi mặt, vật-chất, tinh thần...

- Nỗi bơ-vơ cô khổ của bạn nhường bao mà nói vậy! Nếu bạn cần một chỗ nương thân, tôi có thể kiếm giúp bạn một nơi tạm trú.

- Tôi đã đi khắp các nơi quán trọ: đã ở nhiều lâu-đài, dinh thự cũng như nhà tranh, chòi lá, ngục tối, trại giam. Tôi đã trải khắp các vùng đồng bằng rừng núi, bưng-biển, ở Âu, ở Á, ở Phi, ở Mỹ...

Tôi tới đâu, ai cũng từng bừng đón rước. Nhưng người ta chỉ từng bừng đón rước được buổi ban đầu. Không ai dám chứa tôi lâu, nên tôi không có chốn dung thân, không có nơi gieo ý, không có đất xây dựng. Tôi không đòi ăn. Tôi đòi người ta nghe tôi, nghe lẽ phải. Tôi không tuyệt vọng, tôi chỉ thất vọng. Tôi không mệt, không cần chỗ nghỉ ngơi; tôi muốn có một căn cứ làm việc, sáng tác và xây dựng một tương lai yên vui cho mọi người...

Tôi lặng yên nghe. Rồi tự nhủ thầm: “Người sao quái lạ! Nói khôn mà hình như điên”.

Khách như đoán được ý tôi:

- Tôi điên thực bạn ạ. Nhưng con người dù điên cũng còn cảm thấy bơ-vơ. Vì lòng con người trống rỗng!

Tôi ngó ý mời khách về nhà chơi. Khách đáp:

- Tôi đã đến nhà bạn rồi. Tôi đã đến nhà tất cả mọi người như bạn rồi. Tôi đã đến mấy chục, mấy trăm lần rồi. Nhưng chuyện chỉ là chuyện suông.

Câu chuyện trà dư tửu hậu nào có ích gì cho ai?

Đến nữa mà chí! Tôi chắc khách là người điên thực. Tôi rùng mình. Sương đêm lạnh? Lo sợ mình ngồi với người điên? Tôi lại nhắc lời mời khách về nhà chơi.

Khách cười gằn:

- Nếu bạn biết tôi là ai chắc bạn chẳng mời tôi nữa?

- Vậy khách là ai?

Khách lên giọng chua-chát, nhưng lời nói rào-rạt như sóng bể: - Tôi là Cách-Mạng đây.

Tôi tới đây để đập đổ những thể-chế lỗi-thời; đập tan những xã-hội thối nát, tiêu-diệt những tinh-thần lạc-hậu để rồi xây-dựng những thể chế tiến bộ, những xã-hội công bằng trong đó người người được sống trong yên vui, sáng khoái vì vật chất, tinh thần.

Tôi đã mang hoang-tàn, tang-tóc tới khắp nơi, nhưng mục đích tôi theo đuổi không phải là hoang-tàn tang-tóc mà là xây dựng trên hoang-tàn tang-tóc cần-thiết đó, một kiến trúc nhân-quần nguy nga hợp lý, hợp nguyện vọng, ao-ước của quần-chúng, và phải là đám quần chúng nghèo nàn, dốt nát, bị đè-nén, bị bóc lột!

Nhưng người ta chỉ để cho tôi phá-hoại, giết-chóc gây tang-tóc hoang-tàn. Không ai để cho tôi xây nhà "công bằng", trồng cây "yên vui" trên hoang-tàn, tang-tóc. Sở dĩ như vậy, chỉ là vì lòng người xấu-xa, ích-kỷ. Và...Xấu xa ích-kỷ chỉ có thể nảy-nở trưởng thành được trong hoang-tàn, tang-tóc mà thôi!

Giọng khách cương-quyết, nhưng mấy giọt lệ long-lanh trong khoé mắt, làm dịu hẳn vẻ cứng-rắn, bạo tàn của khuôn mặt dày-dạn phong sương.

Lặng-lặng, chúng tôi đứng lên ra khỏi khu vườn. Một ánh-sáng chói lòa. Tôi giật mình ngẩng đầu nhìn, tưởng lựu-đạn hay plát-tích nổ.

Bên cạnh tôi, một đám khói trắng bùng lên. Tôi nhìn khách. Không thấy khách. Cũng không phải là lựu-đạn hay plát-tích. Cũng không phải là pháo bông ăn mừng Cách-Mạng thành công. Ngẩn-ngờ, tôi thủng-thẳng bước đi.

Mình cảm thấy lòng mình cũng buồn thương mênh mang. Như khách, tôi cũng nhận con người mới chỉ thấy hoang-tàn, tang-tóc của Cách-Mạng mà chưa được thấy phần sáng tạo xây-dựng của Cách-Mạng.

Tiếng khách vẫn còn văng-vẳng:

Tôi chưa mệt. Tôi không tuyệt vọng. Tôi không cần nghĩ...Tôi chỉ muốn xây dựng...

Và ngày ngày, mỗi buổi chiều, tôi tới vườn

Diên-Hồng ngồi đợi khách.

Nhưng Cách Mạng! anh còn đây hay đã đi đâu???

30-10-1965

CON NGỰA HOANG TRÊN NGỌN NÚI HỒNG

Người đã đến

Chợt đi

Sông Núi lạ.

Đỉnh non Hồng dấu ngựa bỗng mù sương.

Con chim hót bỏ vó trên mái rạ,

Bóng ai còn trên vạt nèo tang thương.

Tay vốn trắng không mang hồn phú quý

Làm tên tù giam lỏng giữa nhân gian

Tùng sợi tóc yêu người trong ý nghĩ,

Tùng tình nồng thương nước vẫn miên man.

Tiếng sáo đỏ

Bên hồ xanh

Héo hắt

Nức nở buồn giọt lệ khóc mai sau.

Manh áo vá che đời không hối tiếc

Quê Hương nghèo vai nặng gánh cho nhau..

Giòng sông nổi biển sâu ngầy ngất bến

Nước dâng cao cuộn cuộn sóng căm thù

Mẹ chết ngất bên bờ khi quốc biển

Hạnh phúc còn trong cổ tích thôi ư ?

Người lên đường hành trang thơm Nghĩa Lớn

Tà áo dài tung gió vẫn tin yêu

Tráng-sĩ ơi, rừng xa muôn lá rụng

Một lần đi ta nhỏ đến trăm chiều.

Hãy còn đó những người nung ý chí,

Theo gương xưa vui bước dưới trăng mờ

Bóng ngựa cũ bên đời vang tiếng hí

Đỉnh non Hồng sương khói đẹp như mơ .

Nguyễn Hoàng Lăng Du

Sinh-hoạt Hương-đạo Trường-niên Vùng Rhône-Alpes và L.Đ. Thăng-Long (Pháp).

nhân dịp

Ngày TRẦN-VĂN-KHẮC

Kỷ niệm 70 năm Phong trào Hương-Đạo Việt-Nam

Liên-Lạc: Theo thông tri của Hội đồng Trung Ương HĐVN, Phong trào chọn ngày 01 tháng 7 hàng năm để các nơi tổ chức lễ tưởng niệm Tr. Trần-văn-Khắc, vị sáng lập Phong trào HĐVN 1930).

Canada đã tổ-chức lễ tưởng niệm hàng năm, Úc-Châu đã có sáng kiến thành-lập Tráng-đoàn Trần-văn-Khắc và có tổ chức lễ kỷ niệm hàng năm. Nay đến lượt Âu-Châu tổ chức lễ Kỷ niệm bằng một cuộc cắm trại và cũng để đánh dấu 70 năm HĐVN. Bài này do Tr. Bùi-Dzũng (Mở Xóm của HĐ Trường niên) gửi cho Liên-lạc, gọi là chút quà của Hương đạo Trường niên Âu-Châu góp phần với Phong trào.

TRẠI TRẦN-VĂN-KHẮC KỶ NIỆM 70 NĂM PHONG-TRÀO HƯƠNG-ĐẠO VIỆT-NAM

Bước vào năm 2000 Xóm Hương-Đạo Trường-niên vùng Rhône-Alpes cùng với các Trường và các em Thiếu, Ấu-sinh thuộc LĐ Thăng-Long nô-nức trong niềm vui được thấy Phong-trào HĐVN tồn-tại trong cũng như ngoài nước và trưởng thành hơn 70 năm qua; biết bao thế-hệ từ Trần-văn-Khắc và kế tiếp biết bao nhiêu Trường khác...cho đến hôm nay đã và còn tiếp-tục trao truyền cho lớp đàn em ngọn Lửa Hồng soi lòng các thế-hệ trẻ Việt-Nam trên khắp năm châu nơi gương người xưa làm rạng danh con cháu Tiên Long. Do đó các thành viên Xóm Trường niên và Liên-Đoàn Thăng-Long già cũng như trẻ quyết-định tổ chức một Trại Hẹn mặt được lấy tên là Trại Trần-văn-Khắc tổ chức trong vòng ba ngày từ 10-11 và 12 tháng 6/2000 tại Trévoux (Château de Corcelles); để đánh dấu "Thất thập niên" của HĐVN và tạo cơ hội cho các Trường niên, thân-hữu, phụ huynh đến tham dự và vui chơi với các em Hương-đạo-sinh thuộc LĐ Thăng-Long.

Ngày 10/6/2000, sau khi các tham dự viên đã nhập Trại đông-đủ, công việc dựng lều trại đã xong, lúc 17giờ để cử Mở xóm mời bà con cô bác tiến hành nghi thức khai mạc; cờ Liên-đoàn TL được kéo lên đồng lúc tất cả anh chị em cất tiếng hát Hội Ca, phút Mặc Niệm để tưởng nhớ công lao Trường Sáng-lập phong-trào cùng các Trường quá cố, các thân-hữu, các bạn Hương-đạo sinh đã có lúc sinh-hoạt với chúng ta mà nay đã rời cuộc chơi ra đi vĩnh-viễn.. bài Nguồn Thật đã được tất cả hát trong nghẹn ngào với giọng ngâm nga thật là trang nghiêm cảm-động... Sau đó các sinh hoạt trại được tiến hành như đã trừ liệu: chuyển nước; nhặt củi, đi chợ, nấu

bếp..v.v.. Rồi cơm bảo từ phía đông-bắc kéo tới thật nhanh; tất cả phải ăn cơm tối một cách vội vàng để kịp dọn dẹp và sửa sang lều trại chuẩn-bị chống mưa bão.

Sáng nay 11/6/2000 Liên-đoàn Văn-Lang từ Paris do Trường Lý-Trí-Thanh-Lương hướng dẫn đã đến nhập trại và biến trại Kỷ-niệm 70 năm HĐVN tại Trévoux này thành trại Hẹn Bạn Liên vùng PARIS-LYON của Chi nhánh Pháp trong năm nay. Một cuộc họp trường giữa hai liên-đoàn được nhóm dưới tấm bạt của góc Triển-lãm hình ảnh HĐVN để bàn về sinh-hoạt chung cho trại; sau đó trò chơi lớn được các em và các Trường niên tham gia chơi chung với nhau thật là hào hứng: nào là phần giải mã (Morse), dấu hiệu đi đường, tìm mật thư xong thì đến phần thi nút dây, sưu-tầm lá cây, công kênh xây tháp người, đánh vũ cầu, kỹ-thuật nhóm lửa, v.v... Tối nay dẫu cơn bão đã yếu hơn đêm qua nhưng mưa thì vẫn còn dai-dẳng nên buổi lửa trại ngoài trời không thể thực hiện được; trong bữa cơm chiều linh-mục tuyên-úy Thiếu-đoàn (cha Hải) đã đến kịp dùng bữa với chúng tôi và sau đó thể theo lời mời của vợ chồng anh chị Nhu tất cả anh chị em trại viên đến dự Thánh Lễ tổ chức tại tầng trệt khá rộng rãi tại nhà anh chị Nhu gần khu vực trại, Thánh Lễ xong Trường Lao họp xóm Trường Niên mà nội dung là phổ-biến bản Hương-Ước mới để quăng bá cho phong-trào Hương-Đạo TN, kêu gọi sự gia nhập của thân hữu và gia-đình. Sau đó với tất cả ngọn nến còn lại của Thánh Lễ được gom lại đặt giữa sân nhà chúng tôi cả thầy gần ba mươi người già có trẻ có cùng nhau xem màn múa rối của Thiếu-đoàn thực hiện vở tuồng kể chuyện Trường Trần-văn-Khắc sáng lập Phong-trào HĐVN, ra đời Thiếu-đoàn Lê-Lợi, rồi có sự tham gia của Nữ HĐVN về sau này và

..v.v...nói chung vỡ mứa rồi tuy ngắn nhưng mà lời cuốn được khán giả vì nội-dung rất là súc tích, đặc biệt các vật liệu thực hiện đơn-sơ “cây nhà lá vườn” hoan hô các em này và Tr. Thăng một cái bà con ơi!. Tiếp đó là nghi thức gọi lửa rồi nhảy lửa được tất cả bà con xóm giềng tham dự thật là hăng say như lần nào đó ở cuộc trại Hương-Nguồn 3 vào năm 1997 ở Lac des sapins làm tôi chợt nhớ cố trường xóm Gà chịu khó đêm ấy đã cùng chúng ta nhảy thật hăng say!! Nửa đêm tàn lửa tắt cả về lại đất trại sửa soạn đi ngủ, Tr Lao đánh lửa thằng mỏ nói rằng: “em đi ngủ đi, đêm nay trời mưa mình không chơi **ĐÊM ĐỘNG RỪNG ĐƯỢC ĐẤU!**” thấy tôi có vẻ băn khoăn vì bao lần trại đã qua mà trò chơi như Trường đã bàn vẫn chưa thực hiện? Trường nói tiếp: “**để đó, dịp trại khác gặp lại nhau ta sẽ chơi**”. Tôi định ninh lời nói của Tr. là sự thật: sau khi đánh răng xong liền chui vào lều làm một giấc ngủ thật ngon như em bé để chuẩn-bị sức cho ngày mai còn nhiều việc phải làm cho công-tác của Xóm...Quá nửa đêm trong cơn mưa chợt nghe có tiếng động mạnh bên ngoài; sợ lều sập vì gió bão! tôi liền nhồm dậy, chân xỏ vào dép tay vớ lấy đèn pile chui ra khỏi lều để tìm xem nguyên nhân...Thì bỗng đứng một bóng đen bổ chụp lấy tôi với sức mạnh ghim đầu tôi xuống đất, trong bóng tối ngọt ngào của một vật phủ chụp hết cả mắt, tôi chưa kịp định thần để vùng dậy thì thêm một sợi dây khác luồn qua thân kéo quặt cả hai cánh tay về sau lưng trói chặt lại và bị lôi giật đi trong đêm mưa một

cách nhanh lẹ khiến hai chân của tôi bị vấp vào những cọc chằng dây lều gần sát cả móng chân..thế mà có hết đầu hơi trời!!? bị kéo chạy nhiều vòng quanh sân với cái đầu bị trùm kín tối mất cả phương hướng; họ lôi tôi về phía đông bìa rừng mà tôi cứ ngỡ là phía tây! Ban đầu tôi cố thử vùng vẫy để thoát dây trói, tôi cố la lên trong sợ hãi bằng tiếng mẹ đẻ vì quên rằng mình đang ở trên đất Pháp; tôi la lên trong uất nghẹn vì mồm bị nhét đầy lá cây và cỏ tươi còn sũng nước quyện lẫn mùi đất: “**Mấy người là ai? làm cái gì vậy?**”..thì có tiếng trả lời: “**Phải làm cho nó biết chứ, lấy được cái tên rừng không phải dễ đâu**”. Tôi chợt hiểu ra cái trò chơi đã bắt đầu được chơi đây! sợ hãi chợt tan biến; nhưng thay vào đó là sự mệt nhọc vì bị lôi đi sênh sịch trong bùn đất trơn ướt đổ xuống chân của một con dốc rừng nào đó! Rồi tôi được dẫn đến áp mặt vào một thân cây và có tiếng nói: “**cho nó leo cây đi**”; lại có giọng phản đối: “**nó là con thú bốn chân làm sao mà leo được?. Vậy thì cho nó bò đi**”. Thế là tôi bị họ ghim cả người xuống đất, tôi cố cưỡng lại nhưng không thể được! một cái ngáng chân nào đó chắc là vô tình, làm tôi té lăn kềnh chống cả bốn vò lên trời. Ôi thật là ngao ngán! chiếc áo mới thay đã bết cả đất sinh rồi! Đến đây bỗng nghe có tiếng rống lớn: “**Ta là Chúa Sơn-Lâm, thấy mi năng nổ kéo cây cho xóm HBTN và LBTTL cùng nhau vui chơi Hương-đạo trong bao năm qua và cũng vì đức tính tốt đó từ nay ta gọi mi là Bò “Năng Nổ” để mi được nhập bầy vào với những con thú khác. Tất cả mọi sự diễn ra trong đêm nay không được kể với ai hết; Thôi!**



Các Trường gạo cội của Trại , từ trái qua phải : Các Trường : Dzũng, Bằng, Thăng, Lương và André.

mở mắt và cỡi trói cho nó đi". Tôi được cỡi trói và mở mắt ra thì không thấy được rõ ràng vì bị chói mắt bởi ba luồng ánh sáng khác nhau của đèn Camping gaz; đèn pile halogène; đèn tín hiệu màu đỏ trộn lẫn trong đêm tối tờ mờ, sững-sốt nhận ra Chúa Sơn-Lâm "Lạc-đà Diêm-đạm" khoanh tay tùm-tùm cười bên tảng đá của Hội-đồng-Rừng; bên phải là Tr. "Gấu Nhỏ-Nhẹ", bên trái là Tr. "Sóc Hoạt-Cảm" cùng nhau cười và bắt tay đón "Bò Năng-Nổ" nhập bầy với muôn thú khác trung khu rừng HĐVN... Tất cả mọi sự diễn ra trong đêm thật nhanh chóng nhìn đồng hồ mới biết là 1giờ20' khuya; thế rồi Bò này lại được nhập bầy cùng với Gấu và Sóc đi bầy các con thú khác đem vào rừng xanh cho Chúa Sơn-Lâm đặt tên...

Từ mờ sáng ngày 12/6/2000 đã nghe được những tiếng lào xào nói chuyện trong các lều Trường-niên đóng bên cạnh; vì chứng đêm qua lúc khuya khoảng đã có người chột thức dậy mà không biết chồng con mình bị bắt đem đi đâu trong đêm tối để hành-hạ hay làm cái chi đây? Phải đợi đến lúc tất cả cùng thức dậy và tụ họp lại để uống café, ăn sáng thì câu chuyện dưới mưa đêm qua mới nổ ra như bấp; người khoe cái tên rừng đẹp mỹ-miệu của mình được Chúa Sơn-Lâm khéo đặt cho sao mà đúng quá! đúng cả người và cả nét nữa mới tài; lạ chưa? có kẻ lại thờ dài vì sao cái tên rừng của mình nó lại "Xí" đến như vậy nhỉ? Riêng bò này thì thú thật với bạn đọc rằng Bò xấu hổ lắm! sợ nói cái tên rừng của mình ra thì "Sấp nhỏ" nó cười! vì lẽ xưa

nay Bò này có chịu thua ai đâu? trong nhà có ai mà không hơn được Bó nó đâu? mà nay ra ngoài thì là ng.. nhất thiên-hạ đó! Cứ suy đi rồi nghĩ lại phải mất gần một tháng sau Bò mới đủ can đảm cho "Sấp-nhỏ" biết cái tên rừng đẹp-đẽ của mình, lòng ao ước sao cho có dịp hồi-lộ với HĐR để sửa lại cái tên rừng của mình ra là Bò Cười cho xứng hợp với loại fromage "La vache qui rit" béo-bổ nổi tiếng của nước Pháp phải không bà con?.

Buổi sáng hôm nay trời nắng nhẹ sau hai ngày mưa gió, tuy vậy vào khoảng xế trưa những đám mây xám lại kéo đến nên buổi xuất du của Xóm Trường-Nữ dự trù cho bà con, cô bác thưởng-thức rượu Beaujolais đặc sản địa-phương bị hủy bỏ thay vào đó tất cả lợi dụng ánh nắng đi phơi quần-áo, chăm lều và các vật dụng bị ẩm-ướt trước khi cuốn xếp vào xe để sửa soạn ra về.

Cũng sáng nay, với sự chứng kiến của Tr Thanh-Lương (TUV.CN Pháp), Tr. Trần-công-Lao đã bàn giao chức-vụ LB Trường LB Thăng-Long cho Tr. Trần-cao-Bằng; sau đó xóm TN họp để bầu lại Ban Điều-hành Xóm; được sự tín nhiệm và suy cử của tất cả xóm viên hiện diện tại trại; Tr. Trần-công-Lao nhận chức vụ Tiên-Chỉ (Trường xóm) chức vụ đã bỏ trống từ năm 1998

sau khi Tr. Doanh qua đời cho đến nay; tiếp đó trong cương-vị xóm trưởng Tr. Lao đã tuyên-bố lưu-nhiệm Tr.Dzũng (Mổ Xóm) và Tr. Thắng (Thủ-quỹ). Nhiệm



Sau trò chơi lớn thì đói bụng rồi ! Còn gì thích thú cho bằng ngồi quanh bếp lửa hồng chuẩn bị... ăn .

kỳ xóm không hạn định, với sự đồng ý của các thành viên trong xóm; xóm sẽ tiến-hành bầu lại khi thấy cần-thiết trong các kỳ trại họp bạn sắp đến.

Địa chỉ văn phòng xóm TN/HĐVN vùng Rhône-Alpes

Frère Trần-công-Lao,
ND de L'Hermitage. BP.9
42405 St Chamond Cedex
FRANCE

Sau khi trình làng Ban Điều-hành mới của Xóm TN/HĐVN vùng Rhône-Alpes bà con ta đã được vị Tiên-chỉ rất nhiệt tình này đãi một châu bìa nhấm nháp với thịt nướng tại chỗ trong bữa cơm trưa trước khi ra về thật ngon!

Lúc 15g00 cùng ngày sau khi làm tổng-kết trại, trao quà lưu niệm của LĐTl là những CD-rom do Tr. André Ghanotakis thực-hiện rất công-phu gồm những hình ảnh LĐTl từ lúc thành lập cho đến ngày nay cùng tất cả những hình ảnh củ của các sinh-hoạt HĐVN ngày xưa do các Hướng-đạo sinh thuộc Liên-đoàn thâu nhập và cung cấp.

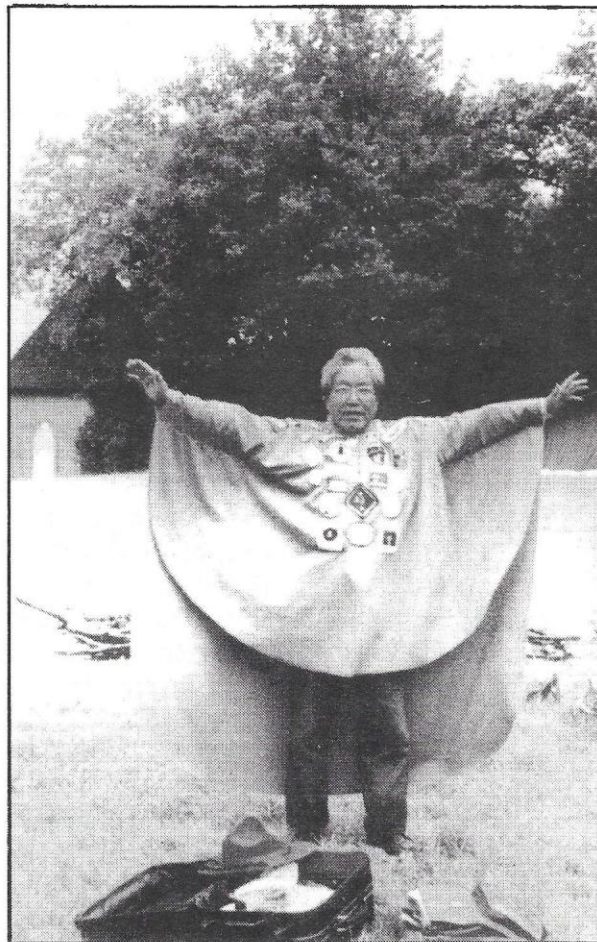
Mọi người cùng hát bài chia tay hẹn gặp lại kỳ trại sau.

MỎ XÓM

(Bò Nặng-Nổ)

TB: Tên của những thú mới nhập rừng, liệt kê theo thứ tự của HĐR lập tại trại TVK đêm 11 rạng ngày 12/6/2000"

Tr. Bùi-Dzũng :	Bò Nặng-Nổ
D.Tr. Trần-vi-Marie	Bồ-câu Đạo-Hạnh
Tr. Trần-cao-Bằng	Chồn hiền
D.Tr. Trần-vi-Vân	Phượng-hoàng Vị-tha
Tr. Đào-quốc-Thắng	Nai Kiên-trì
Tr. André Ghanotakis	Trâu siêng-năng



Tr. Trần-Công-Lao (Lạc-đà) không còn lặn sâu sa mạc nữa, mà đang vỗ cánh tung bay với Xóm Trưởng-niên, làm Quản lửa cho L.Đ. Thăng-Long, và sắp sẵn valise bay sang Canada thăm Nhóm Liên-lạc mần ăn ra rặng.



Sinh hoạt tại Trại :
Đội Cọp và Đội Cá Heo.
Đứng bên trái tận cùng :
Tr. Bùi Dzũng.
Hai phụ-nữ đứng giữa :
Chị Hải và Cô Hằng (đeo kính) là Xóm viên Xóm Hướng-đạo Trưởng-niên Rhône Alpes

Một Kỷ Vật Đáng Quý

LÊ-THÙY-LAN

Liên Lạc: Bài này do Tr. Lê-Thùy-Lan (một ngôi sao đang lên) tiếp xúc với Cụ Huỳnh-Thanh-Hưng để gợi ý viết "Một kỷ vật đáng quý".

Tác giả, Cụ Huỳnh-thành-Hưng đã điện thoại 2 lần với Liên-Lạc để bổ-khuyết tài liệu và gửi hình ảnh. Liên-Lạc chỉ làm nhiệm vụ tiếp nhận, trình bày và dọn lên để độc giả thưởng thức.

Một ngày vào mùa Đông 1997, Tr. Võ-Thành-Nhơn, Trưởng Ban Tổ Chức đã mời một phiên họp khoáng đại tại Trường Luật George Mason, Fairfax, VA để trình bày về dự án tổ chức Trại Hẹn Bạn Thế Giới Hướng Đạo Việt-Nam "THẮNG TIẾN 6" từ 27 tháng 6 tới 2 tháng 7, 1998 tại Lake Fairfax, Reston, Virginia. Thành phần tham dự gồm có: Tr. Vĩnh-Đào (từ Paris sang), nhiều Trưởng và nam nữ Hướng-Đạo-Sinh, các vị đại diện các Hội Đoàn trong Vùng Hoa-Thịnh-Đốn và nhiều thân hào, nhân sĩ có cảm tình với Phong Trào Hướng-Đạo.

Đến giờ giải lao, một vị cao niên đang đứng nói chuyện với các Trưởng: Võ-Thành-Nhơn, Bùi-Dương-Liêm v.v... Cụ từ từ rút trong túi áo ra một tấm thẻ màu vàng hình chữ nhật có gạch đỏ chéo qua (ở hai mặt) từ góc trên bên trái đến góc dưới bên phải và thân mật ngỏ lời với các bạn như sau: "Các bạn có biết giấy gì đây không? Đây là tấm "THẺ SÓI CON" của Tổng Cục Hướng-Đạo Nam Kỳ mà tôi là SÓI CON ĐẦU TIÊN (số 1) được cấp từ năm 1933. Đến nay đã trên 65 năm và mặc dù đã trải qua nhiều biến cố, thăng trầm trong cuộc sống, tôi vẫn trân trọng giữ được nguyên vẹn tấm thẻ". Thế là cử tọa xôn xao, đến sát bên vị cao niên, người thì cầm xem, người thì chụp ảnh tấm thẻ.

Người "SÓI CON ĐẦU TIÊN" của Hướng Đạo Nam Kỳ và hiện nay còn giữ được tấm thẻ Sói Con nói trên ấy không ai xa lạ trong Cộng-Đồng Người Việt ở Vùng Hoa-Thịnh-Đốn. Đó là Cụ Huỳnh-Thanh-Hưng, Hội Trưởng Hội Người Việt Cao-Niên Vùng Hoa-Thịnh-Đốn (nhiệm kỳ 6/1997-6/1999) và là vị cao niên được nhiều cảm tình và quý mến trong Cộng-Đồng.

Quan sát xong có người nói: "Xin Bác cho Hội Hướng-Đạo mượn để trưng bày trong kỳ HỌP BAN tới" Riêng tôi thì có đề nghị với Bác thuật lại những kỷ niệm xa xưa về sự thành lập và sinh hoạt của Hướng-Đạo Nam Kỳ trong thời gian Bác tham gia để giúp các bạn trẻ qua một thời kỳ hưng thịnh của phong trào Hướng Đạo Việt-Nam. Do đó nên Bác đã kể lại những kỷ ức sau đây:

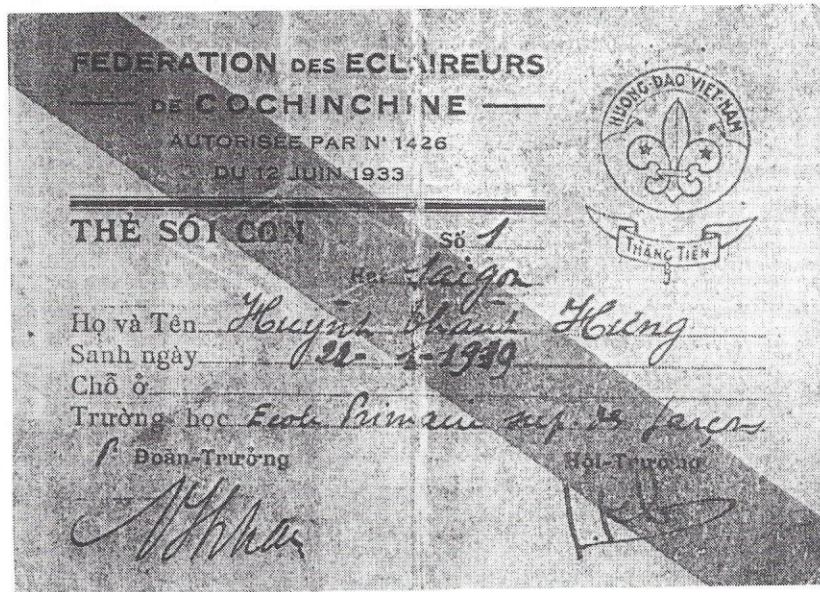
Trong ký ức của người Sói Con đầu Tiên

(Lời của Bác Huỳnh-Thanh-Hưng)

Khoảng năm 1932, Trưởng Trần-văn-Khắc từ Hà-Nội vào Saigon làm việc, đồng thời hợp tác với nhiều Trưởng và Ô. Trần-văn-Khá (Hội Đồng Quản Hạt) để vận động ráo riết cho việc thành lập Tổng Cục Hướng-Đạo Nam-Kỳ (Fédération des Eclaireurs de Cochinchine). Mãi đến ngày 12-6-1933 thì Tổng Cục Hướng Đạo Nam Kỳ mới được thành lập do Giấy Phép số 1426 của Thống Đốc Nam Kỳ. Hội Trưởng HĐNK là Ô. Trần-văn-Khá và Đoàn Trưởng là Tr. Trần-văn-Khắc. Hai người đều cùng ký tên trên thẻ Hướng-Đạo và thẻ Sói Con. Giấy phép này có tánh cách hợp thức hóa vì trên thực tế Đoàn Hướng-Đạo đã bắt đầu hoạt động từ năm 1932. Năm đó, tôi mới 13 tuổi, học ở Ecole Primaire Supérieure Francaise de Garçons và ở trọ nhà Ô. Nguyễn-Khắc-Trương, chủ tiệm "AU TISSEUR" buôn bán hàng vải, tơ lụa v.v... ở số 82, đường Bonard (Lê-Lợi). Ô. Trương là người quê quán Bến-Tre (Kiến-Hòa), đồng hương với ba má tôi, gọi má tôi bằng chị (ba tôi đã mất sớm) nên tôi gọi ông bằng Cậu Sáu. Tôi luôn luôn kính trọng và nhớ ơn ông Nguyễn-Khắc-Trương vì trong 3 năm 1931/32/33 tôi ở tại nhà ông để đi học, ông thật tình coi tôi như con cháu, chăm sóc tôi chu đáo về tinh thần và vật chất. Ngoài ra, điều tôi ghi nhớ mãi là chính nhờ ông mà tôi đã được tham gia Đoàn Hướng Đạo. Thật vậy, vào khoảng thời gian đó, ở Nam-Kỳ ít có người dù trong giới có học hay có tiền, được biết về sự lợi ích của Hướng-Đạo đối với giới trẻ. Nhưng Ô. Trương, vì đã du học ở Pháp và đã có nghiên cứu lý thuyết và theo dõi hoạt động của Phong Trào "Boy Scouts" phát xuất từ Anh-Quốc và bành trướng mạnh mẽ khắp thế giới nên ông rất am hiểu về sự ích lợi của Hướng-Đạo đối với mọi người nhất là giới thanh niên về các phương diện tinh thần và vật chất. Vì vậy mà vào năm 1932, khi anh Trần-văn-Khắc từ Hà-Nội vào Saigon hợp tác với Ô. Trần-văn-Khá để vận động thành lập Tổng Cục Hướng-Đạo Nam-Kỳ, rồi có đăng trên báo kêu gọi phụ huynh cho con em gia nhập Đoàn Hướng-Đạo và Sói Con thì Ô. Trương đã hưởng ứng ngay, làm giấy tờ xin cho tôi và con ông Pierre Trương vào Đoàn Sói Con.

Tôi thật tình không biết nhiều về hệ thống tổ chức Tổng Cục Hướng-Đạo Nam-Kỳ nói chung và Đoàn Hướng-Đạo nói riêng, vì lúc đó tôi còn quá nhỏ và chỉ là sói con. Nhưng vì thường sinh hoạt chung (lửa trại, cắm trại) nên tôi vẫn nhớ nhiều Hướng-Đạo-Sinh thời ấy ngoài anh Trần-văn-Khắc khả kính, còn có các anh Bình, Thái, Nhan (em anh Khắc). Lưu-Vĩnh-Lương (mới mất hồi năm 1999 ở Gent, Belgique), Huỳnh-Quan-Lộc (Limoges, Pháp), Robert, Lương, Cohn (cầu thủ Ngôi Sao Gia-Định) và nhiều anh khác mà tôi không nhớ tên....Riêng tôi

**Tấm thẻ Sói Con Đồi Tiên, mang số 1 (1932).
Thẻ này màu vàng, băng chéo màu đỏ.**



Người được cấp thẻ : Huỳnh-Thanh-Hùng. Chữ ký bên trái là Tr. Trần-Văn-Khắc (Đoàn-Trưởng) và chữ ký bên phải là Cụ Trần-Văn-Khá (Hội-Tướng)



Hình dán trên tấm thẻ là Sói Con Huỳnh-Thanh-Hùng (Tuyên hứa ngày 18-9-1932)

thì các anh đều gọi là Maurice (tên lúc nhỏ). Về SÓI CON thì trên giấy tờ có danh hiệu là “ĐÀN SÓI VÀNG” thuộc “BẦY TRUNG TRẮC” (24 người) gồm các thiếu niên từ 10 đến 15 tuổi. Trưởng Bầy hay SÓI GIÀ (Louveter) là Trưởng Hai (không nhớ rõ họ) có trách nhiệm điều khiển và hướng dẫn Bầy. Dưới SÓI GIÀ thì tôi là Premier Sizenier (Trưởng Đàn) mang huy hiệu 3 khoanh vàng bên tay trái đồng phục. Kế đến là anh Cường (12 tuổi), Second Sizenier (Phó Trưởng Đàn) mang huy hiệu 2 khoanh vàng bên tay trái đồng phục. Tôi và Cường đều có bốn phận phụ giúp SÓI GIÀ trông nom tất cả SÓI CON trong Đàn. Việc đầu tiên các SÓI CON phải làm là học LUẬT SÓI CON gồm có 2 điều (có ghi phía sau thẻ sói con):

1/- Sói con phải nghe lời SÓI GIÀ (un louveteau écoute toujours le louveter)

2/- Soi con không tự nghe mình bao giờ (Un louveteau ne s'écoute jamais).

Chúng tôi cũng có hỏi về Luật của Hướng Đạo thì anh Khắc và anh Hai đã trả lời: Khi nào các em đến tuổi vào hàng Thiếu Sinh Hướng Đạo thì sẽ học đầy đủ. Bây giờ các em chỉ cần biết một điều luật là: “Hướng-Đạo-Sinh mỗi ngày nên làm một việc thiện”. Các em có thể thực hiện điều này trong cuộc sống hàng ngày như: khi ra ngoài dẫn dắt người mù lòa băng qua đường, giúp người già cã, yếu đuối xách đồ nặng, bố thí cho người ăn xin...và khi ở nhà thì phụ giúp ông bà, cha mẹ, anh chị em trong công việc bếp núc, vườn tược, quét dọn v.v...Chúng tôi hằng ghi nhớ những lời khuyên bảo này.

Về sinh hoạt thường xuyên thì các Hướng-Đạo-Sinh và Sói Con, mỗi tuần đều có một buổi họp vào ngày chủ nhật từ 8giờ sáng đến 5giờ chiều tại trụ sở Hướng Đạo ở Sân Vận-Động Mayer (đường Hiền Vương). Chương trình sinh hoạt gồm có các phần kể chuyện về phong trào, tổ chức Hướng Đạo, tập hát, tập thể dục, các trò chơi Hướng Đạo và chơi các môn thể thao như bóng bàn, bóng rổ, đá banh...Mỗi tháng Đào có “Lửa Trại”. Chương trình gồm có: đơn ca, đồng ca, vũ nhạc, kể chuyện, diễn kịch v.v...Các thân nhân và thân hữu được mời đến xem. Một màn trình diễn trong các đêm “Lửa Trại” được nhiều người khen ngợi là màn “Vũ Ấn Độ” do anh Bình đóng vai chánh. Anh đẹp trai, nước da trắng, y phục xinh đẹp, hóa trang rất khéo làm một vũ nữ Ấn Độ duyên dáng, nhẩy múa uyển chuyển nhịp nhàng theo một bản nhạc du dương làm cho mọi người ngắm xem thích thú. (Lúc ở Saigòn, anh Bình làm chủ một trại cửa ở Gia-Định và vào khoảng 1970 tôi có đến dự một buổi họp mặt các cựu Hướng Đạo tại nhà anh. Sau 1975, anh di tản qua Mỹ và đã thất lạc từ lâu). Thịnh thoảng các Hướng Đạo Sinh và Sói Con được đi cắm trại ở Thủ-Đức, Lái Thiêu, Thủ Dầu Một...tại những khu vườn sầm uất hoặc những nơi có hồ tắm mát mẽ.

Một kỷ niệm cắm trại mà tôi nhớ mãi là vào khoảng mùa Hè 1933, tôi đã được cùng đi cắm trại ở Vũng Tàu (Cap Saint Jacques) với 3 anh Hướng Đạo và 1 Sói Con kể sau:

1/- Anh Phạm-văn-Binh, Hướng Đạo ở Hà Nội. Lúc đó anh viết báo tiếng Việt và tiếng Pháp. Về sau anh đã tham gia chính trị và đã từng giữ các chức vụ Bộ Trưởng Thanh Niên, Thể Thao, Thủ Hiến Bắc Việt, Hội Đồng Liên Hiệp Pháp thời Chánh Phủ của Đức Quốc Trưởng Bảo-Đại. Anh đã mất ở Saigòn hồi năm 1976.

2/- Anh Robert (không nhớ họ), Hướng Đạo Nam Kỳ, tư chức, nhà ở Khánh Hội. Tôi đã mất liên lạc từ 1934.

3/- Anh Lương (thường gọi là Petit Lương), Hướng Đạo Nam-Kỳ, công chức Nha Thông Tin, nhà ở Saigòn. Sau biến cố 30-4-1975 anh đã định cư ở Mỹ và cách đây mấy năm anh có viết thơ và gửi ảnh cho tôi trông còn tráng kiện.

4/- Pierre Nguyễn-Khắc-Trương, Sói Con, 12 tuổi, học sinh Ecole Primaire Supérieure Francaise de Garçons, con ông Nguyễn-Khắc-Trương ở 82 Bonard Saigòn, tức là nơi tôi ở trọ. Về sau, Pierre đã làm công chức Chính Phủ Pháp, làm việc tại Phi Châu và mất đã lâu.

Tất cả 4 người nhưng chỉ có 4 xe đạp, tôi và Pierre phải thay phiên nhau đạp 1 xe vì còn nhỏ sức yếu không thể đạp liên tục trên 100 cây số được. Người nào nghĩ đạp thì được anh Robert đèo vì anh khoẻ lắm. Chúng tôi đạp tới Bà Rịa (Phước Tuy) thì ngưng lại, dựng lều ngủ đêm đến sáng hôm sau mới tiếp tục ra Vũng Tàu. (*)

Một kỷ niệm đẹp khác mà tôi không bao giờ quên là buổi trình diễn Ca, Vũ, Nhạc, Kịch của Hướng Đạo Nam Kỳ vào một tối thứ bảy mùa Hè năm 1933 tại Nhà Hát Tây Saigòn (Théâtre Municipal de Saigòn) nhằm mục đích ra mắt công chúng Đô Thành đồng thời gây quỹ cho phong trào. Buổi trình diễn được thành công mỹ mãn về các phương diện kỹ thuật và tài chánh. Trong đêm đó tôi được trình diễn 2 lần:

1/- Đọc thuộc lòng với dáng điệu thích ứng bài thơ ngụ ngôn tiếng Pháp “Le Corbeau et le Renard” (Quạ và Chồn) của thi hào La Fontaine.

2/- Đóng vai người chồng trong kịch vui “NỮA, NỮA” gồm có 4 diễn viên: 1 chồng, 1 vợ, 1 bạn và 1 Thầy Pháp. Anh Cường (Sói Con) đóng vai vợ. 2 Hướng Đạo Sinh thủ vai Bạn. Nội dung vở kịch như sau:

“Một công chức ngạch thư ký tánh tình hiền lành, rất thương vợ nhưng vì rất thích Hướng Đạo nên thường đi hội họp, cắm trại vào các ngày thứ bảy, chủ nhật. Chị vợ cũng rất thương chồng nhưng có tánh đa nghi, ghen tương, cứ nghĩ là chồng đặt chuyện đi hội họp, bỏ bê mình chắc là có “mèo”. Vì vậy, mỗi lần anh đi họp về là chị vợ cần nhằn hạch hỏi, lái nhải nhưc xương. Mặc dầu anh đã phân

trần đủ lẽ, thể thốt hết lời là không bao giờ có tình nhân, nhưng chị vợ vẫn không nghe và buộc anh từ nay không được đi họp các ngày thứ bảy và chủ nhật nữa mà phải ở nhà với vợ, nếu không thì chị sẽ ra Toà xin ly dị. Anh chồng rất đau khổ quần trí không biết giải quyết cách nào vì một mặt thì anh rất thương yêu vợ, nhưng đồng thời anh cũng ham thích, mê say Hương Đạo không thể từ bỏ được. Cuối cùng anh phải bày tỏ sự việc với ông Phán X..., một bạn đồng nghiệp ở gần nhà; lớn tuổi hơn anh và có nhiều kinh nghiệm đường đời để nhờ giúp ý kiến. Ông Phán liền bày kế cho anh chồng như sau: Từ nay mỗi lần anh đi họp về mà chị vợ có cần nhắn - cái lấy, nói gì đi nữa thì anh cứ điềm nhiên trả lời ngắn gọn: "NỮA, NỮA" (có ý như xui chị vợ nói nữa đi). Ngày chủ nhật sau, anh đi họp Hương Đạo về, chị vợ lại ghen bóng, ghen gió, đay nghiến thì anh liền áp dụng ngay mưu kế của ông Phán là cứ mỗi lần chị vợ nói vừa hết câu thì anh đáp lời ngay: "NỮA, NỮA" và còn nói lớn với giọng thách thức. Sau cùng chị vợ sợ quá, nghĩ là chồng mình phát điên, liền chạy qua nhà ông Phán X (ở cạnh bên) để cầu cứu. Ông Phán cũng giả vờ hỏi đầu đuôi câu chuyện rồi nói với chị vợ rằng: Chắc có lẽ anh bị ma quỷ nhập nên mới phát điên như vậy, để tôi đi rước ông Thầy Pháp Z, rất cao tay ấn đến làm phép đuổi tà, trị bệnh cho anh. Sau đó ông Phán liền đi mời ông Thầy Pháp (đã sắp đặt trước) đến, thấp nhang, đọc thần chú, vẽ bùa, kêu gọi thần linh, làm phép trấn ếm ma quỷ, nhưng vẫn không có hiệu quả gì. Bệnh nhân vẫn tiếp tục nói "NỮA NỮA" với ông Thầy Pháp. Rốt cuộc, ông Thầy Pháp đành chịu thua. Ông nói với chị vợ: "Trong đời hành nghề pháp sư của tôi, tôi không thấy có trường hợp nào kỳ lạ như vậy. Theo tôi thì đây không phải là bị thần linh nào quở phạt hay bị ma quỷ, oan hồn yếu tử nào nhập mà đây là bệnh thần kinh. Chắc Thầy Ký có gì bất mãn nên đâm ra cuồng trí". Vừa lúc đó thì ông Phán liền lên tiếng: Tôi cũng nghĩ như vậy. Chắc có lẽ vì mỗi khi anh đi họp Hương Đạo về, chị ghen bóng, ghen gió, cần nhắn, hờn giận, hành hạ tinh thần anh quá sức nên anh rất phản uất, cuồng trí, nói năng như vậy. Lúc đó, chị vợ tỏ ra ăn năn, hối hận và nói: "Tôi biết lỗi của tôi rồi, không bao giờ tôi dám đối xử với chồng tôi như vậy nữa". Ông Phán liền nói: "Chị biết lỗi nhưng chưa đủ. Bây giờ trước bàn thờ Tổ Tiên và các thần linh, chị phải thể đọc thì họa may ảnh mới hết bệnh được. Chị vợ nói: "Được, được, thể như thế nào, em xin vâng lời." Ông Phán liền nói nhỏ vào tai chị cách thức và nội dung lời thể. Chị bèn thấp nhang, đứng nghiêm chỉnh trước bàn thờ và nói lớn: Hôm nay là ngày.....tháng.....năm....., tôi tên là....., vợ của....., xin kính cẩn thể rằng: "Từ nay, nếu chồng tôi có đi họp Hương Đạo bất cứ vào ngày giờ nào thì tôi vẫn vui vẻ, không bao giờ dám cần nhắn, phiền trách gì nhà tôi hết. Nếu tôi sai lời thì tôi chịu mọi sự

trừng phạt nặng nề của các vị Thần Thánh và Ông Bà Tổ Tiên. Chị vừa nói và xá xong thì anh chồng mặt mày tươi sáng, ôm choàng vợ một cách âu yếm và nói: "Thể thì anh không bao giờ còn điên nữa và anh hứa sẽ yêu em mãi mãi". (Đến đây thì màn nhung sân khấu từ từ hạ).

Vở kịch đã làm cho khán thính giả vui cười và vỗ tay khen ngợi, một phần vì tánh cách hài hước của vở kịch và phần lớn là nhờ khán giả đã sẵn có cảm tình với Đoàn Hương Đạo và thương mến các Sói Con.

Đến năm 1935, tôi đã từ giả Hương Đạo vì phải đi học xa rồi về sau đi làm công chức từ 1949. Nhiệm sở cuối cùng của tôi là Bộ Xã Hội và sau biến cố 30-4-75, tôi bị đi học tập tận ngoài Bắc gần 6 năm (1975-1981) và sau khi được tha về Saigon, lại còn bị quản thúc tại gia 1 năm mới được trả quyền công dân. Đến năm 1982, tôi được chính quyền cho phép đi Munich, Tây Đức cùng vợ và 3 con theo diện ODP và năm 1983, tôi và nhà tôi được định cư ở Mỹ do con gái (Kiều Dung) bảo lãnh. Chúng tôi cư ngụ tại Arlington, Virginia và nhà tôi đã qua đời hồi năm 1993.

Để kết luận bài hồi ký này, tôi xin nêu lên vài cảm nghĩ chân thật:

1/- Điều mà tôi ân hận là vì hoàn cảnh gia đình, tôi đã phải rời bỏ hàng ngũ Hương Đạo quá sớm. Nhưng mặc dù cuộc sống Hương Đạo của tôi ngắn ngủi, chỉ có trên 2 năm, nhưng suốt đời tôi vẫn nhớ mãi những kỷ niệm tốt đẹp và những lời giảng dạy, chỉ bảo của Tr Trần-văn-Khắc và các bậc đàn anh. Tôi nhận thức là: Hương Đạo 1 ngày, Hương Đạo mãi mãi và những đức tính cùng kinh nghiệm mà tôi đã học hỏi, thu đạt được trong thời gian theo Hương Đạo đã thật sự giúp ích tôi rất nhiều trong đời sống sau này.

2/- Điều mà tôi sung sướng, hãnh diện là còn giữ được tấm thẻ SÓI CON cấp từ 1933 (67 năm) sau nhiều cuộc biến cố như:

1/- Năm 1945, quân đội Pháp đổ bộ lên Giồng Luông, quận Thạnh Phú (Bến Tre) đã đốt rụi ngôi nhà của tôi vì lúc đó tôi có tham gia kháng chiến. Nhưng may là lúc đó tôi ở Ba Tri (Bến Tre) và giữ tấm thẻ trong bóp.

2/- Sau 30-4-1975 tôi bị CS bắt đi cải tạo gần 6 năm ở tạt ngoại Bắc (Trại Phú Sơn 4 và Trại Hà Tây). Nhưng trước khi đi tôi đã dặn nhà tôi là phải cất kỹ tấm thẻ SÓI CON này cho tôi và nhà tôi đã làm y. Sau ngày rời Việt-Nam thì tôi luôn luôn giữ kỹ như một bảo vật, cho đến buổi họp của anh Võ-Thành-Nhơn thì tôi mới đưa ra trình bày cho các bạn Hương Đạo vì thấy đúng lúc. Trong kỳ họp Bạn Hương Đạo Thăng Tiến 6, tôi có đưa cho cháu Kim-Thu và Phương-Thu, con anh Trần-văn-Khắc, từ Canada sang, xem và khi thấy bút tích và chữ ký của bố thì 2 cháu đã xúc động. Tôi cũng có đưa cho Trường

Mai-Liệu và Trường Nghiêm-Xuân-Thạch xem và hai anh cũng đều thích thú và ngạc nhiên.

3/- Chúng ta hiện đang sống tại Huê-Kỳ, một quốc gia có đầy đủ tự do, dân chủ, nhưng đồng thời xã hội có quá nhiều tệ đoan. Chúng ta rất e ngại giới thanh thiếu niên không có cơ hội tiến triển trên phương diện đạo đức và rất dễ bị sa ngã. Hướng Đạo là một phương cách hữu hiệu giúp đỡ cho tuổi trẻ trở thành những phần tử hữu ích ích cho xã hội và gia đình.

4/- Chúng ta cần đặc biệt chú trọng đến các vấn đề học tiếng Việt, học lịch sử Việt-Nam, bảo tồn và phát huy văn hóa cùng các thuần phong mỹ tục Việt Nam. Là người Việt Nam, nếu không vong bản, thì ai ai cũng yêu nước, thương nòi nhưng nếu biết tiếng Việt, hiểu biết lịch sử và các phong tục, tập quán tốt đẹp của Việt Nam thì lòng yêu thương Tổ Quốc và Dân Tộc càng thêm đậm đà, thấm thía.

Những ký ức nêu trên chắc chắn có nhiều thiếu sót. Tôi thành thật mong ước các bậc đàn anh hoặc quý bạn cùng thời trong Hướng Đạo Nam Kỳ có nhiều kiến thức và kinh nghiệm sẽ vui lòng bổ túc để giúp cho các thế hệ trẻ cùng các đồng hương yêu mến phong trào Hướng Đạo hiểu biết rõ về một thời kỳ hưng thịnh của Hướng Đạo Việt Nam tại miền Nam./.

Huỳnh Thanh-Hùng

Virginia, mùa Thu 2000.

Cụ Huỳnh-Thanh-Hùng hiện nay (81 tuổi). Hình chụp trước tượng-dài "Đi Tìm Tự-Do" (Ottawa, Canada).



(*) **Phu-Ghi** : Trong lần cắm trại này, có hai chuyện mà tôi vẫn nhớ là :

- A. Tối hôm ở Bà-ri-a, chúng tôi dựng lều trong một khu vườn cách xa chợ, có phần hẻo lánh. Vào khoảng 8, 9 giờ tối thì bỗng nghe những tiếng gầm, hú ... của thú rừng (không biết là cọp, beo hay sói) từ xa vọng lại làm cho Pierre và tôi rất "teo", thao thức mãi (vì là lần đầu tiên ngủ đêm ở nơi hoang vu, trời tối mịt và nghe tiếng hú rợn gáy của thú rừng), làm cho các anh Trường H.Đ. phải lo trấn an.
- B. Anh Bính rất ham mê môn quần vợt. Mỗi lần đi cắm trại, ngoài hành trang cần thiết, anh còn mang theo một cây vợt tennis. Tối Vũng-Tầu, sau khi nghỉ ngơi, anh xách vợt ra sân. Thấy một anh Hướng-đạo từ xa đến, dáng người cao ráo, tao nhã được các vị thể-thảo-gia tiếp đón niềm nở và mời anh đánh đôi rồi đánh đơn với các tay quần vợt ở địa-phương. Họ rất ngạc nhiên mà thấy anh đánh rất hay, nhất là đứng trên lưới khi đánh đôi. Đến lúc giải lao, qua phần giới thiệu thì mới biết là mình mới đấu với một tay quần vợt "Ưu hạng" ở Bắc-kỳ là Phạm-văn-Bính (có một thời vô địch đánh đôi với Trần-Văn-Dương).

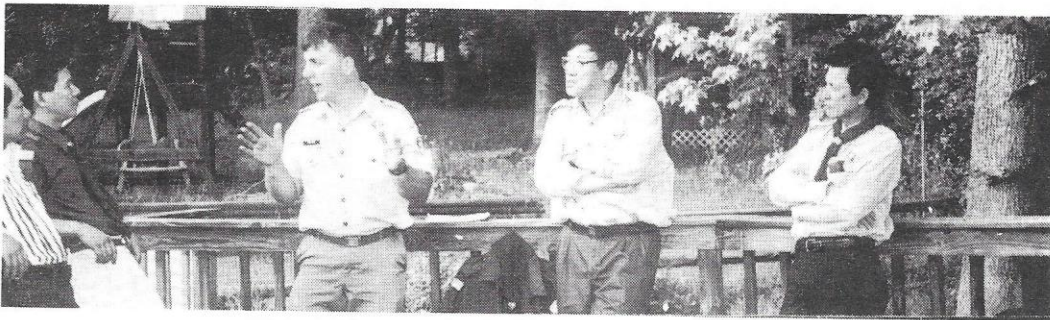
Xóm Trưởng-niên Charlotte thành lập Kha-Đoàn

Thai nghén từ năm ngoái, nhưng vì những lý do ngoài ý muốn như Nhân-sự, Thời-gian, Phương-tiện nên ngày 8-4-2000, cố-duyên thật sự mới đến với Xóm Trưởng-niên Charlotte để thành-lập một Kha-đoàn và một Thiếu-đoàn.

Ngoài các phiên họp chuẩn bị, một phiên họp được tổ-chức tại tú gia Trưởng-Xóm Trần-Văn-Phúc, ngoài các Xóm-viên Xóm Charlotte, thêm Tr. Mai-Hoa đến từ Florida, còn có sự đặc biệt tham dự của Tr. Todd Heil Đạo-trưởng Châu Mecklenburg County, và Tr. Nguyễn-Tấn-Đệ đến từ Texas nhằm mục đích **Thành-lập Kha-Đoàn Hoa-Lú tại Charlotte.**

Có được ngày vui thành-lập Kha-đoàn Hoa-Lú là một sự cố gắng liên tục của các Trưởng trong Xóm, do sự đòi hỏi của giới trẻ Việt-nam trong Vùng, với sự thôi thúc của các ... Bề trên của Xóm, thêm vào đó là sự giúp đỡ của Tr. Nguyễn-Tấn-Đệ. Những yếu tố đó đã đem lại sự thành hình đầu tiên cho đơn vị Kha-đoàn, và hy-vọng với thời-gian một Thiếu-đoàn sẽ ra đời nay mai, và biết đâu khi các em này trưởng thành, sau khi tham dự các khoá Huấn-luyện xong, sẽ trở thành những Phụ-tá, những Trưởng cho các đơn vị H.Đ. kế tiếp, và sẽ hãnh diện góp phần sinh hoạt với các giới trẻ của Vùng Charlotte.

Để độc giả Liên-lạc thấy rõ hơn Kha-đoàn Hoa-Lú đã được thành lập như thế nào, xin mời quý Vị xem các hình ảnh tiếp theo đây, và chắc chắn HĐVN vùng Charlotte sẽ có mặt trong kỳ Họp Bạn Thăng-Tiến 7 ở Texas vào mùa Hè năm 2002.



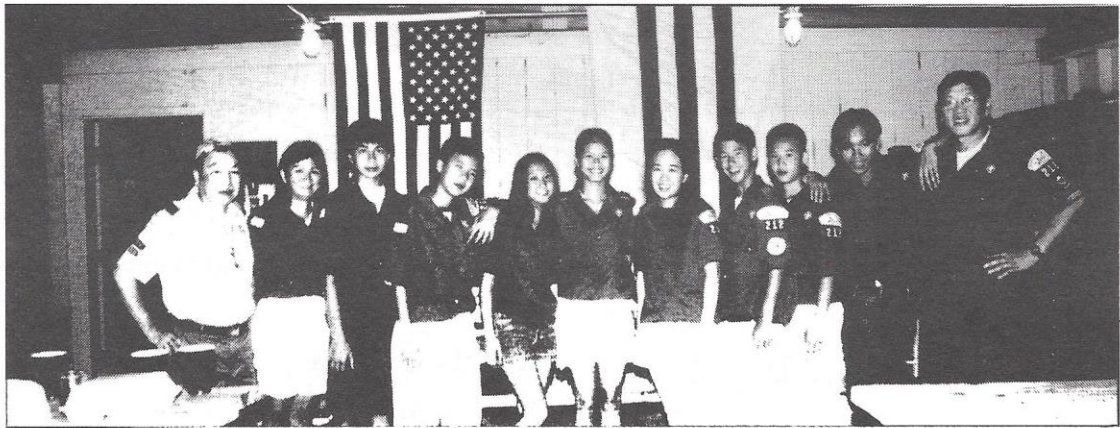
1. Buổi thảo-luận sơ bộ để đưa ra nguyên-tắc thành lập Kha-đoàn, do Tr. Todd Heil (Đạo-trưởng) thuyết giảng.



2. Phiên họp đi đến quyết-định thành-lập Kha-đoàn tại nhà Trưởng Xóm Trần-Văn-Phúc Ngồi chính giữa, nhìn thẳng ra ngoài, phẩm-phục chính tề đó là Tr. Phúc. Bên trái Tr. Phúc là Tr. Nguyễn-Tấn-Đệ, Đại-diện BSA, những vị khác là các Trưởng trong Xóm rất dày quyết tâm thành lập K.Đ. Lại có thêm Tr. Mai-Hoa từ Florida lặn lội qua thêm sức. Biết đâu sẽ là một Akéla của Charlotte nay mai, sau khi đã chu-du Calgary, rồi Florida nhưng chưa phải là đất lành để chim đậu và thầm nghĩ rằng : chính Charlotte mới là địa-linh để ta dụng võ đây !



3. Quang-cảnh cùng phiên họp, nhìn từ một phía khác : Anh Đạo-trưởng (BSA) Todd Heil đang soạn giấy tờ ra.



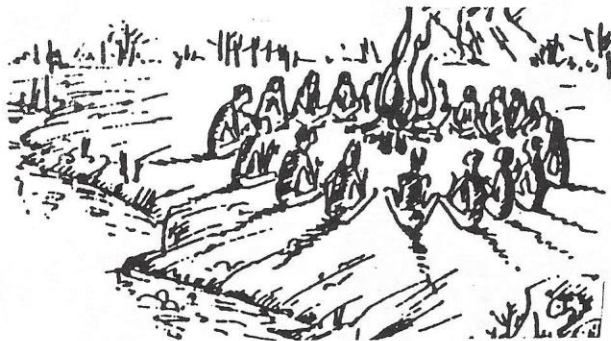
4. Đây : Kha-đoàn Hoa-Lu. Tận cùng trái : Tr. Phúc , tiếp đến là Bè Trên Tr. Nam và tận cùng phải là : Tr. Nam.



5. Một số ngôi sao Bắc-Đẩu của Kha-Đoàn ,Từ trái qua : Các Tr. Nhật, Hải, Nam, Hoàng, Đệ, Hồ, Todd, Kinh và Phúc. Hàng ngồi : Đầy đặn là Tr. Mai-Hoa, Thanh tao là Tr. Bích. Nhìn bàn đầy thức ăn (đoán mò là) Xôi lạp xưởng, xà-lách, bún, bánh bèo, bánh cuốn, nước chấm (còn mấy thứ khác, lấy loupe nhìn mãi cũng chịu thua).



6. Các đầu bếp chủ-lực : *Từ trái qua, các Tr. : Hải, Đồng, Nhật và con gái cũng là Kha-sinh, sau hết là Tr. Phúc.* Các Trưởng này la lớn với các Trưởng trong nhà : Mời ngồi vào bàn trước, cánh gà chiên bơ sắp chín, 5 phút nữa sẽ nhập tiệc. Để tranh thủ thời gian khỏi hát bài "Đứng trước cơm canh giờ này ..." vì hôm nay không có cơm và cũng thiếu canh (chỉ có xôi thay cơm và nước mắm thay cho canh, đại khái như rứa cũng được).



TIN MỚI CỦA XÓM CHARLOTTE

Cụ Trưởng Xóm Hướng-đạo Trưởng-niên Vùng Charlotte vừa cho hay : Xóm mới "cung thỉnh" được thêm 5 vị xóm-viên tham gia sinh hoạt với Xóm.

Liên-lạc sẽ gửi báo đến tận nhà cho 5 vị này (4 mà thôi, vì Mai-Hoa đọc ké cũng được).

Trong số này, có Xóm-viên Mai-Hoa, trước đây đã là thành-viên của Xóm Calgary, có đạo nghe nói tung hoành ở Florida, nay nhập cư nơi đất lành Charlotte, làm Xóm Charlotte càng thêm vui. Mong rằng "Đất Lành Chim Đậu", đừng bay đi mô nữa.

Gia Đình Bách Hợp với Trại Liên Kết 6

Trại Trường Hướng Đạo Emerson, tuần lễ Lễ Lao Động

Danh từ Gia Đình Bách Hợp biểu dương một số đồng thành viên, nhưng có một điều phải nói rằng chính thức chỉ có 4 thành viên với mái tóc muối tiêu đến dự. Lý do : có những vị vì sức khỏe không tốt, không tham gia được; một số khác trẻ hơn, lại là những Trường hiện còn hoạt động và cũng có mặt trong những Liên Đoàn tại Trại, và một số phụ huynh HĐ hiện phục vụ trong những công tác yểm trợ cho trại.

Bốn Trường niên chúng tôi: một Gia Trường, một lão ông là Trường Đình Xuân Phúc và 2 người Nữ. Chúng tôi ngồi kế trên chuyến xe chở học sinh do LD Hoa-Lư và Hùng Vương thuê chung, tuy đông người và nhiều bị, gậy, nhưng mọi người vẫn cảm thấy đủ thoải mái, khiến một nữ trường niên thường tự xưng là “Đệ” đã hớn hở khoe những giải đất xanh um cây cỏ, những khu chung cư phần thịnh cùng những dãy núi, đồi thon thả và những sông, lạch lượn lờ ở hai bên đường là những đất đai thuộc quyền sở hữu của Trường và do Trường đẩy công khai phá và xây dựng từ ngày Trường sang định cư trên đất Cờ Hoa. Có đáng phục tài kinh doanh của nữ trường này hay không cơ chứ !? Một HĐ trốn và èo ọt như kẻ viết bài này, thì chỉ có nước gật gù tán thưởng và thấy quả là vị nữ trường niên này đã làm rạng danh Gia Đình Bách Hợp nói riêng và Hướng-Đạo Việt-Nam ở hải ngoại nói chung.

Từ nãy đến giờ, ảnh hưởng của người Trường niên (bạn) đã khiến tôi ngây ngất và ba hoa chích chòe quá trớn, quên cả đề cập đến sinh hoạt và đời sống ở trại ra sao. May mà anh Manuel, người tài xế diêm đạm lái xe rất thận trọng, chứ nếu anh lái nhanh, chắc tôi đã say và sủi mất. Vậy, tôi xin quý độc giả tha tội vô ý thức của tôi.

Gần trưa, xe chúng tôi nhập trại, sau khi xếp tạm hành trang vào một chỗ tại văn phòng, chúng tôi chuẩn bị theo còi tập họp ra sân dự lễ thượng kỳ khai mạc, cùng với các Trường và đoàn sinh của 5 LD Hùng Vương, Lam Sơn, Trường Sơn, Vạn Kiếp và Hoa Lư, cùng một số Trường từ Bắc Cali xuống. Năm nay, trại Liên Kết 6, tôi thấy vắng bóng LD Chi Lăng, có thể là vì LD này có chương trình khác chăng? thật đáng tiếc ! Tuy nhiên, được gặp lại nhiều khuôn mặt

tươi trẻ và năng động của những anh chị Trường, cùng những đoàn sinh mà tôi được gặp từ trước hay tại trại Bằng Rừng ở Lost Valley trước đây, nỗi niềm hồi tiếc kia đã tan dần, để chỉ gợn lại trong tôi những kỷ niệm dễ thương, đáng nhớ.

Nghi lễ chào cờ trang nghiêm và giản dị chấm dứt. Chúng tôi đi thăm qua trại để biết mỗi LD cắm dùi ở đâu, rồi về ăn bữa cơm trưa với LD Hoa Lư. Ban ẩm thực của LD Hoa Lư gồm các anh chị phụ huynh (Anh Ngôn, các chị Mai-Chi, Vân, Phượng, v.v...) đã suốt ngày bận bịu với bếp nước để chu toàn những bữa ăn thịnh soạn cho các Trường và đoàn sinh, cùng 4 mái dậu bạc của GĐBH. Riêng Akéla Dung luôn luôn làm món ăn riêng cho Ấu. Các đáng mày râu như các Trường Tự, Hui, Đức và anh Ngôn (bạn đời của chị Mai Chi) thay phiên nhau lo chạy tiếp tế khí đốt cho mấy cái bếp. Mỗi bữa ăn xong, chúng tôi lại đảo vòng quanh trại để xem trò chơi của mỗi Tiểu Trại.

Tối thứ Bảy, có những tiết mục đốt lửa trại riêng dành cho mỗi ngành, đặt biệt, ngành Kha còn có màn khiêu vũ, nhưng vì Kha năng động nên đã chọn núi cao, sông rộng để lập trại, khiến mấy “bô lão” mắt kém, chân mềm, không muốn làm bận tâm ban cứu thương nên không thượng sơn trong đêm tối mà chỉ ở lại đất bằng để dự lửa trại với Ấu và Thiếu mà thôi.

Gia Trường Trần Đức Hạnh dụ dỗ các bô lão ra ngủ ở lều, chỉ có Trường Đình Xuân Phúc hăng hái biểu đồng tình, còn lại 2 người nữ chúng tôi, một vì không biết trước trại trên cao độ 5000 bộ nên không mang đủ ấm, một thì đã có kinh nghiệm về đêm hè rét run ở Lost Valley năm xưa, nên cả hai đầu hàng để ở lại văn phòng là nơi ban tin tức thức trắng đêm để thực hiện bản tin Trại. Tuy giấc ngủ không được dài vì về khuya, còn có một vài toán HĐ lạc đường nên nhập trại muộn, cũng tạm ngủ tại văn phòng, nhưng người viết bài vẫn ngủ được mấy tiếng, trong khi nàng “Đệ” than không ngủ được, dù đã mặc quần áo ấm, kèm theo túi ngủ do Tr. Nguyễn Đoàn cho mượn.

Sáng chủ nhật, chúng tôi thức giấc từ 6 giờ, rón rén thôi để ban tin tức còn phải dưỡng sức, thế mà cũng không tránh được. Thấy Trường Phúc bơ phờ, tôi bèn vấn an xem trường có ngủ ngon không? thì trường bảo tôi :”không ngủ được, tôi nghĩ như ngoài ấy có ma!” Ma thật hay ma lạnh, thưa Trường?

Các anh chị phụ huynh LD Hoa-Lư đã thức giấc và đang tất bật chuẩn bị bữa ăn sáng cho mọi người, trong lúc Akéla Dung lo cho Ấu ăn trước. Mỗi lần chúng tôi xin phép được giúp một tay liền bị các hỏa đầu quân khước

từ. Sau bữa ăn sáng, tất cả tập hợp chào cờ, rồi chúng tôi rảo bộ ra xem các HDS chuẩn bị trò chơi lớn, tuy nhiên, không phải chỉ một nơi có trò chơi lớn, hề gặp nhóm nào là nhập vào rồi lại thay đổi; Lỡ ngỡ thế nào, đang theo nhóm Kha, tôi lại gặp nhóm Phụ huynh, nhóm này rủ tôi theo, thế là mọi lộn lộn tìm đường khó mà đi, thỉnh thoảng, ngừng lại để chụp hình lưu niệm, khi trở xuống đất bằng, tôi nghỉ một lát, lại ra xem các HDS Nam, Nữ thi nấu ăn và thi “ngoạm” miếng cam tươi, Nho và bánh trong khi 2 tay chấp sau lưng, đầu cúi xuống “mâm trắng miệng”. Tài nấu bếp của các Thiếu Nam cũng “chi” không kém các em Nữ. Có một nhóm nam sinh nấu món canh mệnh danh là “canh mây”. Tôi nhìn vào, thì ra là canh trứng nấu với cà chua, một danh từ mới cho các bà nội trợ.

Suốt ngày, các Trưởng trong ban quản trại, các trại sinh và các phụ huynh sinh hoạt không ngừng, trong lúc nhóm Trưởng niên chúng tôi được phép quan sát và thưởng thức tài khéo của tất cả, thế có bất công không chứ?

Tối đến, với sự chuẩn bị rất chu đáo của một số Tráng, Trưởng; một mũi tên bay ra và ngọn lửa bùng lên để bắt đầu cho đêm lửa trại, nhiều tiết mục được mang ra trình diễn, tôi vẫn thấy nhóm Ấu của Akéla Dung vốn ăn mặc đã đẹp lại múa thật dễ thương làm sao, chứng tỏ sự luyện tập kỹ. Lại còn màn “Trống Cơm” của các phụ huynh nữa..

Tàn lửa trại, mọi người lục tục về chỗ ngủ, tối nay, LĐT Hùng-Vượng muốn chiếm chỗ nằm của chúng tôi, nhưng Trưởng này không thi gan nổi với 2 kẻ “chân yếu tay mềm” nên Trưởng đành ngậm ngùi nhường bộ và ra lều ngủ vậy, trong khi đó Trưởng Phúc ôm túi ngủ vào phòng họp nằm để khỏi bị ma nhất.

Sáng thứ hai, ngày 4/9, các trại sinh thu dọn lều trại, ăn sáng trước khi tham dự trò chơi kết thân và trao đổi quà lưu niệm, sau đó là phần cộng bố các giải thưởng trước khi mọi người chia tay nhau. Điểm đáng mừng nhất là trại Liên Kết VI đã thành công tất đẹp, trong mọi sinh hoạt, nhất là trong các tiết mục lửa trại, các em HDS đã dùng nhiều tiếng Việt, trừ khi bị... bí quá. Điểm đáng nể ở đây là qua sáng kiến của Trưởng Lê Quang Đức với sự thực hiện của Trưởng Lê Kim Dung mà các đơn vị có một lá cờ HĐVN chung, một mặt dành cho Nam Hướng Đạo, mặt kia là Nữ HĐ, bên cạnh đó phải nhắc đến sự khó nhọc của Trưởng Nguyễn Liên Hương và Trưởng Nguyễn Cửu Lâm thuộc LĐ Trưởng Sơn phải thức suốt đêm để đánh máy cho bản tin của trại. Hoan hô Ban Quản trại, hoan hô tất cả các trại sinh và quý vị phụ huynh.

Thái Liên
15/9/2000

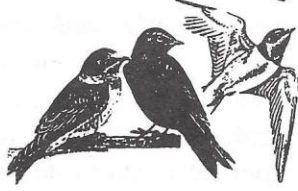
Xin Nhắc lại “Mười Thưa” của Liên-Lạc

1. Bài gửi cho Liên-Lạc, xin đừng dài quá 2 trang đánh máy. Nếu có hình ảnh thì tối đa cũng chỉ 4 trang là cùng. Vì muốn có nhiều người cùng tham dự cuộc vui chung, mà đất đai thì có hạn, nên đành hạn chế.
2. Nếu đánh máy sẵn (2 cột, cỡ chữ Times 11), hoặc gửi disk thì quá tuyệt vời.
3. Mục đích của L.L. là trao đổi tin tức, hâm nóng tình Huynh-đệ H.Đ., hỗ trợ các đơn vị HĐVN nơi cư-trú, để cao các sinh hoạt HĐ, giữ vững tinh thần BP và phát triển H.Đ. Trưởng-niên. Ngoài các vấn đề ấy, L.L. xin miễn đăng và cũng xin miễn trả lời.
4. Các thư từ gửi về, nếu không muốn đăng thì xin ghi rõ, nếu không có lời “dặn dò” thì L.L. xin phép được tự-do trích đăng.
5. Những hình ảnh gửi cho L.L., xin ghi chi tiết phía sau tấm hình: ở đâu, những ai, bao giờ, nhân dịp gì v.v...). Nếu có những hình đặc biệt muốn đăng ở trang bìa, xin gửi ảnh đứng (vertical) để tiện trình bày.
6. Liên-lạc rất cảm ơn một số nơi đã có nhã ý gửi đăng quảng-cáo (một cách ủng hộ củi lửa tế nhị), nhưng rất tiếc L.L. chỉ muốn là một tờ báo “Thuần túy Hướng-đạo”.
7. Khi báo bị thất lạc, thay địa chỉ, hoặc không còn muốn nhận nữa, xin vui lòng cho L.L. biết trước, đó mới là tinh thần BP.
8. Bài vở gửi cho L.L., nếu không có lời dặn, Ban Phụ-trách xin được toàn quyền nhuận sắc cho phù hợp với tôn-chỉ của tờ báo.
9. Mỗi năm L.L. phát hành 4 số đúng kỳ hạn, mỗi số 36 trang, số Tết 72 trang. Nếu bài vở gửi về không kịp đăng thì sẽ đi vào số kế tiếp. Trưởng-hợp đặc biệt sẽ có thư riêng. Tốt nhất, gửi sớm là hay và tiện nhất.
10. Liên-lạc là nơi trao đổi tin tức giữa anh chị em HĐVN và những người yêu thích Phong-trào này, được phát hành khắp Thế-giới, kể cả Việt-nam. Liên-lạc không bán, chỉ sống nhờ “củi lửa của Thập-Phương” gom về. Khi nào “Củi Tàn Tro Lạnh” thì sẽ cùng nhau ca bài **Tạm Biệt** để cùng chia tay !

.... Ta nghe như ngày ấy vẫn còn xa,
Ta chầm chậm để mong còn xa mãi !

Liên-Lạc

Thư Bạn



Một con én không làm nổi Mùa Xuân, nhưng nhiều con én đã đem lại mục "Thư - Bạn" này.

Tr. Huỳnh-Thanh-Hùng (Arlington).

Tôi đã nhận được thư và báo Liên-lạc của Anh gửi, xin cảm ơn anh về những cảm tình nồng hậu đã dành cho tôi.

Như đã điện đàm, tôi xin gửi đến anh bài ký-ức về Hướng-dạo Nam-kỳ. Mở đầu, tôi phải ghi vài lời giới thiệu của cô Lê Thùy-Lan, vì chính cô đã yêu cầu và khuyến khích tôi thuật lại các kỷ-niệm. Trong phần này, tôi chỉ ghi lại trung thực sự việc đã xảy ra ở Trường Luật Georges Mason, còn phần giới thiệu tôi thì cô đã viết. Cô có đến nhà phỏng-vấn và viết bài tường thuật nhưng khi cùng xem lại thấy không được đầy đủ nên có đồng ý để tôi bổ túc (thông qua 5 giòng).

Trong bài này, tôi cũng cố gắng viết những gì tôi còn nhớ rõ và đáng nhắc lại. Nhưng nếu anh thấy dài thì cho đăng vào 2 kỳ báo cũng được (thông qua 15 giòng nhắc lại những kỷ-niệm ngày trước, ở Ngành Thanh niên, ở Bộ Xã-Hội, những năm cải tạo học tập, và sau hết là lời thăm hỏi một số anh em quen biết chung).

*** LIÊN-LAC :**

Hội-tưởng lại hôm gặp Anh trong dịp "Đêm Hành-chánh Hội-ngộ", em thật vui mừng, chỉ tiếc vì thời giờ eo hẹp, không có dịp hàn huyên với Anh, vì hôm ấy rất đông thân hữu, hơn nữa, em cũng có bốn phần lên micro nói đôi lời với anh chị em đồng môn phương xa về với tư cách là Cựu Sinh-viên Niên-trưởng, và Anh cũng lên nói mấy lời kỷ-niệm về Cố Giáo-sư Nguyễn-Văn-Bông, nên cả hai chúng ta đều bận.

Gần đây, có dịp điện-thoại nói chuyện cùng Anh, trao đổi ý-kiến về bài viết cho Liên-lạc, như vậy từ nay, chúng ta sẽ gần gũi nhau hơn, qua sự liên hệ tình huynh-đệ Hướng-dạo.

Mừng là Anh đã tích cực tham gia các sinh hoạt Cộng-đồng Vùng Hoa-Thịnh-Đốn, nay đã 84 tuổi rồi, chỉ nên giữ vai trò Cố-vấn là đúng hơn.

Cảm ơn anh đã khen Liên-lạc qua 4 số báo nhận được mà anh đã đọc "rất thích thú" như anh nói, nay có thêm anh đóng góp bài vở thì Liên-lạc sẽ khởi sắc nhiều hơn trước. Bức thư thứ 4, anh gửi ngày 3-11-00, anh cho biết là Lễ Giỗ thứ 24 của Tr. Trần-Văn-Tuyên đã được tổ chức rất trọng thể vào ngày 28-10-00, với chương-trình chi tiết. Rất cảm ơn Anh.

Vừa đánh máy và cắt ráp hình ảnh vào bài Hồi-ký của Anh xong, thì nhận phần bổ-túc thêm của Anh. May là còn chỗ để ráp vào phần dưới bài với lời chú : Phụ Ghi .

Các bạn Nguyễn-dinh-Lang ở Pháp (Chị Lang đã mất), Phan-ngọc Cẩn và phu-nhân là chị Minh ở Sacramento, còn Đình-Hồng-Phong cùng gia-đình thì ở California. Cả ba vị này vẫn giữ liên-lạc đều đều.

Có dịp, mời anh qua Canada chơi, đi vào mùa Thu thì đẹp hơn cả.

*** Tr. Huỳnh-Minh-Quang (Bagnolet-Pháp).**

Tôi gởi qua anh bài viết về cuộc Hợp Bạn Pan Pacific Jamboree tại Sydney, hồi cuối năm 1952 đầu năm 1953.

Sở dĩ viết bài này là muốn nhấn mạnh ở điểm là Hướng-dạo V.N. chúng ta lần đầu tiên, nếu như tôi không lầm, đã đi dự một cuộc Hợp Bạn Quốc-tế, đại-diện một Quốc-gia Độc-lập, có Quốc-kỳ riêng biệt, không còn núp bóng lá cờ Tam-tài của nước Pháp trong thời kỳ thuộc địa. Trước đó có thể có nhiều Hội-nghị Quốc-tế mà Việt-nam có tham dự, nhưng chưa có phái-đoàn VN nào được diễn hành sau lá Quốc-kỳ nền vàng ba sọc đỏ.

Viết được bài này là nhờ một ông bạn người Pháp (không có dấu óc thực dân), đã dẫn vợ con vào Trại Hợp bạn thăm viếng lều của HĐVN mấy lần để tìm hiểu. Do đó, tôi đã làm quen với gia đình ông ta từ ngày đó. Dần 50 năm sau, tôi trở qua Pháp, liên lạc được với ông ta và ông đã gởi tặng lại chương trình mà ông ta vẫn giữ làm kỷ niệm (thông qua 5 giòng về việc mất các tài-liệu, hình ảnh khi rời VN năm 1975).

(Thư thứ 2 ngày 18-10) A. Phan-thanh-Hy từ Hyères, tận miền Nam nước Pháp, lên Paris thăm con, nhân dịp này, anh chị Nghiêm-văn-Thạch có tổ chức một buổi họp mặt tại tư gia tiếp đón anh Hy vào tối thứ tư 30-8-00, có anh Vinh-Đào, anh Lương (còn trẻ, tôi mới gặp lần đầu) và tôi có đến tham dự. Sau 25 năm xa cách, tôi mới gặp lại Cựu Hội-trưởng. Gọi là Cựu rất đúng vì anh Hy năm nay cũng đã 80 tuổi rồi. Tuy có già đi nhưng vẫn vui vẻ, cười

mở. Gặp nhau nói chuyện HĐ rất nhiều, bao nhiêu kỷ niệm xưa được gọi lại, đến lúc ra về vẫn chưa hết chuyện. (thông qua 14 giò nói về hình ảnh đăng trong L.L.)

LIÊN-LAC :

Anh chu-đáo lắm. Em đã nhận đủ hình ảnh và cả bài nói về cuộc Họp Bạn Pan Pacific Jamboree tại Sydney vào năm 1952-53. Em có xén một chút của phần bối cảnh lịch-sử thời bấy giờ, Hoan hô ông bạn Pháp (không thực dân) mà anh đã giữ sự liên lạc lâu bền, một phần là ông ấy thích tìm hiểu mà phần chính là anh "khéo léo" và "quảng-giao" lắm mới giữ được giao tình như vậy.

Tấm hình chụp chung tại nhà anh chị Thạch, rất đẹp, tiếc là hình chụp riêng Cụ Hội-trưởng nhà ta có hơi flou nên nếu "sau này" rọi lớn sẽ không nette cho lắm.

Anh nhắc đến Tr. Lương, vị này em rất biết, không những biết mà còn "ăn" và "ở" trong nhà trong kỳ Trại Họp bạn TT 4 còn được nghe cô Kim-Thu ca nữa. Có lẽ Tr. Lương chụp hình nên không thấy xuất hiện trong hình anh gửi. Nay Tr. Lương thăng chức lớn lắm, xem Liên-lạc số này cũng thấy hình Tr. Lương

Đọc những bài báo mà anh cắt gửi cho, thấy cũng buồn, một tổ-chức lâu đời, nhiều tài năng được huấn luyện chu đáo, ở một xứ văn-minh mà còn như vậy, thì "nếu" HDVN có một chút gì "lợn cợn" thì đã thấm vào đâu. Với những titre lớn :

- Les scouts de France mobilisés après le drame.
- Un troisième centre scout sanctionné.
- Dix mille scouts sous haute surveillance.

Liên-lạc mà có được những độc giả sốt sắng, tiếp-liệu củi lửa, trao đổi tin tức, năng thư từ như Anh thì đã khá từ khuya, không cần phải đợi 3 tháng ra một số mà phát hành hằng tháng cũng được, vì những anh em trong Ban Phụ-trách rất phấn khởi, khi đã phấn khởi thì đâu còn thấy mệt nhọc là gì, phải không anh Quang ?

Tr. Trần Anh-Tuấn (Oakland).

Hôm gửi mấy quyển sách sang Anh, em có kèm một thư ngắn trong đó có đề cập đến dự án tương lai. Xin Anh đọc và cho em ý kiến.. Từ đầu tháng 9 đến giờ em cũng bận vì một niên học mới bắt đầu.

Liên-lạc số mới nhất vẫn vậy, rất hay, nhiều tin tức và chi tiết mới, thật độc đáo ! Như bài về Tr. Trần-văn-Tuyên do Tr. Nghiêm văn-Thạch viết. Hình ảnh về Tr. Tuyên mà em vẫn nhớ trước năm 1975 là hình ảnh một nhà chính trị, có phần khắc khổ với mái tóc húi cua, da

mặt nhăn nheo vì phong trần và ù ngực. Nào ngờ đọc bài của bà Cả Hộ đất Tân-Hương mới thấy Tr. Tuyên bản chất là một tâm hồn thi sĩ với những vần thơ dung dị và ấm áp :

Nói lão mà chơi, viết lão chơi,

Nào ai nhật giữ cánh hoa rơi ...

Nội dung bài viết về "Hội Họp" mà Tr. Cáo Lãng từ phỏng theo ý của một tác giả Đức cũng rất hay, nhất là đề nghị việc người đến trễ vào lúc một đề mục đang được bàn thảo thì người đó sẽ không được quyền phát biểu về đề mục đó.

Tóm lại là người Chef của Liên-lạc tuy có phải nằm bệnh viện, giải phẫu, thông tim, thông nòng chi đó ... nhưng Liên lạc vẫn cứ là L.L. ! Xin bái phục Anh, và bái phục Bè trên. Bè trên săn sóc Anh, Anh săn sóc L.L. .. Vậy nói Bè trên là ... Ba Nội của L.L. có sai sót gì không, thưa Anh ? Mong Anh gắng giữ gìn sức khoẻ để cho

LIÊN-LAC :

Hôm nhận được sách, mình có gửi qua Tuấn bức thư góp một vài ý đại-cương, vì vào chi tiết thì nhiều lắm. Cần phải một buổi, hay một ngày, hai anh em mình ngồi với nhau để cùng trao đổi ý-kiến, mà ngày ấy, mình nghĩ cũng không xa đâu. Chúng mình còn đến 2 năm nữa cơ mà. Ngay từ bây giờ, anh Thoại đang sưu tầm, lục lọi các hình ảnh có được mà chưa đăng , một số tài liệu chưa công bố . Có dịp, anh Thoại sẽ kêu gọi các anh em khác đóng góp thêm tài-liệu và hình ảnh để thực-hiện vào Giai-phẩm Kỷ-niệm T.T. 7 ở Houston.

Riêng cuốn vừa mới phát hành, Liên-lạc đã làm một màn giới thiệu ngay trong số này.

Tuấn nhắc đến chuyện nằm bệnh-viện, mình nhớ lại hôm ấy Tuấn gọi điện-thoại vào tận giường bệnh, mình cảm động lắm, mặc dù giày dợ dày mình (bơm nước biển, chuyen máu, đo nhịp tim v.v..) nổi hứng định đùa bằng ca một câu cho vui, nhưng Bè trên biết ý, bịt ống liên hợp điện thoại lại, ra dấu và dặn dò : Thôi đủ rồi, nằm yên mà nghỉ đi anh ơi ! Bà Nội truyền (chức này do Tuấn vừa mới phong cho) thì sức mấy mà dám hó hé , phải không Tuấn ?

Bài "Hội Họp" còn phần 2, như chú Cáo Lãng-tử đã hứa, thúc dục đã 2 lần, nhưng chàng đi xa vì công việc, nhưng chú này ngon lành lắm, đã hứa là hứa Hương-đạo, chứ không "huá Lèo" đâu.

Cho gửi lời thăm Cô Nhu và anh chị em bên nó, dạo này đã quen biết nhiều rồi, không còn xa lạ như hồi năm ngoái, chắc sẽ gần gũi anh em thân mật hơn.

Tr. Lê Mông-Ngo (Ca-li).

Nhận được Liên-lạc là muốn liên lạc ngay sau khi xem xong, nhưng cứ có những bận bịu như thu xếp sắp viết thời có khách chằm cầu hoặc điện thoại, và nhất là lúc cầm tờ báo nhìn những Trường đã từ trần, lòng chùng lại ... đành xếp bút.

Người Bạn Đoàn Ngô-Trực hỏi chuyện ông Nguyễn-mạnh-Tuân và tôi cùng học Trường Buổi, có cả Từ-Giáp, Trần-Hồng, Đoàn Trung-Ba, Trần-Độ, La-Thành, Đỗ-Thành ... Tôi biết ông Tuân là cháu cụ Tuần Nhật-Lệ, Phù-cử, Hưng-yên. Ông Tuân có qua sông Hồng-Hà sang chơi quê tôi, Nhật-lệ là một làng xa nên tôi không đáp lễ được. Sau này ông Tuân có gặp anh ruột tôi ở tỉnh-lỵ Hưng-yên. Sau năm 1954 ông Tuân ở Võ-trường-Toán, tôi ở trường Hồ-ngọc-Cẩn, chúng tôi thường gặp nhau trong các phiên họp về kỷ-luật học-duỡng ở Bộ Giáo-dục. Rồi 1975 ông Tuân qua Canada, tôi kẹt lại đến năm 1989 mới qua Hoa-kỳ. Có người anh em đồng hao ở Montréal cùng học Sư-phạm với ông bà Tuân nên tôi được tin về gia đình ông Tuân rất rõ.

Trở lại với Liên-lạc, về vở kịch thơ "Tráng-sĩ Hạ Sơn" do Trường Trâm viết thời có lẽ chỉ có chị Trần Trung-Du lục trong chồng báo cũ Hưởng-dạo, may ra mới tìm thấy. Tôi nhớ lồm bồm mấy câu đầu thôi :

- Dạ ... Tôn sư ... có điều chi dạy bảo ?
- Cho con ngồi ... Thầy sẽ nói cho con nghe :

" Kể từ khi con theo Thầy học đạo,
Thấm thoát nay đã được mười niên,
Thầy mừng cho con van võ kiêm toàn
Có thể xuống núi vì đời ra sức ...

Tôi còn sức khoẻ là nhờ tập Dịch Cân Kinh và Nạp Thận Khí. Chị Phạm-thị-Thân cùng bốn người trong gia đình đi Trung-quốc leo Vạn Lý Trường Thành giỏi lắm nên người hướng dẫn muốn biết nguyên do. Chị Thân biểu diễn Dịch Cân Kinh, Nạp Thận Khí, thì ông này nói : "Dịch Cân Kinh, Thở, Đá là người Hoa đã biết, duy có Nạp Thận Khí thì không". Chị Thân bèn trả lời là : "Thì cũng từ Thiếu-lâm mà ra" Ông hướng-dẫn khen : "Sao mà có người Việt-nam lịch sự thế !"

Trường Thoại bày cho Tr. Đức-Phúc tập xem sao ?

Trường Linh ở Calgary đã được bày, không biết có chịu tập không ?

Trường Thiết có giúp được vị nào không ?

Chúc



LIÊN-LAC :

Anh Ngo ơi ! Ba tháng mới có Liên-lạc một lần, thì trong 3 tháng ấy anh chỉ dành cho 1 giờ trả lời hoặc gửi tin tức cho Liên-lạc thì còn chi quý cho bằng.

Việc chằm cầu, trị liệu, phổ biến các phương-pháp giữ gìn sức khoẻ đó là cách "Cửu Nhân Độ Thế" giá trị gấp trăm nghìn lần "Làm Việc Thiện" của anh em Hưởng-dạo chúng mình.

Ông Bạn Ngô-Đức đọc đến đoạn này chắc là thích thú lắm, vì tìm ra được cố nhân của buổi thiếu thời.

Em phục trí nhớ của anh lắm, một vở kịch thơ trình diễn đã gần 60 năm rồi mà anh còn nhớ được một đoạn đầu như vậy, ở vào tuổi của anh hiện nay (chắc anh nói thắm : đó là nhờ Dịch Cân Kinh) mà có được sức khoẻ tốt, tâm trí mình vẫn như hiện nay, đó là phần thưởng Trời ban cho anh đấy. Xin mừng Anh.

Em đã nhận được 3 bài của anh gửi :

1. Dịch Cân Kinh
2. Nạp Thận Khí
3. Các vị thuốc đông y trị các bệnh : Sạn Mật, Thận, Bàng Quang, Viêm Gan A,B,C. Ung Thư : Phổi, Gan, Ruột già ...

Những tài liệu này rất quý (nhưng khá dài) không đăng trên Liên lạc được, em chỉ làm phóng ảnh để sản đó, ai cần thì gửi tặng (như anh đã làm), và anh có viết : "Tr. Thoại hãy bày cho Tr. Đức Phúc tập xem sao ?" Câu này làm em ngưỡng vô cùng, ngưỡng với anh Cảnh rất thương mến của em, nay lại thêm ngưỡng cả với anh nữa

Hở môi ra cũng thẹn thùng,

Để lòng thì phụ tấm lòng với ai ...

Xin anh đọc bài thơ (thần) Thái Cực Quyền trong Liên-lạc số này thì biết tại rằng mà như rửa !

- Hồi Cụ Phúc Già ở Ottawa, Cụ cần tài-liệu để tu tập thì xin cho biết để gửi lên Cụ nghiên cứu.
- Bỏ Chú Linh ở miền Calgary dầu hoà, tập tành đến mô rồi, trình Sư-phụ rõ .
- Còn Ông Mèo tươi cười (tức la Colonel Thiết) đã xuống núi hành đạo chưa ? Đạo này, Cụ rảnh rỗi việc Góc Chuông, sức khoẻ đã ổn định, lo tu luyện đi là vừa, kết quả đến đâu, xin cho thiên hạ biết.

Anh mà khen chị Phạm-thị-Thân lịch sử, lịch sử với cả người nước ngoài. Thật ra Chị Thân quá lịch sử, lịch sử với tất cả mọi người, mà ai cũng biết.

Dù sao, em cũng ráng dành thì giờ để tập Dịch-Cân-Kinh, vì thấy cũng không đòi hỏi nhiều thì giờ, cũng không có chi khó khăn, kết quả ra rằng, hạ hồi trình Sư-phụ thăm tưởng.

Tr. Trần-đức Khánh (Ca-li).

Xin trả lời Trường địa chỉ của Tập-san Trường :

No : 3997 Wilcoxson Drive,
FAIRFAX, VA. 22031, USA

Bây giờ xin hỏi tội Trường : Cha Mẹ tui sinh tui ra đã là họ Nguyễn-Trung. Nay vì duyên cớ chi mà Trường đổi họ tui là Trần-Trung-Thoại ? Trước đây, Cụ Đình-Xuân-Phúc cũng đã có lần đề ngoài phong bì như vậy. Gặp lại Cụ, hạch tội Cụ, Cụ cười và nói quên rồi. Sau nhắc lại là kỳ gửi Carte Noel và có nhờ chuyển cho Colonel Thiết. Cụ à một tiếng và nói : Có lẽ lúc ấy tớ viết carte cho Trần-Trung-Hợp ở Milwaukee , sẵn quen tay viết luôn họ Trần, thôi tớ xin lỗi Cậu. Cả hai cùng cười vui.

Nhân chuyện này, xin kể một chuyện đã xảy ra ở Toronto, chắc Cụ Trà-Lũ còn nhớ, vì là Chủ-tịch Hội Văn Bút kia mà !

Hà-Thức-Sinh là tác giả Đại-Học Máu (cũng là HĐ Trường-niên Charlotte, nay đã qua Ca-li), một tác phẩm đồ sộ đầu tiên phát hành ở Hải-ngoại. Có lần Minh-Đức Hoài-Trình đến Toronto nói chuyện về Truyện Kiều, đặt ra một câu hỏi hấp dẫn là : “Thúy-Kiều yêu Thúc-Sinh hay yêu Từ-Hải ?”. Cử tọa tham dự phát biểu khá đông. Có người ‘*quen miệng*’ bảo rằng : “*Thúy-Kiều yêu Hà-Thức-Sinh*” ? Ba bốn lần la lên như thế mà cử tọa không ai để ý. Sau đó, Nguyễn-Ngọc-Ngạn (bạn thân của Hà-Thức-Sinh) phải *Chỉnh* lại là : Ông Hà-Thức-Sinh chỉ còn một lá phổi, cơ thể yếu đuối lắm, chắc không chịu nổi Thúy-Kiều đâu”. Bấy giờ cử tọa mới cười ầm lên và mấy người đó mới chợt nhận ra mình nhầm lẫn Thúc-Sinh của Truyện Kiều với Hà-Thức-Sinh của Đại-học Máu.

Cụ Phúc nhớ cho Em nhờ với nhé !

Tr. Lê-Xuân-Thời (Phoenix).

Tr. Nguyễn-Đức-Dziên bệnh tình vẫn vậy, không tăng không giảm. Đã bớt sinh hoạt kể từ ngày Chị Dziên qua đời. Vẫn làm thơ lai rai, gửi cho một số báo HĐ. Không có dự trại Hợp bạn San Jose được.

Trường hỏi tôi mỗi ngày dành bao nhiêu giờ cho Liên-lạc ? Câu hỏi quả khó trả lời. Thật ra, khi có hứng, làm không thấy mệt, muốn làm hoài bất kể giờ giấc, cũng có lúc quên ăn (bị Bè Trên rầy hoài).

Làm báo H.Đ. sẽ rất mau chán, nếu không có một tấm lòng và tinh thần trách-nhiệm . Lý do : Độc-giả HĐ mỗi lần nhận và đọc báo xong “Thế Là Phũ Tay Coi

Như Xong” không còn nghĩ ngợi chi cả, coi anh em trong Ban Phụ-trách “*như con cháu trong nhà, bốn phận họ phải làm như vậy*”. Lâu lâu sức nhớ thì gửi chút tiền in ấn và bưu-phí (chỉ trừ một số Trường đã rất nặng tình với L.L.) , hoặc viết mấy giòng khen rất ư là “sách vở” : nào là bài vở phong phú, tài liệu súc tích, tin tức dồi dào v.v.. và cũng có rất nhiều độc giả mắc bệnh ... lãng trí.

Trái lại độc giả ngoại quốc, khi xem một cuốn sách, một tờ báo nếu có điều làm họ hài lòng hoặc thắc mắc, họ thường chịu khó ngồi viết thư ngay để gửi cho tác giả hay cho Toà báo. Giống như khán giả viết thư cho ca-sĩ, tài-tử, cầu thủ. Họ khác với độc giả Việt-nam chúng ta thường giữ thái độ thờ ơ, ngại bắt nhịp cầu giữa người đọc và người viết.

Liên-lạc không chống đối khi có ai vạch ra cái sai, cái lầm (đã có rất nhiều) bằng lý luận và dẫn chứng phê phán những khuyết điểm đó nhưng là phải biểu lộ được ý kiến xây dựng, tự trọng và tôn trọng người khác.

Trở lại Tập-san Trường mà Trường biên thư hỏi , hiện nay cũng gặp một số khó khăn, Vị Tổng-Thư-Ký Toà Soạn đang la làng la Xóm về sự thờ ơ của độc-giả, những lời hứa đã để gió bay đi. Vị Chủ-nhiệm đang “Trung cầu Dân Ý” để tìm ra một giải pháp thích ứng. Mong rằng mọi việc sẽ thuận buồm xuôi gió .

Riêng Ngựa tôi, tự thấy cũng chẳng có tài cán gì, cũng “ngắt ngư con tàu đi” với Liên-lạc, nên chưa dám bày tỏ ý-kiến chi cả.

Tr. Nguyễn-Phúc-Hoàng (Oklahoma)

Trường khôn thật ! nội dung bức thư chỉ cần Ngựa tôi “một lời giải đáp” mà vòng vo tam quốc, còn cho Ngựa tôi đi tàu bay giấy, ngợp quá trời !

Hoàn toàn đồng ý với Trường : Ai cũng có thể lái tàu khi biển êm sóng lặng. Nhưng khi sóng gió nổi lên mới thấy đâu là khả năng, đâu là tính toán cần phải có của người thuyền-trưởng.

Trường hợp của Liên-lạc, tuy chưa có sóng gió nổi lên, nhưng Thuyền-trưởng cũng tính toán là : Mười Năm với Liên-lạc cũng đã đủ rồi. Cần các thế hệ trẻ lên thay Thuyền-trưởng khác để có khởi sắc mới.

Khi đó, Ngựa tôi sẽ bắt chước Mai-Thảo :

Đứng lên gỡ lại lời xin lỗi

Của kẻ ra về giữa cuộc chơi ...

Gửi Trường sự thông cảm sâu xa của người đồng điệu.

 **Tr. Trần-T-Mai (Thảo kê thân trong Dallas).**

Tôi mới đi Denver Colorado về, nhận được tờ Liên-lạc số 36, xin cảm ơn Trường đã cho đăng bài "Chút kỷ-niệm xưa" để tưởng nhớ đến Thầy cũ, như Trường đã hứa.

Cũng do tờ L.L. này tôi mới hay "Trường đã được xe còi hụ chở đi và nhờ các nàng tiên nữ áo trắng sẵn sóc chu đáo, nên sau 9 ngày đêm, Trường đã ra về với quả tim tươi mát như xưa". Và Trường đã lại tiếp tục làm tròn nhiệm vụ của vị Giám-đốc, vị Chủ bút để ra tờ báo đúng kỳ hạn, mong khỏi phụ lòng mọi độc giả, ững nhờ tờ Liên-lạc mà tôi mới biết Trường Phúc cũng bị tim như Trường.

Sợ làm mất thì giờ và sợ làm Trường mệt nếu phải đọc những lá thư dài, tôi xin gửi đến Trường :

1. Tấm chi-phiếu để cho Liên-lạc được "hồng" thêm.
2. Lời chúc Trường mạnh hơn xưa để sẽ được gặp Trường ở kỳ trại Thăng Tiến 7 tại Houston, và mừng Trường vừa lãnh trong kỳ Đại-Hội Trại vừa rồi.

Xin kính chào... và chúc ...

(Thêm phần tái bút, kể chuyện người bạn bị bệnh tim, lời dặn dò, kiêng cử v.v...)

 **LIÊN-LAC :**

Theo luật bất thành văn của L.L. thì xưng hô với nhau thường là Anh (Anh Liệu), Chị (Chị Quỳnh-Châu), Em (em Hiếu) hoặc thân mật hơn thì Chú (Chú Tuấn) hay gọi Tên (Diên). Nhưng trường hợp này thì phải theo protocole "Trường đối với Trường" (lý do : chưa biết rõ cái không nên biết, vì Đàn bà không bao giờ có tuổi).

Trường đừng nhắc đến chuyện lên Thiên-thai ngày xưa của Ngựa tôi nữa, vì quá ngán ngủi, chỉ 9 ngày :

Nhắc chỉ ngày xưa đó để se buồn lòng ta ...

Được Trường phong chức nào là Giám đốc, nào là Chủ bút ... nhưng còn thiếu nhiều chức khác nữa như tùy-phái, đánh máy, búa-tín-viên, tài xế : tất cả để phục vụ cho Liên-lạc. Nói theo kiểu Tr. Lê-Thùy-Lan nói : "không chỉ vác ngựa voi mà còn vác cả con voi".

Cái buồn nhất của người phụ-trách tờ báo là không nhận được thư của độc-giá, cái buồn thứ nhì là nhận thư viết quá ngắn (dù là "súc tích"), cái buồn thứ ba là nhận thư chia buồn tờ báo ... đóng cửa tiệm !

Trường chúc mạnh hơn xưa thì xin cảm ơn và mong được như thế, còn mừng chuyện nọ thì tự thấy còn thẹn lắm, nhiều người khác còn xứng đáng hơn.

Lời dặn dò ở phần tái bút rất chân tình, Ngựa tôi xin ghi nhận và hứa (lại hứa, chữ này anh Cảnh của tôi ghét lắm) sẽ bắt chước.

 **Tr. Đầu Tôm Nấu Với Ruột Bầu (ÚC).**

Vừa tròn hai tháng mới có hội âm, đáng phạt lắm anh Thoại nhỉ. Nhưng hãy khoan, cho tôi xin thưa : Chẳng những không chậm chút nào, trái lại còn rất nhanh nữa. Vì (thông qua 7 giòng nhắc về thu từ qua lại), nên tôi đã vội vàng viết thư trong ngày 14-6 để gửi đến anh, kèm theo món cổ điển "Đầu tôm nấu với ruột bầu". Vậy xin anh miễn chấp cho lão Lý-trưởng Kangourou này nhé.

Anh Thoại ơi, trong thư, anh báo tôi "nếu cao hứng" thì viết một bài cho Liên lạc số tết 2001 theo đề tài "Ai đưa con sáo sang sông"... Trời ơi, khó quá ! Con sáo sáng ngời, hót hay tuyệt vời, có một không hai trong cái thế giới Bách-hợp này, làm sao mà bay đi được, mà bay đi mô chừ ? Vậy xin anh cho tôi được chọn một đề tài khác, đề tài mà tôi muốn gửi đến ai còn nặng lòng với Huế, xứ Hương-Bình thân thương đã và đang chịu nhiều đau khổ, chấp nhận hay không là quyền của Anh.

Anh có hỏi thăm mấy Bạn Đoàn ở Úc, tôi xin thưa : Trong cuộc Họp Bạn HĐVN toàn Úc-châu cuối năm 1999, tôi và một số HD Trường-niên có đến dự một ngày và có gặp các anh Nghiệp, Dũng (Perth), Nguyễn Mạnh-hà, Tr. văn-Củ, Chính (Sydney) và Tri-Ấn. Tr. Lê-Nguyên-Bách còn ở Việt-Nam. Tôi đã nhờ Cụ Trùm Râu Kém viết thư tường trình anh rõ một số sự việc.

Chắc anh đã nhận được những tài liệu mới liên quan đến Tr. Võ-Thanh-Minh do Tr. Trường-văn-Thanh ở Sydney gửi. Nếu chưa thì cho tôi biết để gửi đến anh..

Anh ơi, anh vừa trải qua một trận đau tim khá nặng, những trăm công ngàn việc, với Hương-đạo, với QGHC, với Cộng-đồng VN mà anh còn để tâm viết thư thăm vợ chồng tôi và còn góp nhặt những con tem còn "trình" gửi cho tôi, tình cảm như thế làm sao mà tôi không nhớ Huế được. (Thông qua 9 giòng nói về quê-hương Thanh-hoá, bằng Pháp-ngữ).

Đó, tôi sinh trưởng tại cái xứ khô khan, nghèo nàn và cứng đầu cứng cổ như thế đó, cho nên tôi lại ưa thích cái dịu dàng, nhẹ nhàng và thơ mộng của chốn sông Hương núi Ngự, của thôn Vỹ-dạ, của làng Kim-long, cái quê-hương của những "người-rất-chịu-khó" để tô điểm cho đời thêm tươi.

Kính chúc ... và gửi lời thăm

LIÊN-LẠC :

Biết Anh vẫn thích cái tên “*Vườn Quê*” hơn là tên *Rừng*, tên *Đồi*, nên em ghi như vậy, được không Anh ?

Đúng là có thần giao cách cảm nên anh em mình thường nghĩ đến nhau, cho nên thư từ tròn tréo nhau hoài, sức mảy mà dám trách anh mà anh đòi miễn chấp.

Xin anh hãy tưởng tượng : Liên-lạc thắm thoát đã 9 năm rưỡi rồi, em cũng đã “bảy bó”, ráng thêm ba số nữa là đủ mười niên, đúng cái mốc trao đuốc là vừa, cho **Con Sáo Sang Sông** là hợp lý. Trong một buổi nói chuyện với một số anh em, có anh đề nghị : Thời thì anh Thoại từ 60 đến 70 tuổi ra mỗi năm 4 số, từ 71 đến 80 tuổi thì làm mỗi năm 3 số, từ 81 đến 90 tuổi thì ra mỗi năm 2 số, sau đó thì anh Thoại tính lại với anh em xem sao cũng được.

Tưởng là nhờ anh “cao hứng” viết cho bài “**Tiền Sáo Sang Sông**” để em sớm được trao đuốc cho “**Những sáo trẻ**” nào ngờ Anh lại làm em “cụt hứng” ! Dù sao, bài anh viết rất hay, đã dâng vào L.L. kỳ này để cho anh chị em cùng quê nhớ lại và sớm mong trở về nối lại tình xưa.

Đến giờ phút này, em vẫn chưa nhận được tin tức gì của Ông Trùm Râu Kém về tình hình bên nỏ, riêng Tr. Lê-nguyên-Bách, em tưởng đã trở lại Melbourne rồi, té ra không phải như rứa. Anh Trường-văn-Thanh có gửi cho em một số tài liệu về Tr. Võ Thanh-Minh, ngoài ra một vài nơi khác cũng có gửi thêm, cho nên Liên-lạc kỳ này đề cập nhiều khía cạnh nhắc đến Tr. Võ-Thanh-Minh .

Anh Thanh có nhắc lui nhắc tới rằng : Võ-Thanh-Minh chứ không phải Võ Thành-Minh (có dấu huyền là sai).

“*Thư Bạn*” làm sao mà “tận ngôn” được, phải không anh Hội ? Xin kính lời thăm Chị.

Tr. Nguyễn-Kim (Edgewood).

Trước hết cho em kính gửi lời hỏi thăm sức khoẻ Anh và chị Vy sau đó là lời xin lỗi thật nhiều về sự chậm trễ đóng góp củi lửa cho Liên-lạc.

Hôm nay vừa nhận được L.L. số 36, em đọc say sưa và thư liền cho Trường kéo .. (thông qua 3 giòng về lý do, lời tự bào chữa và mong được thông cảm).

Vừa qua trong trại Hạp bạn TT6 ở Virginia, em đã được biết Trường qua sự giới thiệu của Tr. Nguyễn Cao-Bình (TX) là Sói con ngày xưa ở Đạo Bắc-Thành. Sau đó, em đã nhận được L.L. đều đặn. Em rất xúc động vì đã biết tin tức của một số Trường mà gia đình em đã thân quen trước ngày di-cử vào Nam và sau đó ở Saigon cũng

như Dalat như Bác Trần-Văn-Khắc, Bác Trần Trung-Du, Bác Mai-Liệu, chú Nghiêm-văn-Thạch, chú Hà Dzũng v.v... Thú thật với Trường : Liên-lạc là món ăn tinh thần của em sau những ngày làm việc mệt nhọc, mặc dù hiện nay em không trực tiếp tham gia Phong-trào, rất ham thích sinh hoạt trở lại, song thành phố em ở không có, đúng ra là hiếm có gia đình Việt-nam nên dù máu HĐ người dù có cũng không thể làm gì khác hơn. Chỉ có điều trong lúc làm việc (em làm cho Post Office) em vẫn thường thực hiện châm ngôn và điều luật của HĐ. Cho nên tất cả các bản tin Liên-lạc mà em nhận được, sau khi đọc xong, em gửi sang Chicago cho anh ruột của em (là Sói con ngày xưa của Đạo Đồng-Nhân). Anh ấy đã photo làm nhiều bản và gửi cho những cậu Hướng-dạo song chưa hề bắt được liên lạc với Phong-trào, và em hy vọng rằng trong Trại Hạp bạn sắp đến, sẽ có thêm nhiều HDS tham dự dù tuổi đã cao.

Thư này đến với Trường không ngoài mục đích cảm ơn Trường đã gửi bản tin L.L. cho em, và em phải thực hiện ngay bốn phận của mình kéo quên, và nếu có thể được, em xin phép có thời gian rảnh rỗi, em xin tâm-sự với chị Vy về Phong-trào HĐ như người Chị của em.

Là người Bắc, em không thể khéo ăn nói như người Huế, em mong rằng nếu có gì sơ suất, kính mong anh chị bỏ qua cho.

Kính thăm và chúc anh Thoại ... và chị Vy ...

LIÊN-LẠC :

Nhìn ngoài phong bì thấy đề tên NGUYỄN-KIM. tưởng là chú Nguyễn-Kim ở Ottawa, cậu Đại-diện Chi-nánh, Trường ban Tổ-chức Trại Hạp Lực, oai phong lẫm liệt một thời, đã hơn 4 năm nay lặn sâu, bật vô âm tín. Té ra không phải, đây là một Nguyễn-Kim mới, một Kim của Hướng-dạo, một Nguyễn-Kim của Liên-lạc (chứ không phải là ... Đi Lạc như ai kia).

Đọc bức thư khá dài, anh Thoại trao cho cô Vy xem, cô ấy nói : Em có biết chi mô về Phong-trào, dù đã đi đủ 6 Trại Thăng Tiến, anh vẫn cho em chúc “*Hướng-dạo Hàm*”, chưa được cái ngạch, lấy tư cách chi mà bày vẽ !

Đấy, Kim thấy chưa Cô ấy khôn dễ sợ ! lách tài tình vô cùng. Đối với Liên-lạc, cô ấy có nhiệm vụ làm “*thầy cô*” nghĩa là chỉ cho những chỗ đánh máy sai, viết trật chính tả. Thư của Kim viết, cô ấy phán : Chú này viết chính tả rất đúng, dấu hỏi ngã không sai, viết thư theo kiểu Bolero, đại loại như kiểu valse của anh đã trả lời thư tín. Ai đời văn chương người ta viết siêu việt như thế mà dám đem ví như văn chương ... nháy dằm !

Trong thư Kim có viết sau khi đọc L.L. xong gửi cho người anh, và người anh làm photo trao cho những người khác : thay mặt cho nhóm phụ trách, anh Thoại cảm ơn Kim và xin nhờ chuyển lời cảm ơn người anh của Kim. Có một điều anh Thoại dặn Kim : đừng dùng chữ "Cựu H.Đ." kéo Bác Mai-Liệu rầy chết. Bác Liệu bị "dị ứng" chữ ấy, vì Hướng-đạo một ngày là HĐ mãi mãi, đâu còn ai là Cựu, vì phải là "đương kim" H.Đ. cả, Bác Liệu mới chịu. Nếu người anh của Kim (và các bạn HĐ bên ấy) ai muốn đọc L.L. cho nóng sốt thì gửi tên và địa chỉ về, sẽ có L.L. đến tận nhà đều đặn.

Chúc gặp nhiều vui và giữ chặt mối giây.

Chi Trần Trung-Du (Đông-Hải).

Xin cảm ơn Anh đã gửi cho báo Liên-lạc với hình bìa Trường Du, trong có bài của Voi Già và bài Cáo Lãng tử viết về nhà tôi.

Quý hơn nữa đã dang giúp lời cảm tạ trên báo ở hải-ngoại, cùng những Vòng Hoa Muộn, Nén Hương Thềm. Quả thật, Nhà tôi mất đi, được anh chị em xa gần mến tiếc ! Gia đình còn lại mấy mẹ con, mỗi người một nơi. Nếu không có anh em H.Đ. ở nhà phụ giúp thì không biết sẽ ra sao ? Nhưng đầu sao, cũng không thể không thiếu sót (thiếu sót nhiều), mong tất cả anh em thông cảm và tha lỗi cho.

(Thông qua về những cuốn A Đô ta và Viễn Du)

Qua số báo nhận được, tôi có đọc bài HĐVN tại Michigan, trong bài báo có nhắc đến Hà-Thanh-Minh và Nguyễn-Đức-Chánh (nguyên Tráng-sinh Bạch-Đàng) cũng lại nhờ anh chuyển lời thăm các anh ấy. Lâu quá chúng tôi không biết tin. Minh thì Toán Chương-Dương ở lại còn đầu 5,6 cậu gì đó, hôm tang lễ Nhà tôi các cậu đến đông đủ. Còn Chánh, chúng tôi gặp anh Song-Nguyên (anh của Chánh) mấy lần, và gặp Lý-Quang-Bảo.

Kính chúc và gửi lời thăm ...

LIÊN-LAC :

Từ trước tới nay, Liên lạc vẫn gửi về để Anh Chị đọc, có lần anh dặn gửi về địa chỉ khác với địa chỉ ĐBP vì dạo ấy gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, L.L. vẫn gửi về nhưng bên nhà chỉ nhận chừng 3/10 mà thôi, chỉ chờ có dịp người quen thân đem tay về thì may ra ... lọt .

Bức thư Chị đăng lên, chắc những anh được Chị nhắc đến, có lẽ sẽ đọc được . Anh Chánh cũng có ba bốn lần qua Montréal chơi cùng gia đình.

Em có thư qua anh Triều Bản ở Xóm Trường-niên Oakland về việc sách tặng, xin Chị yên lòng. Anh em se nhận đầy đủ, và cảm ơn Chị nhiều.

Kính chúc Chị nhiều sức khỏe, các cháu an lành.

Tr. Quỳnh-Tiêu (Richardson).

Tôi đã nhận được 2 cuốn báo anh gửi cho (Trường và Sách Kỷ-niệm 70 năm HĐVN), xin cảm ơn Anh nhiều lắm, cùng xin lỗi đã hồi âm hơi trễ, vì đợt sang thêm tấm hình chụp ở Trại San Jose vừa qua. Chắc anh đã nhận diện được anh Mộng, Cảnh, Tiêu, Thùy. Ngoài anh Cảnh thì tôi thường gặp, lần đầu tiên gặp anh Mộng, mặc đầu nghe tên anh rất lâu, anh Thùy thì mới biết anh là gốc Huế. Chắc một số hình này anh cũng đã nhận, vì anh Mộng cũng có chụp.

Đọc bài viết của anh về các báo HĐ ở hải-ngoại,, có một số bị "khai tử". Theo tôi nghĩ vấn đề tài chánh là trở ngại (?) kể là bài viết. Nói chuyện tài chánh đôi lúc cũng "mắc cỡ", nhưng không có bột làm sao khuấy nên hồ. (Thông qua 16 giò nói về các độc giả không đóng tiền báo và cách công bố tài chánh v.v..)

Đây là ý kiến riêng của tôi, viết để anh đọc cho vui, chứ không phải yêu cầu độc giả L.L. "phải" làm như vậy, vì từ ý kiến đến thực hành : con đường còn xa lắm.

Thăm và mời khi nào xuôi Nam thì ghé nhà.

LIÊN-LAC :

Đúng như Trường nói, có một số ảnh Trường gửi qua, mình cũng có nhận được của anh Mộng, nhưng hình của Trường sáng hơn nên để cho nhà in làm cliché. Cảm ơn Trường. Buồn là hôm Trại Họp Bạn, mình không qua dự được, tiếc lắm . Mình thềm đi trại như Lan thềm Pháo vậy, dù đã mang trong người bảy bố.

Trường cũng đã làm báo, cũng đã làm những Đặc-San KĐ, Trường thấy không phải là dễ. May là vấn đề tài chánh Trường khỏi phải lo, vì có những Mạnh-Thường-Quân đặc biệt. Còn như báo Hướng-đạo nói thì dễ, bắt tay vào việc mới thấy "trày da tróc vảy" **Đoạn trường ai có qua cầu mới hay !**

Còn việc công bố chi thu thì **Hở môi ra thì cũng thẹn thùng !** Như Liên-lạc, Trường xem Sổ Vàng thì thấy cũng lác đác lắm, vì có những độc giả lẳng trí, giả dò quên bốn phận . Nhưng còn nước còn tát, đến khi chịu không thấu nữa thì ... Que Sera, Sera !

Còn vắn đề người viết, các Trường gao cội, những cây viết chuyên nghiệp nổi danh, nào đâu thấy viết trên các báo HĐ. Riêng Cụ Trà-Lũ ở Canada thì "thọc lét" lắm, Cụ "nhật" Cụ mỗi trao cho Làng Xóm một số nụ cười. Còn các vị khác như các Tr. Đỗ-Quý-Toàn, Trường-trọng-Trác, Nguyễn-đức-Quang, Hà-Thúc-Sinh, Thái-Tử-Hạp và vô số Trường nổi danh khác thì đình đám với Báo Đời, báo HĐ thì ..**Trước sau nào thấy bóng Người!**

Cám ơn Trường đã san sẻ những khó khăn của L.L. và cũng là những khó khăn của báo chí H.Đ.V.N. ở hải-ngoại. Riêng tôi, khi nào xuôi Nam, hay là chắc hơn cả, đến ngày TT7, trước khi nhập trại, sẽ xin ghé thăm Trường và Bè Trên của Trường như lời đã hứa.

Tr. Phạm-Quang-Lộc Portland).

Chiều nay sau khi nói chuyện với Trường qua điện thoại, được biết ý định của Trường sẽ thực hiện báo Liên Lạc đến số 40, Trường sẽ trao đũa cho một Trường khác. Em cứ bâng khuâng suy nghĩ mãi: Tại sao Trường chỉ thực hiện đến số 40 thôi? Có ai nói gì, làm gì để Trường buồn lòng không? Tài-chánh thiếu hụt? Thiếu bài vở? Thiếu người cộng-tác? Hay Trường muốn các Trường Trẻ, các Khuôn Mặt Mới làm việc để thay đổi khuôn mặt của Liên lạc?

Tất cả các điều đó cứ lảng vảng trong đầu óc của em, không thể ngủ được, đành ngồi dậy viết thư cho Anh đây.

Kính thưa Trường, Tất cả những thắc mắc trên, em nghĩ cũng rất nan giải, nhưng không thể không giải quyết được. Nếu có ai làm cho Trường buồn thì thưa Trường: Chuyện HĐVN từ ngày thành lập 1930 đến nay, đã xảy ra bao nhiêu chuyện rồi, cả trong nước lẫn ngoài nước, bao nhiêu chuyện đã xảy ra, chuyện bé xé ra to, chạp mũ, vu khống ... thôi thì đủ thứ chuyện. Nếu không vì trẻ, vì Phong-trào thì rất nhiều Trường đã cời áo, cất mũ rồi.

Còn về tài chánh thiếu hụt ư? Nếu em không làm thì đã có một thời điểm nào đó cũng đã xảy ra, qua bức thư kêu gọi của Trường đăng lên Liên-lạc thì lập tức nhiều Trường đáp ứng lời kêu gọi của Trường mà gởi tiền để Liên-lạc tiếp tục.

Trường hợp thiếu người viết bài thì em nghĩ vấn đề này đã xảy ra triền miên, tất cả báo HĐ đều gặp phải tình trạng này. Như Tập-San TRƯỜNG có một ban biên tập rất hùng hậu, trên 60 Trường đủ mọi nơi trên thế giới, không kém tờ TIME, thế mà có lần em nói chuyện với Tr. Thùy-Lan, Trường ấy cho biết không ai viết bài, vì theo quyết định của HĐTƯ mỗi năm ra 2 số, thế mà năm

nay nữa là 3 năm mà cũng chỉ mới ra được 3 số. Trường ơi! Nói nhiều mà làm ít, hứa nhiều mà không ai viết bài. Theo em nhận xét "Liên Lạc" đã ra đều đặn Xuân hạ Thu Đông có 4 mùa L.L. vẫn ra đều đặn mỗi năm 4 số (đã hơn 9 năm rồi), thật xin bài phục.

Nói thế để Trường thấy việc làm của Trường thật rất hữu ích và Trường nên tiếp tục để Liên Lạc còn được tất cả lòng mình ra đến với mọi người.

(Thông qua 7 giờ sáng về tài liệu Tr. Võ Thanh-Minh)

Liên-Lạc:

Liên lạc kỳ này nhận được tất cả 38 lá thư, riêng bức thư này đã làm cho Ngựa tôi nhức đầu hơn cả. Không phải vì khó trả lời, nhưng tác giả bức thư này đã giải bày lòng mình, tất nhiên Ngựa tôi phải đáp lễ.

Thật ra, Liên-lạc chưa kêu gọi về tiền bạc, nhưng có một lần, năm mớ Cụ BiPi hiện về nhắc nhủ các độc giả Liên-lạc phải biết bốn phận, như đi xem đá banh, coi xi-nê ai cũng phải mua vé mới vào cửa được. Nhận được L.L. cũng đóng góp như vậy.

Lần khác, Nhà Thơ Tuấn-Việt đọc thấy Số Vàng của Liên-lạc chỉ "Lác đác bên sông chợ mấy nhà, Nhà Thơ bèn gửi cho L.L. một bài thơ và yêu cầu đăng vào. Bài thơ này với tựa đề là "BÁO NHÀ" gồm 32 câu, nay chỉ xin chép 4 câu đầu và 4 câu cuối:

Tôi coi tờ Liên lạc
Là một tờ "báo nhà"
Mình viết rồi mình đọc
Ta tâm sự với ta

Bà xã tui thường nhắc
Nhớ yểm trợ "Báo Nhà"
Mỗi người góp một ít
Báo mới sống được mà!

Nói như vậy để Trường Lộc thấy không phải Liên-lạc gặp khó khăn về tài chánh. Còn về người viết thì cũng chẳng phải là vấn đề đáng bận tâm, vì riêng phần tôi đã lãnh một phần (mà phần này đã được đa số độc giả ưa thích), còn tin tức, sinh hoạt cũng có các nơi gửi về. Như vậy về bài vở lại càng không có gì để thắc mắc.

Chỉ có vấn đề cần để cho một thế hệ trẻ hơn đứng ra gánh vác. Anh Lộc ơi, tôi đã gặp gỡ, thăm dò, tìm hiểu nhiều người, nhiều nơi, nhưng không ai dám nhận. một câu trả lời mà tôi cho là chí lý nhất là: "Nếu tui em làm được thì tui em đã làm rồi, làm với một tên khác, với một cung cách khác, đâu phải chờ đến lúc Anh trao" Tôi liền hỏi tiếp: Tại sao các chú không làm, vì tương lai

Phong-trào là ở trong tay các chú, còn các Anh thì đã lớn tuổi, ít thích hợp với tuổi trẻ, các chú phải nắm lấy chú ?
 Trả lời : Kinh nghiệm một số các Trường đã làm báo H.D.trước đây có tờ báo nào sống lâu đâu ? Hôn nữa, tụi em còn phải đi học, đi làm, còn gia đình ... đó là những vấn đề phải lo ưu-tiên, trước khi vào chơi với Phong-trào, học đòi làm báo chí.

Trong thư, Lộc có đoạn nói đúng ý của mình là muốn để các Trường trẻ, các khuôn mặt mới làm việc để thay đổi khuôn mặt của Liên-lạc.

Lộc thấy không ? Hoàn cảnh báo chí HD hiện nay như vậy, nhìn nền báo chí Hướng-dạo đang lưu hành quá ề ọp, TST thì như chúng ta đã biết, nếu Liên-lạc tự ý đình bản nửa thì ... anh chị em khắp nơi lấy chi mà trao đổi tin tức với nhau, đành rằng Liên-lạc là Tiếng Nói của HD Trường-Niên, mà như Lộc cũng đã biết đến năm 2002 thì Thoại này sẽ trao được Trường niên cho Trường Hoàng-Ngọc-Châu, và trao luôn cả Liên-lạc , mà làm khó cho Tr. Châu thì Thoại này không muốn, vì mình xem Châu như người em rất thân thiết. Ai lại xử lý như thế bao giờ ! Hay là Lộc bày cho mình một giải pháp nghe coi (Nhưng đừng đề nghị : Anh cứ tiếp tục ở lại với Liên-lạc cho trọn kiếp). Đến đây, nhức đầu quá, thôi tắt máy đi ngủ, mai làm tiếp).

Nghĩ đi nghĩ lại một mình,

Một mình thì chớ, hai tình tính sao ?

Có một điểm khá quan trọng mà Lộc hỏi trong thư là :
Có ai làm, nói gì cho Trường buồn lòng không ?
 Việc này thì không, chắc chắn là không, nhất là bản tánh của Thoại này không hề giận hờn hay buồn lòng ai.

Sau một ngày đêm suy nghĩ, Lộc ơi, mình thấy cũng khó xử, thì hãy tạm tính như thế này : Từ nay đến số 40 cũng còn khá lâu (bây giờ mới là số 37), xem phản ứng của các anh chị em độc giả như thế nào, họ có giải pháp nào tốt đẹp hơn không ? tới khi ấy thì mình sẽ tính lại làm sao cho trọn vẹn.

Lộc ơi, thành thật mà nói, trong bọn chúng mình không ai tới đích cả. Nhưng quan trọng là chúng ta đã thúc giục một số anh em cố gắng đi tới, tự tìm hướng mà đi, đừng nhắm mắt bước theo lối mòn của các bậc đàn anh.

Đầu sao, "Con Sáo" vẫn còn vướng nhiều bụi của cuộc đời, phải bụi hoài nhưng bụi chẳng chịu rơi nên chưa ... sang sông được, Vạn-Lam có 4 câu thơ :

Vương nhẹ đôi tay phải bụi đời,
 Bụi tung theo gió tỏa ngàn nơi,
 Chừng như ta đã gây nhiều tội,
 Nên bụi bay hoài chẳng chịu rơi ... ❄

SỔ VÀNG

1.	Tr. Vương-Thế-Hạnh	35	Mỹ-Kim
2.	- Hồ Thị-Vẽ	20	-
3.	- Huỳnh-Thanh-Hùng	30	-
4.	- Nguyễn-Kim	50	-
5.	- Nguyễn Hoàng-Linh	60	-
6.	- Phạm Gia-Kiểm	50	-
7.	- N.P. Quỳnh-Tiêu	20	-
8.	- Mai-Trần	30	-
9.	- Võ-Quang-Nhâm	10	-
10.	- Nguyễn Minh-Thế	20	-
11.	- L.M. Nguyễn-Xuyên	50	-
12.	- Nguyễn Quỳnh-Hoa	50	-
13.	- Trần Văn-Phúc	20	-
14.	Xóm Trường-niên Ottawa	200	Gia-kim
15.	- Lâm Tô-Bông	30	-
16.	- Tôn-Thất-Thận (*)	40	-
17.	- Vũ Minh-Ngọc	20	-
18.	- Nguyễn Thanh-Viêm	50	Úc-kim

(*) Hai Anh Chị đóng 2 lần.

Thủ-quỹ khoá sổ Thu của Liên-lạc số 37

15-11-2000. Mọi thư từ và đóng góp sau ngày nói trên xin được ghi vào sổ kế tiếp.

Liên-lạc xin tri ân các độc-giả đã gom củi lửa để cho Cuộc Vui của chúng ta được dài lâu.



Phái Đoàn Hướng-Đạo Việt-Nam

Đi dự Hội Bạn “Pan Pacific Jamboree Sydney 1952 – 1953

**

I – Ngược dòng lịch sử (1)

Ngày 6 và 7-12-1947 - Cao Ủy Bollaert gặp Cựu Hoàng Bảo-Đại tại Vịnh Hạ-Long mở đầu mối giây liên lạc.

Ngày 26-3-1948 - Cựu Hoàng Bảo-Đại kêu gọi các đoàn thể chính-trị và tôn-giáo thành lập Chính Phủ Trung Ương lâm thời để thảo luận với Pháp một thỏa-ước và thống nhất đất nước.

Ngày 21-05-1948 - Tân Thủ Tướng Nguyễn-văn-Xuân trình diện chính phủ Trung-Ương Lâm Thời Việt-Nam.

Ngày 02-06-1948 - Chính Phủ Nguyễn-văn-Xuân công bố Bản Quốc-Ca: Kêu gọi công dân và Quốc-Kỳ nền vàng ba sọc đỏ.

Ngày 08-03-1949 - Thỏa ước Elysées ký tại Paris giữa Tổng-Thống Pháp Vincent Auriol và Cựu Hoàng Bảo-Đại về nhiều vấn đề liên quan đến sự thống-nhất, chủ quyền ngoại giao, quân sự, chủ quyền tư pháp, văn hóa, kinh tế, tài chánh v.v...

Ngày 01-07-1949 - Quốc Trưởng kiêm Thủ Tướng Bảo-Đại lập Chánh Phủ, lấy Saigon làm Thủ-Đô để nhấn mạnh sự thống nhất đất nước sau khi Miền Nam được sát nhập vào lãnh thổ Việt-Nam

Ngày 06-05-1949 - Ông Trần-văn-Hữu được cử thành lập Chính Phủ.

(1) Các tài liệu lịch sử này được rút từ quyển “50 năm Quốc Kỳ Việt-Nam” do Tổng Hội Sinh Viên Việt-Nam tại Paris phát hành năm 1998.

II – Phái đoàn Hướng Đạo Việt-Nam đi dự Trại Hội Bạn “Pan Pacific Jamboree” Sydney.

Do lời mời của Ban Tổ Chức Hội Bạn Pan-Pacific Jamboree.

Hội Hướng-Đạo Việt-Nam do cụ Trần-văn-Thân làm Hội Trưởng và Anh Vũ-văn-Hoan, Tổng

Ủy-Viên HDVN đã quyết định cử một Phái Đoàn đi dự. Hội Bạn Pan Pacific Jamboree tại Sydney, gồm có :

- Anh Vũ-văn-Hoan (Hà Nội), Tổng Ủy-Viên H.Đ.V.N., Trưởng Phái Đoàn.
- Anh Trần-Trung-Ru (Hà Nội), Thành viên,
- Anh Trần-văn-Bích (Hải-Phòng), Thành viên,
- Anh Trần-Điền (Huế), Thành viên,
- Anh Lê-quang-Giao (Đà Nẵng) Thành viên,
- Anh Huỳnh-minh-Quang (Saigon) Thành viên, và
- Anh Lê-gia-Mô (Saigon) Thành viên.

Nhờ sự giao-thiệp rộng rãi của Cụ Trần-văn-Thân, Hội Trưởng Hướng-Đạo Việt-Nam, Chính Phủ Việt-Nam do ông Trần-văn-Hữu làm Thủ Tướng, Cựu Hoàng Bảo-Đại là Quốc-Trưởng đã chấp thuận cho Hội Hướng-Đạo Việt-Nam cử một Phái-Đoàn đi dự Trại Hội-Bạn tại Sydney tổ chức từ ngày 30-12-52 đến 08-01-1953. Thời gian có mặt tại Trại Hội-Bạn là 10 ngày, nhưng phải dự trừ 2 ngày đi và 2 ngày về để chờ đổi chuyến bay từ Singapore đến Sydney, lượt đi cũng như lượt về, vì vào thời đó không có đường bay thẳng từ Saigon-Tân-Sơn-Nhất đi Sydney.

Tại Hà Nội, Hải-Phòng, Huế, Đà Nẵng, Saigon, mọi thủ tục hành chánh, tài chánh được thực hiện dễ dàng nhanh chóng. Các Anh ở miền Bắc, miền Trung lần lượt vào Saigon, đợi ngày lên đường.

Ở đây xin mở đầu ngoặc nói về Phái-Đoàn Hướng-Đạo Pháp tại Saigon cũng đã được giấy mời đi dự trại Hội Bạn tại Sydney

Cứ theo Bản Tuyên Bố chung ký ngày 5 tháng 6 năm 1948 tại vịnh Hạ-Long giữa Ông Emile Bollaert, Cao-Ủy Pháp ở Đông-Dương và Thiếu-Tướng Nguyễn-văn-Xuân, Thủ-Tướng Chánh-Phủ Trung-Ương Lâm-Thời Việt-Nam, trước mặt Hoàng-Đế Bảo-Đại và Thỏa-Ước Elysées ký tại

Paris ngày 8-03-1949 giữa Tổng-Thống Vincent Auriol và Cựu Hoàng Bảo-Đại về nhiều vấn đề liên quan đến sự thống nhất, Chủ Quyền, Ngoại Giao, Quân Sự, Tư Pháp, Văn Hóa, Kinh Tế, Tài Chánh... thì:

- Nước Pháp long trọng công nhận nền độc-lập của Việt-Nam, được tự do thực hiện nền thống-nhất của mình.

- Về phía Việt-Nam, Nước Việt-Nam tuyên bố sát nhập vào Liên-Hiệp-Pháp dưới danh nghĩa một Quốc-Gia Liên Kết với Nước Pháp. Nền Độc-Lập của Việt-Nam không có một giới hạn nào khác, ngoài giới hạn mà Liên-Hiệp Pháp dành cho mình.

Vào thời gian từ 08-03-1949 đến ngày 07-09-1954 (ngày mà Pháp trao Dinh Toàn Quyền Đông-Dương ở Đại Lộ Norodom – Saigon cho Chính Phủ Nam Việt-Nam với sự hiện diện của Thủ Tướng Ngô-Đình-Diệm và Cao-Ủy Pháp tại Đông-Dương. Tướng Ely: lá cờ Tam-Tài tung bay trên đất nước Việt-Nam gần một Thế Kỷ được hạ xuống và lá Cờ Vàng Ba sọc Đỏ được thượng lên. Dinh Norodom được đổi thành Dinh Độc Lập, biểu hiệu cho một Chính Quyền của một Quốc Gia Độc Lập về mọi phương diện.

Pháp vẫn còn có mặt ở Nam Việt-Nam – Cho nên Hưởng-Đạo Pháp đã được mời dự Trại HỌp Bạn Pan Pacific Jamboree tại Sydney – Phái Đoàn Hưởng-Đạo Pháp tại Việt-Nam gồm có vài Tráng Sinh và hơn một chục Thiếu Sinh (vì lâu ngày quá nên không nhớ rõ con số chính xác). Phái Đoàn Hưởng Đạo Pháp do Anh Louis Merguy hướng dẫn. Cũng xin nói thêm là Cao-Miên và Lào không có gửi Phái-Đoàn đi dự Trại HỌp Bạn vì tình hình chính trị của hai nước.

Do sự thoả thuận giữa hai Phái Đoàn Việt và Pháp, tất cả cùng chọn ngày đi và ngày về giống nhau để tiện việc cho Ban Tổ Chức Trại HỌp Bạn đón và đưa.

Máy bay Air France đáp ở Singapore thì đã có Đại-Diện Hưởng Đạo Singapore đón ở Phi Trường và đưa về tạm trú ở tại Câu-Lạc-Bộ thể-thao, để chờ chuyến bay của hãng Hàng Không Qantas của Úc, bay qua Sydney. Đến phi trường Sydney thì đã có xe ca chờ sẵn đưa hai Phái Đoàn nhập trại.

Trại HỌp Bạn được tổ chức trên một khoảng đất rộng mênh mông ở tại khu Greystanes – gần thành phố Sydney

Chương trình sinh hoạt trong 10 ngày ở Trại HỌp Bạn được sắp xếp rất chu đáo.

- Ngày thứ ba 30-12-1952 – Từ sáng đến chiều các Phái Đoàn lần lượt nhập trại – Tham quan - bơi lội. Đến 18g15': các Trưởng Phái Đoàn gặp nhau và dự cơm tối.

- Ngày thứ tư 31-12-1952 – Dân chúng được phép vào viếng Trại – Liên hệ gặp gỡ giữa các Trại Viên – Tham quan - bơi lội. Đến 12g30': Diễn hành trong Thành Phố Sydney. Từ 22g15' đến 24g15': Lửa trại – đón mừng Năm Mới.

- Từ ngày thứ năm 1^{er}-01-1953 đến 07-01-1953 – Sinh hoạt như ngày 31-12-1952. Ngày 08-01-1953 – Trại mở cửa cho dân chúng thăm viếng.

- Từ 14g20' đến 16g30' – Lễ bế mạc.

- Từ 20g đến 22g – Lửa trại lần chót – Chia tay

III – Phân kết:

Phải công nhận là Trại HỌp Bạn Pan-Pacific Jamboree tại Sydney năm 1953-53 đã thành công mỹ mãn. Trong suốt thời gian 10 ngày sinh hoạt tại Trại, không có việc gì đáng tiếc xảy ra. Trái lại, hơn 11 ngàn Hưởng-Đạo-Sinh từ Đông-Nam-Á và vùng Thái-Bình-Dương gồm đủ màu da, sắc tóc, đã sống chung vui vẻ, cởi mở trong tinh thần hoàn toàn H.d., không kỳ thị chủng tộc.

Cần nhắc lại là kỳ HỌp Bạn Pan Pacific Jamboree năm 1952-53 là lần thứ nhì được tổ chức tại ÚC-CHÂU. Lần thứ nhất Pan Pacific Jamboree được tổ chức tại thành phố Melbourne vào năm 1948-1949.

Đặc biệt là hôm tất cả các Phái Đoàn tham dự Trại HỌp Bạn đã diễn hành qua các đường phố Sydney được dân chúng đứng hai bên lễ đường vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt – Quốc Kỳ Việt-Nam, nền vàng ba sọc đỏ đã tung bay khắp đường phố Sydney, đem đến một niềm hạnh diện cho tất cả Anh em trong Phái Đoàn Hưởng-Đạo Việt-Nam. Nếu chúng tôi không lầm thì đó là lần đầu tiên Hưởng Đạo Việt-Nam đã đại diện cho một Quốc Gia Độc Lập với Quốc Kỳ riêng biệt trong một cuộc họp mặt Quốc-Tế.

Đó là một vinh dự lớn cho Hưởng-Đạo Việt-Nam./

Tây Khê-Đán (Hè 2000)



The PAN-PACIFIC JAMBOREE



souvenir programme...1'6

Nhớ Huế

Kính tặng những bạn thân của Huế

Một nét đặc thù trong văn phong của tờ báo Liên Lạc là cái giọng Huế thân thương và rất đáng yêu mà những độc giả gốc Huế hoặc đã từng sống ở Huế nay đang sống ở hải ngoại rất dễ bị cảm xúc khi nghe một người nói tiếng Huế hoặc đọc được trong các mục “thư bạn” và “mã thư” của tờ Liên Lạc.

Khi trường NCK hỏi một anh chị hướng đạo đã vắng tin nhiều năm: “*Lâu ni làm chi ở mô? Mần rãng mà lặn lâu rứa?*” thì bỗng đứng những hình ảnh ngày xưa của cố đô Huế, của chốn sông Hương núi Ngự lại hiện lên trong tâm trí tôi với biết bao kỷ niệm êm đềm của thời vàng son niên thiếu, khi tuổi vừa mới đôi mươi.

Nhớ lại những ngày đầu thập niên 1940, những buổi chiều khi tan học, từng toán nam sinh trường trung học Khải-Định bước theo sau những toán nữ sinh trường trung học Đồng-Khánh, những tà áo xanh lam tha thướt và những chiếc nón lá lấp lánh dưới ánh nắng chiều tà, với những giọng nói êm dịu như chim hót líu lo, xen lẫn những tiếng cười khúc khích, làm cho cảnh vật chung quanh thêm phần thơ mộng và quyến rũ.

Cho nên khi những chàng thư sinh từ Quảng-Nam, Quảng-Ngãi hoặc từ Nghệ-An Hà-Tĩnh đến Huế để học thi tú-tài đã không ít những chàng trai ấy đã mê say đắm những nàng tiên nữ của đất Thần-Kinh.

Học trò xứ Quảng ra thi,

Hoặc: *Học trò Nghệ-Tĩnh vào thi*

Thấy cô gái Huế ra đi không đành

Những đêm hè nóng bức, ngồi trong vườn hoa trước cửa Thượng-Tứ để ngắm trăng hoặc nhìn những chiếc đèn đang nhẹ nhàng lướt trên giòng sông Hương còn vương bóng hồng nga, mang theo những câu hò mái chèo ngọt ngào:

“Chiều chiều trước bến Văn-Lâu,

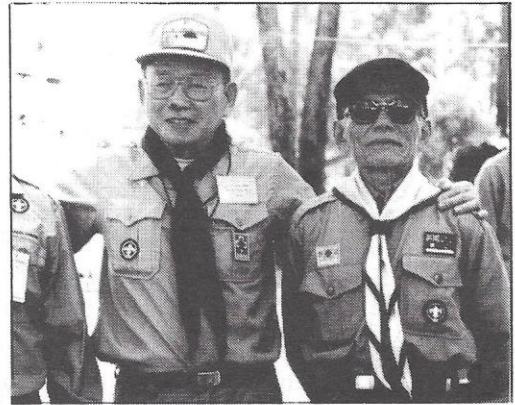
Ai ngồi ai câu, ai sầu ai thảm,

Ai thương ai cảm, ai nhớ ai trông

Thuyền ai thấp thoáng bên sông,

Đưa câu máy đẩy, chạnh lòng nước non.”

Nhớ Huế là nhớ những lần đi cắm trại với anh em hướng đạo thuộc các trướng đoàn Bạch-Đường, Bạch-Mã tại làng Gia-Long, làng Tự-Đức, tại đồi thông Ngự-Bình, tại bãi biển Thuận-An, và nhất là những ngày trại họp bạn toàn quốc ở đồi Quảng-Tế.



H.H. Một người xứ Hồng-Lam (bên mặt) và Ngựa C.K. (bên trái)

Những năm ở Vỹ-Dạ tôi thường được thưởng thức những buổi hòa tấu cổ nhạc Huế với những bản Kim-Tiền, Nam-Ai, Nam-Bình và những câu hò mái chèo lâm li, ai oán, khiến cho tâm hồn kẻ thư sinh rất dễ bị rung động. Giọng Huế thật nhẹ nhàng và êm dịu, có một sức hấp dẫn lạ lùng khi được cất tiếng hát hò trong đêm thanh vắng. Làm sao quên được giọng ca tuyệt vời của một mỹ nhân năm xưa, hậu duệ của Tuy-Lý-Vương, khi nàng ca bản Nam-Bình “*Huyền-Trần công chúa*”:

“Nước non ngàn dặm ra đi, cái tình chi.

Mượn màu sơn phấn, Đền nợ Ô-Li.

Đắng cay vì đương độ xuân thì...”

Với những giọng hát câu hò êm ái, tình tứ như trên, thảo nào mà nhà thơ Tô-Kiểu-Ngân đã phải thốt lên:

“Nếu lại được em ru bằng giọng Huế,

Được vỗ về như mẹ hát ngày xưa;

Câu mái chèo chưa chan lời dịu ngọt,

Chết cũng đành, không nuôi tiếc chi mô”.

Có phải thế không, thưa các bạn thân của xứ Hương-Bình?

Melbourne, năm 2000

H.H Một người xứ Hồng-Lam

MỘT VÀI KỶ NIỆM

TỪ TRẠI HỌP BẠN GIỮ VỮNG

Cùng tiến bước đoàn ta đi trên bốn miền đất lạ
Về đây ta giang tay nức lòng Giữ Vững
Hẹn nhau ta khai phá nơi Suối Tiên rừng thiêng . . .

Tôi quên tuổi bài hát này là Trại Ca Giữ Vững chính thức do Hội phổ biến, hay là bài do Tr. Tiến Lộc, Voi Hoạt Bát soạn và đạo Lâm Viên hát theo sự hướng dẫn của Trưởng !

Có lẽ giống như những đạo khác, Lâm Viên chúng tôi cũng sôi động, náo nức, lo liệu đủ thứ chuyện để mong tề tựu đông đủ kéo về . . . Suối Tiên ! Riêng Ngành Thanh chúng tôi, thời bấy giờ gọi là Kha, cũng “ồn ào” ra phết. Đạo Lâm Viên có hai đơn vị Thanh, một là Thanh đoàn Yersin còn có tên số là 216 (chỉ dùng riêng trong nội bộ) và một là Thanh đoàn Nguyễn Hoàng. Thanh Yersin “xuất thân” từ Thiếu Quang Trung, còn Thanh Nguyễn Hoàng thì từ Thiếu Lê Lợi. Để tiện việc lo liệu, khâu vá, gồng gánh chia nhau đem đi cho đỡ vất vả, cả hai Thanh đoàn đi chung dưới cái tên Thanh Lâm Viên !

Thay vì đem lều theo, chúng tôi nghĩ đến việc . . . làm nhà ! Nhưng chỉ là những mái tranh của làng xưa xóm cũ Việt Nam, nơi những người dân thanh bần sống từ đời này sang đời khác. Thế là kéo nhau vào . . . Cam Ly thượng (đã kể trên Nguồn Thật số 10) để chặt cây làm sườn nhà, cất cỏ tranh về phơi, rồi bện lại để lợp mái . Cứ thứ Bảy buổi chiều và chủ nhật cả ngày là lũ lượt kéo nhau đi {khai} phá !

Ngày chờ đợi lên đường đã đến. Sau khi phân công, chia chất mọi thứ cũng như đóng góp . . . cổ phần ẩm thực chung, Thanh đoàn Lâm Viên đi chung một chiếc GMC do Tiểu khu hỗ trợ. Dĩ nhiên là với trăm thứ linh kính.

Nhìn khu đất được chia cho Thanh đoàn trong tiểu trại Thanh, anh em . . . ớn quá ! Như một “cái rừng con” !! Tuy nhiên dù sao cũng phải . . . dựng nhà để ở chớ chẳng lẽ xin . . . tá túc hàng xóm suốt kỳ trại hay sao !

Trại Giữ Vững chia theo ngành, từ ngành này không được tự ý đến . . . thăm ngành kia. Nếu “đi ẩu” là bị mấy “ông Hướng đạo cảnh” a lê . . . thăm sức khỏe liền ! Mấy ông mang băng đề chữ Hướng Đạo Cảnh, thấy mà ớn !! Cũng nên biết là mấy ông không nể nang ai cả, nếu đã vi phạm luật trại. Chính Gà tôi thấy mấy ông hỏi các Trưởng bên ngành Ấu, dĩ nhiên phải ở khu đất dành cho . . . Sói, khi các trưởng này muốn. . . dạo chơi sang tiểu trại Thanh mà không xin giấy phép! Thế là “xin các trưởng vui lòng trở về tiểu trại của mình !” Lời ngắn gọn và . . . đủ nghĩa !

Các đơn vị Thanh khác thì chẳng biết thế nào, riêng Thanh Lâm Viên thì không có đội nón. Khai mạc trại vừa xong là các Thanh. . . chạy trốn xin chuyên hiệu Giao tế liền ! Nghĩa là chạy theo . . . các nữ Thiếu – chẳng nhớ tên gì, chỉ nhớ mang khăn quàng màu tím nhạt rất ư là thu hút ! –bên hội nữ để xin đổi . . . khăn quàng. Các nữ Thiếu này không dám đổi vì lệnh chị Thiếu-trưởng ai đổi là . . . ra khỏi đoàn nên chẳng em nào dám tỏ tình “anh chị em . . . ruột thịt”. Dĩ nhiên là các anh Thanh Lâm Viên không bỏ cuộc sớm, chạy tới chạy lui, hú nhau lảng xãng. Chẳng ngờ “tai họa” xảy đến ! Các Thanh bị Hướng đạo cảnh hỏi . . . nón đâu sao không thấy, như vậy là không đúng y phục HĐ qui định . . . Thanh Lâm Viên bèn cãi rằng thì là ở Đà-Lạt đâu có nắng chói chang nóng nảy gì nên đội nón làm chi . . . Hướng đạo cảnh bèn ra lệnh : Được, vậy hít đất . . . mười cái !! Về lại tiểu trại Thanh, cấm đi lung tung mà không đủ . . . y phục HĐ !!! Kê qua người lại, có cả . . . nữ Thiếu lặn. . . Tráng mà hít đất cũng . . . quê, nhưng phải . . . hít thôi. Thế là cả đám Thanh Lâm Viên bị màn hít đất túi bụi (cũng may không đến nỗi . . .hít . . .toàn bộ. Mới

khoảng . . . phân nửa Thanh Đoàn thôi !) Gà tui cũng may quá !!!

Các Thanh bèn tìm Gà . . . kể lể ám ức đủ thứ và xin . . . giải quyết ngay chứ không chắc đờ lăm bởi . . . hít đất mãi đâu chịu nổi ! Gà tui bèn lên ngay Ban Điều Hành Tiểu trại, lúc ấy Tr. NQM làm Tiểu trại trưởng, trình bày câu chuyện . . . hít đất và đề nghị tiểu trại cấp giấy phép đặc biệt cho Thanh Lâm Viên miễn đội nón ! Được trưởng Minh đồng ý, tôi đánh máy ngay một giấy phép đặc biệt và quay ronéo liền tức thì, sau khi Tr. Minh ấn ký, tôi chạy một hơi về trao cho các Thanh ngay để anh em . . . lên tinh thần ! Lúc ấy mặt trời đã . . . ngủ hồi nào rồi, nghĩa là xong giấy tờ này thì trời đã tối mờ.

Sáng hôm sau, các Thanh ưỡn ngược đi “nhờn nhờ” qua các ông Hưởng đạo cảnh. Dĩ nhiên bị kêu lại hỏi . . . cái nón ! Vờ cãi nhau một tí rồi sau đó . . . chìa giấy phép . . . đặc biệt ra ! Các Thanh . . . khoái lắm !!!

Nhà cửa được dựng lên theo như dự án đã vạch, lại có thêm nhà vệ sinh – dĩ nhiên cũng lợp tranh - cho đơn vị dùng. Bên cạnh chúng tôi là đơn vị thuộc đạo Bình Định (tôi nhớ như vậy chả biết có đúng tên không !!?). Hôm lửa trại chung, tí xíu nữa là Tr. Tiến Lộc được . . . khênh đi nhà thương bởi cái màn đi . . . cà-khêu, cao đến 3,4 thước, bỗng mất thăng bằng té bổ xuống đúng vào đầu Tr. Lộc làm voi . . . cháng váng mặt mày ! Bỗng các Thanh Lâm Viên hú nhau om sòm vì . . . nhà cháy ! Về chữa lửa gấp ! Sau khi kéo nhau về đông đủ, không phải nhà cháy mà là . . . “W.C” bị cháy. Các Thanh thuộc đạo Bình Định đã . . . đốt nhà vệ sinh của Lâm Viên cho bố ghét vì cái tội . . . không cho dùng chung !!? Cũng may là ngày chót chứ không thì cũng phiền. Hai bên Thanh sinh đang “đấu võ mồm” thì Gà tui về kịp, đồng thời Thanh trưởng đơn vị bạn cũng có mặt đúng lúc. Khi đã rõ câu chuyện, Thanh trưởng đơn vị bạn hướng dẫn Thanh đoàn sang . . . xin lỗi. Dĩ nhiên anh em mà. Bởi có giận nhau thêm thì nhà vệ sinh cũng thành tro rồi. Nhưng, đến phút này mới lại . . . thích thú.

Một Thanh bên Lâm Viên – em Đông thì phải – giữa lúc đôi bên giải hòa, đã bước ra chào

Thanh trưởng và nói là bên các anh đã biết lỗi, vậy em cũng xin . . . gửi lại lá cờ của đơn vị anh lại cho anh . . . ! Thanh trưởng đơn vị bạn há hốc mồm nhìn em, đoạn nhìn lên . . . cột cờ của đơn vị anh. Cờ biến mất ! Em Đông thuật lại rằng, vì chỉ có một mình ở nhà trực, nên khi các Thanh bên kia qua đốt nhà vệ sinh em không làm sao ngăn cản được. Khi các Thanh kia reo hò khoái trá đứng nhìn ngọn lửa, em Đông lẳng lặng chạy qua, rút cờ của đơn vị bạn xuống và . . . mang về ! Em bảo, như thế để đừng tưởng là Thanh Lâm Viên dễ . . . hiếp đáp. Cũng may là không có gì xảy ra đáng tiếc và cả đôi bên sau đó vẫn vui vẻ với nhau. Ở tuổi Thanh thì việc “vỏ quít dầy” gặp “móng tay nhọn” là . . . thương, phải không các bạn ?

ĐẾN TRẠI HỌP BAN TAM BÌNH

Dường như sự nôn nao, chuẩn bị lo liệu mọi thứ để về dự trại lần này của Lâm Viên không được như lần dự trại Giữ Vững. Sĩ số của các đơn vị thuộc Đạo ghi tên dự trại cũng giảm đi ít nhiều. Có thể vì tình hình đất nước lúc bấy giờ đã chi phối đến việc này chăng ?

Gà cũng chưa có ý định về dự trại, vì bận một số công việc riêng. Thế nhưng sau khi đã thu xếp xong công việc thì lại . . . không yên nếu ở nhà ! Nhất là đã hứa với Tr. LM Dũng, tân đạo trưởng Lâm Viên, sẽ cố gắng góp mặt cùng với anh chị em. Đây là lần đầu (chắc cũng là lần cuối !!) mà Tr. Dũng với tư cách Đạo trưởng hướng dẫn anh chị em dự trại họp bạn. Gà đến đất trại Tam Bình vào chiều hôm trước ngày khai mạc.

Tam Bình lần này tiếp theo Giữ Vững, nhưng khác nhau là Giữ Vững thì sinh hoạt theo Ngành, còn Tam Bình sinh hoạt theo Đạo. Đất trại Tam Bình nhỏ hơn so với kỳ Giữ Vững, nhưng mát mẻ hơn. Dĩ nhiên không khí vui nhộn của trại thì từ xa cũng khiến người . . . vui lây rồi !

Vừa gặp nhau, Tr. Dũng ‘mừng quá’ (chắc vậy!), giao công tác cho Gà ngay ! Đó là việc Đạo Lâm Viên chưa có một tấm huy hiệu Đạo cỡ lớn để dùng vào việc diễn hành cho ngày hôm sau.

Dĩ nhiên không thể từ chối nhưng cũng xin được “mở vài hộ” cho đỡ . . . xót dạ cái đã ! Tuy nhiên khi hỏi đến dụng cụ như sơn, cọ, ván ép hay bìa cứng. . . để dùng vào việc sơn phết thì . . . chưa có gì cả ! Lại phải chạy tới lui để nhờ người về Thủ Đô luôn tiện mua hộ cho các thứ. Trong thời gian chờ đợi “đồ nghề”, Gà bèn làm một màn “đơn sơ” chào hỏi các bạn mới cũ xa gần.

Dụng cụ được mua về đến đất trại thì mặt trời cũng vừa. . . sụp mí ! Hi hục chia nhau cửa tới cửa lui, phát phát , họa họa và bắt đầu coi lại để lên màu thì đã . . . tối mò !!

Chỉ mới loáng thoáng biết sơ sơ “mặt mũi” Tam Bình mà đã vội thi hành công tác “tốn nhiều thì giờ” này, quả Gà . . . sui quá ! Đền được câu đến để không lộn màu sắc. Quẹt tới quẹt lui từ lúc trại náo nhiệt từng bừng cho đến khi bất chợt thấy sao trại . . . êm ru bà rù mà công tác vẫn chưa xong !!! Cũng may là Tr. Dũng lui tới chuyện trò, “hứa hẹn” bởi Gà kêu. . . đói ! Chứ không chắc. . . chết sớm hơn nữa ! Mà cũng tội cho Tr. Dũng, vì không dám. . . đi ngủ trước (lo Gà đi ngủ theo thì vỡ nợ !), nên cùng với Gà hát câu “thức lâu mới biết đêm dài!”. “Tác phẩm . . . phóng đại” vừa xong, Gà thở phào, thì cũng vừa lúc một số trại sinh rục rịch, cục cựa trở dậy để . . . hoàn thành kỹ thuật cho đơn vị mình tiếp. Tr. Dũng thực hiện lời hứa (không chừng bởi Gà . . . kêu quá ?!), đưa Gà ra phía sau các dãy lều, nơi cả chục quán . . . cóc bán cà-phê, cà pháo, linh tinh đủ thứ. Gà được đãi một chậu cà-phê với . . . 2 trứng . . . gà “la cốt” ! Khi cả hai trở về lại lều Lâm Viên thì . . . anh em đã dậy cả rồi ! Thế là giờ ngủ đã . . . chấm dứt !

Trại sôi động từng bừng hoa lá với lễ khai mạc. Gà “tình nguyện”. . . giữ lều để anh chị em . . . yên chí đi. . . diễn hành ! Bức ảnh Về Nguồn của trại Tam Bình được chọn làm bìa của tập Hồi Ký HĐ của Sưu Siêng Năng đủ thấy vui vẻ chừng nào rồi. Buổi xế, sau lễ khai mạc xong đầu đầy, Gà xin phép anh Đạo trưởng để về. . . Thủ Đô thăm gia đình, đến tối cùng ngày sẽ trở lại đất trại. Có lẽ anh chị em cả hai ngày liền thiếu ngủ nên cả trại yên lặng như tờ, mặc dù lúc đó chỉ

mới 22 giờ 30 là nhiều ! Gà đi lang thang một vòng trại, đoạn về lều “nhắm mắt qua đêm”, ngày mai giã từ . . . đồng đội, trở lại “quê nhà”! Dĩ nhiên cả đôi bên, Gà cũng như anh chị em đều . . . không muốn xa nhau. . . sớm! (hay ngược lại không chừng !)

Thế là Tam Bình của Gà . . . sau cùng là . . . 2 . . . cái “la cốt” !!!



Thư Mời về nhận

BẰNG THỢ LẶN

Bản Tin Liên-lạc trân-trọng kính mời Quý Trưởng

độc-giả có tên dưới đây vui lòng nhận :

BẰNG THỢ LẶN ĐỆ NHẤT ĐẰNG :

1. Trưởng Lý-Khánh-Hồng
2. Trưởng Phạm-quân-Khanh
3. Trưởng Nguyễn-Mậu-Hưng
4. Trưởng Bửu-Sao
5. Trưởng Nguyễn-Cửu Phi-Long
6. Trưởng Hoàng-Đình-Hoạt
7. Trưởng Bạch Thu-Hà
8. Trưởng. Trịnh-Toàn
9. Trưởng Nguyễn Minh-Triết
10. Trưởng Trưởng Huệ-Liên

Danh sách còn khá dài, nhưng Ban Giám-khảo cấp bằng rất hạn chế, chỉ cấp cho những vị ưu-tú nhất mà thôi.

HƯƠNG ĐẠO VIỆT NAM và nhiệm vụ duy trì tiếng Việt

Vinh Đào

Tôi có lần nghe một phụ huynh bày tỏ ý kiến như sau về vấn đề khuyến khích trẻ em VN sống ở ngoại quốc nói tiếng Việt : “*Con nít VN bên Pháp sống trong xã hội Pháp, ra ngoài đời tiếp xúc với người Pháp, nói giỏi tiếng Pháp có ích cho chúng hơn. Mình là cha mẹ, bắt buộc chúng nói tiếng Việt là mình chỉ nghĩ đến mình, không nghĩ đến chúng*”.

Chắc hẳn những phụ huynh có cùng ý kiến như thế chỉ là một thiểu số. Nhưng cũng vì có những quan niệm đó nên không lạ gì khi thấy một số trẻ em VN không biết, hoặc không chịu nói tiếng Việt. Ngược lại, may mắn là còn có một số khác lại nói thành thạo tiếng Việt mặc dù sinh đẻ ở ngoại quốc. Một điều có lẽ ai cũng nhận thấy là những trẻ em VN không nói tiếng Việt thường có những cử chỉ, hành động và cả lối suy nghĩ hoàn toàn như một đứa trẻ ngoại quốc, nghĩa là đã bắt đầu bị “Tây hóa” hoàn toàn.

Thái độ của phụ huynh là yếu tố quyết định : có muốn hay không con em mình giữ lại một nếp sống, một cung cách cư xử như một người Việt Nam ? Lẽ dĩ nhiên, sợ rằng khi đứa trẻ nói tiếng Việt thì bị thiệt thòi vì không giỏi ngoại ngữ là một lý lẽ không đứng vững. Vì khả năng thích ứng và khả năng bẩm sinh tiếp thu ngôn ngữ rất cao ở mỗi đứa trẻ, trẻ em không gặp khó khăn gì khi biết một lúc hai, hoặc ba ngôn ngữ.

Ở đây, chúng tôi không muốn đi sâu vào những lý lẽ tranh cãi về một vấn đề đã được nhắc đến nhiều lần, chỉ xin nêu hai ý kiến nhỏ :

1.- Dân tộc Việt Nam, qua 11 thế kỷ dưới sự đô hộ của Trung Hoa, đã nhất quyết không để bị đồng hóa mặc dù người Tàu cai trị dùng đủ mọi cách để áp đặt nền văn hóa và lối sống của họ : học hành, thi cử, y phục, tập tục . . . bị ép buộc rập khuôn theo Tàu. Dân tộc và tiếng nói VN vẫn tồn tại mặc dù những hình thức cưỡng bức thô bạo trong 4 kỳ Bắc thuộc kéo dài gần 1200 năm, ngắt quãng bởi những thời kỳ tự chủ ngắn ngủi. Vậy mà không lẽ chỉ cần 1,2 thế hệ để những người Việt sống ở hải ngoại bị Tây phương hóa hoàn toàn ?

2.- Trẻ em VN bắt chước lối sống của trẻ em ngoại quốc rất dễ bị lôi cuốn theo những gương xấu (mà chúng lầm tưởng là lối sống “Tây”) khi tiếp xúc với những đứa trẻ thuộc những giới không chú trọng đến sự giáo dục con cái. Trong khi đó, trẻ em Pháp ở những gia đình được giáo dục kỹ càng lại có những cử chỉ, lời lẽ lễ phép gần như lối Đông Phương.

*

Phong trào Hương Đạo Việt Nam cũng không tránh khỏi tình trạng có những ý kiến trái ngược về địa vị tiếng Việt đối với trẻ em VN. Chúng ta có thể nghe đây đó một vài đơn vị tự hào (?) là trong khi sinh hoạt Trường và đoàn sinh chỉ nói tiếng Mỹ. Vì ngôn ngữ chỉ là một phương tiện truyền thông. Nếu các em hiểu tiếng Mỹ dễ dàng hơn tiếng Việt thì sao lại phải mất thì giờ để tập nói tiếng Việt ? Vả lại, đơn vị HĐ không phải là một lớp học Việt ngữ. May rằng những Trường, những đơn vị có quan niệm như trên chỉ là một thiểu số rất nhỏ, và thiểu số đó cũng tự động đứng ngoài hệ thống H.Đ.V.N., chỉ tự nhận là những đơn vị Hương Đạo sinh “gốc Việt” (1).

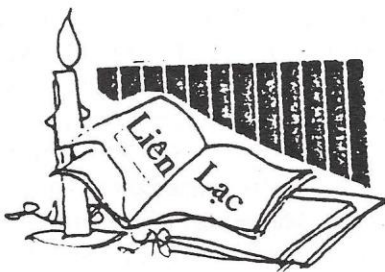
Nên khẳng định là duy trì tiếng Việt và tập tục, văn hóa VN trong các đơn vị H.Đ.V.N. tại hải ngoại là một nhiệm vụ căn bản của phong trào H.Đ.V.N. ngày nay. Mục tiêu chung của sự giáo dục H.Đ. là phát triển con người toàn diện về các mặt tâm linh, thể xác, trí tuệ và xã hội. Chúng ta có thể thêm : *toàn diện và quân bình*. Một con người mà trí tuệ, nhân cách phát triển một cách quân bình không thể nào chối bỏ nguồn gốc của mình, xa lạ thờ ơ với đất nước, quê hương thật sự của mình. Cũng cần minh định rằng H.Đ.V.N. khuyến khích sự hội nhập vào xã hội đang sống, và có mục tiêu đào tạo những công dân tốt và hữu ích cho đất nước mình đang sinh sống và có thể mang quốc tịch. Nhưng “hội nhập” không có nghĩa là “đồng hóa”. Một đứa trẻ chối bỏ nguồn gốc của mình sẽ đi đến chỗ khổ sở khi tên mình không giống tên các đứa trẻ bản xứ, khi thấy màu da, màu tóc mình không đổi được để giống chúng bạn.

Chúng ta không muốn có một thế hệ trẻ VN quê quặt về mặt tinh thần và nhân cách.

Nếu đơn vị H.Đ.V.N. chưa có điều kiện để dạy tiếng Việt cho đoàn sinh, thì cũng có thể cung cấp một môi trường nơi đó các em có dịp nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt, để làm quen, để đừng quên tiếng mẹ đẻ của mình, đó cũng là một điều đáng mừng rồi. Và khi dạy cho các em đọc và viết tiếng Việt, biết sử và địa lý VN, không nhất thiết phải tổ chức những lớp như ở nhà trường mà nên dùng phương pháp giáo dục HD : học trong hành động, vừa học vừa chơi, dùng trò chơi để giáo dục, và cũng áp dụng phương pháp hàng đổi như bất cứ sinh hoạt nào khác. Các Trưởng có ở đây một dịp rất tốt để sử dụng sáng kiến của mình.

Tóm lại, duy trì ngôn ngữ và văn hóa VN không phải chỉ đơn thuần là một khía cạnh trong sinh hoạt của H.Đ.V.N. ngày nay, mà vì những điều kiện lịch sử và địa lý hiện tại, nhiệm vụ đó là một điểm căn bản trong đường lối giáo dục của H.Đ.V.N, vì đó là một phương tiện cần thiết để đáp ứng những mục tiêu và nguyên tắc căn bản – hay là những nguyên lý – của phong trào Hướng Đạo.

- (1) Tưởng cũng nên nhắc lại trường hợp của Arménie (Armenia), một quốc gia độc lập bị Nga xô thôn tính năm 1920. Vì những lý do tình cảm, Baden-Powell muốn HD Armenia vẫn được công nhận là hội viên Tổ chức H.Đ.T.G. dù không còn lãnh thổ quốc gia. Ngày nay, Hội HD Armenia (Armenia of Armenian Scouts) đặt trụ sở tại Pháp vẫn được tổ chức H.Đ.T.G. công nhận. Đoàn sinh vẫn tự nhận là H.Đ. Armenia, dù không còn quốc tịch Armenia, không phải là H.Đ. Pháp, Anh . . . “gốc Arménia.”



Phân Hu

Được tin buồn :

Bà Quả-Phụ **LÝ ~ MINH**

Nhũ Danh : **TRƯỜNG LỆ ~ TRINH**

Pháp-Danh : **TRÙNG ~ KHIẾT**

là Thân-Mẫu của Trưởng **Lý-Nhật-Hui**

đã qua đời lúc 7 giờ sáng ngày 11 tháng 10 năm 2000 (nhằm ngày 14 tháng 9 năm Canh-Thin) tại Hawaii (Hoa-kỳ). hưởng thọ : 76 tuổi.

Thành kính chia buồn cùng Trưởng Lý-Nhật-Hui và Tang-quyển.
Xin Nguyên Cầu Hương-Linh Cụ Bà được sớm về Cõi Phật.

Hương-Đạo Trưởng-Niên Hiệt-Nam
Ban Phụ-trách Bản Tin Liên-Lạc

Nhớ Người Xưa

Những ngày này, năm xưa, các Trưởng dưới đây đã có thời cùng chúng ta vui chơi ca hát, chung một niềm tin.

Nay Âm Dương cách biệt, Chúng tôi xin ghi lại đôi giòong để tưởng nhớ Người Xưa.

- * Ngày 24-12 : Trưởng Trần-Văn-Đường
- * Ngày 25-12 : Trưởng Trần Duy-Vỹ
- * Ngày 07-01 : Trưởng Lâm-Tô-Bông
- * Ngày 18-01 : Tr. Phan Kim-Phụng
- * Ngày 22-02 : Tr. Dương-Quang-Hường
- * Ngày 22-02 : Tr. Phan Như-Ngân
- * Ngày 25-02 : Tr. Ngô Thế-Tân

Người Ra Đi Vinh Viễn là người Sống trên miền
trong Nỗi Nhớ của những người ở lại.

Liên-Lạc

Bác Bông

Liên-Lạc: Tác giả nhắc đến BÁC BÔNG là nói đến Tr. Lâm-Tô-Bông (nhũ danh là Hồ Tiểu-Sinh) trong Xóm Hương-đạo Trường-Niên Montréal với tên rừng quen thuộc là "Vịt Nước Vui Vê" trước đây là Akéla ở Phan-Thiết(trong khi Tr. Lâm-Tô-Bông là Đạo-Trường), hiện là Hội-trưởng hội cựu nữ-sinh Gia-Long ở Montréal.

Thưa Quý Vị, khi quý vị đọc tựa đề bài này thì ắt đã hình dung ra những bông hoa xanh, đỏ, tím vàng. Mọi cánh đều nở trông rất là dễ yêu mến.

Chưa thấy người, đã nghe tiếng cười, tiếng nói: Thưa đó là tên một người Bạn Đạo của tôi. Tình theo hàng dọc, Bác là bạn thân của gia đình anh Cả tôi, cách đây hơn 40 năm, ở đường Bùi-viện, Saigon.

Chị
Lâm-Tô-Bông

nhũ-danh:
Hồ Tiểu-Sinh

Tên Rừng:
Vịt Nước Vui vê



Hai gia đình thân nhau bao nhiêu năm, rồi những biến cố đất nước phải xa nhau. Giờ đây gặp lại nhau trên đất khách quê người. Gặp nhau lại thì người nào cũng vào tuổi "cổ lai hy", nhưng lúc nào cũng cố gắng gần nhau qua các tiệc cưới của con cái, các hội hè.v...

Bác Bông ở trong gia đình Hương-đạo, cùng sinh hoạt với anh chồng tôi. Hàng dọc thì Bác thuộc về cấp cao.

Thế nhưng hàng ngang là Bạn Đạo của tôi. Trước đó, tôi được biết Bác qua anh chị tôi

thường hay nhắc chuyện xưa. Lúc nào cũng nhớ hồi hai nhà ở gần nhau, thương quý nhau. Có lần đã hẹn ước làm thông gia khi con cái còn 3, 4 tuổi qua những buổi nói chuyện chơi. Rồi tiếp đến gặp Bác trong tờ báo Liên-lạc qua những màn ăn uống của Hương-đạo: sườn ướp sả, canh chua v.v... Hầu như các vị Trong H.Đ. đều hưởng ứng nồng nhiệt những món ăn của Bác. Nhất là anh chồng tôi, thường kể cho chúng tôi nghe sau những buổi hội họp của H.Đ.

Sau đó, chính tôi đã gặp Bác trong buổi pháp-thoại của Quý Thầy ở trên chalet cách thành phố Montréal 1 giờ xe hơi. Chính Bác Bông đây rồi, nói to, cười luôn.

So với tuổi tác, tôi chỉ bằng hàng con của Bác, nhưng tôi vẫn nghĩ Bác là Bạn của tôi. Không phải bạn cùng lứa tuổi, nhưng cũng là bạn cùng Tâm. Bởi qua đó, tôi tìm thấy ở Bác một tâm hồn vui tươi, trẻ trung hơn cả tôi nữa. Thì cho dù tôi có gọi Bác là bạn Đạo của tôi, cũng không lắm lời phải không thưa Bác?

Nhìn nụ cười, nghe tiếng nói của Bác, đã thấy trong đó sự tha thứ, hài hoà ...

Cũng trong cái nói cái cười của Bác, tôi được nghe người anh chồng tôi kể một giai thoại về Bác: Nhân dịp sinh nhật của Bác, Bác Trai tặng Bác một chiếc vòng đeo ở cổ tay, có khắc ba chữ N.N.N. Bác mở hộp quà ra thấy 3 chữ N. Suy nghĩ mãi vì cũng phải tên của mình, cũng không phải chữ Anh Yêu Em, cũng không phải Yêu nhau mãi mãi ... Nghĩ một hồi không ra, Bác Trai nói 3 chữ N là "Nói Nho Nhỏ". Tại vì Bác Gái hay nói lớn, cả nhà cười vang. Ôi, đẹp biết bao tình già!

Với tôi, Bác cần nói lớn hơn, như cái tâm, cái bụng dạ của Bác vậy.

Những buổi tiệc cưới trong Đại Gia Đình chúng tôi, Bác đều tham dự. Sẵn sàng tiến lên micro, đọc một bài thơ tự sáng tác lấy, với những lời cầu chúc chân thành cho đôi trẻ thương yêu nhau mãi, hiếu thảo với Cha Mẹ, sinh con cái đầy đàn, và trước khi chấm dứt bài thơ, Bác luôn luôn nhắc nhở: Xin mọi

người cho một tràng pháo tay, dù hay hay dở để lên tinh thần, lần sau có dịp làm thơ tiếp.

Không chờ ai mời, không trông ai khen, thấy cần giúp vui là mạnh dạn tiến lên khán đài, không chờ người ta vỗ tay, xin trước cho chắc ăn. Quí hoá thay với tinh thần "Sẵn sàng".

Nhà Chùa, Hội-đoàn kêu gọi góp tiền cứu trợ nạn lụt "lá lành đùm lá rách". Nhìn vào tờ danh sách, đã thấy tên Bác hàng đầu với số tiền lớn. Nhà Chùa mái hư, cửa xiêu thì Bác đã nói : Mình phải cúng dường chút ít cô à, để có nơi mà lui tới tu tâm dưỡng tánh .

Đến kỳ hạn Nhóm của Bác làm công quả trong ban trai soạn ở Chùa, thì ôi thôi đủ món ăn, món nào cũng nhiều, đặc biệt có món mắm chay ăn với bún rau sống, ngon y như món mặn, tráng miệng 2,3 món chè. Nhìn vào số lượng đồ ăn như thế, tôi chắc thể nào Bác cũng phụ thêm tiền túi vào.

Xào nấu xong, Bác vội vàng rửa tay, lên Chánh Điện.

- Cô ơi, ham nấu quá, không lẽ Phật là không được à !

Khoát ngoài chiếc áo tràng màu lam, hai tay chấp lại, ngược nhìn Phật. Phật nhìn xuống, như vậy làm sao mà không tăng tuổi thọ cho được, cho đôi chân cứng hơn, để kỳ Trại Họp Hưởng-đạo nào cũng tham dự, buổi Pháp-thoại nào cũng có mặt. Cho bàn tay nhanh nhẹn hơn, cho cười nói nhiều hơn để bao phủ, giúp đỡ nhiều người, nhiều việc hơn.



Trong căn lều của ban ẩm-thực Trại Họp Bạn Hưởng-đạo tại Virginia (1998). Bác Bông là người thứ 2, kể từ bên trái qua phải.

Gia đình tôi được thọ trai một bữa no và ngon. Tôi đưa mắt nhìn bên phải, nhìn bên trái, nhìn trước nhìn sau để tìm Bác. Cám ơn Bác.

Nhưng Bác đã biến dạng. Bác Bông là thể đó, đâu cần ai biết, cứ mọi người no, mọi người vui là được.



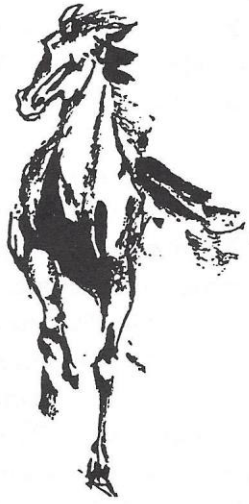
Trường Vịt Nước Vui Vẻ (đứng đầu kể từ bên trái qua, trong toán Nữ Hưởng-đạo Canada tham dự Trại Họp Bạn tại Sydney (Úc-châu, 1996). cùng với các chị Vy, chị Sơn, chị Tý.

Tiết Xuân đang đến, mặc dù nơi đây, ngoài trời giá lạnh, tuyết đầy cả lối đi. Nhưng khắp các chợ, tất cả các bông hoa từ các nơi chở đến, không thiếu một loại hoa nào đủ màu sắc, thì trong đó cũng có một Bác vào tuổi 80 "Bông" nở bốn mùa.



Lương-Tâm

M Ã T H Ư






Tr. Nguyễn-Xuân-Mông (Sacramento).

Một số lờn hình Trại Hạp Bạn San Jose mà Anh Chị gửi cho, Liên-lạc đã đem xài trong số này. Hướng-đạo Trường-niên về dự Trại không đông như Trại TT6, một phần do sự thiếu quảng-bá. Như Anh Chị thấy, ngoài Bản tin do Ban Tổ-chức phổ biến (cũng không nhiều lắm), báo Hướng-đạo cũng lơ thơ lơ liễu buồn mành nên ít ai được biết. Liên-lạc cũng nhận một phần trách nhiệm là thiếu “cố động” như những kỳ Trại Thăng-Tiến trước. Vậy kỳ Trại T.T. 7 ở Houston sắp đến, chúng ta nên tránh khuyết điểm ấy. Cần nhất là sự liên hệ tin tức giữa Ban Tổ-chức và các báo, bản tin H.Đ. cần chặt chẽ hơn để tạo không khí náo nức : Thấy Anh đi thì tui đi, thấy Bạn về dự Trại, thì tui cũng về dự để ... đầu hót cho vui, sau một thời gian không hề gặp nhau. Đúng như Anh Chị đã nói : Tr. Hoàng-Ngọc-Châu đã có bài tường thuật khá chu đáo cho cuộc Hạp Bạn, vì đó là “Xếp” tương-lai của HĐ Trường-niên kia mà ! Ở Trại Thăng-tiến, lý tưởng nhất là HĐ Trường-niên nên có một khu vực riêng để sinh hoạt, ngoài những lúc sinh hoạt với “đơn-vị Nhà” nơi Q.G. mình cư ngụ. Cũng vì đã “tra ròi” cỡ 7, 8, và cả 9 gấp cả, nên cho hưởng đôi chút tiện nghi, đừng có mưa ướt thân già, dầm dãi lạnh thấm vào xương khô và bị ban nhạc “muối” hoà tấu như kỳ trại ... nhớ đời ! Dù sao đó cũng là một kỷ-niệm khó quên cho anh chi em Trường-niên, phải không anh Mông ?

Tr. Xuân-Lan (Sói mông tai Philadelphia).

Sau khi đọc thư Chị, đến đoạn : ... *gọi điện thoại hỏi thăm mới biết Anh vừa qua một cuộc giải phẫu Tim. Thoạt nghe, tưởng Anh nói đùa, phải hỏi tới hỏi lui mấy lần mới giật mình sợ hãi ...*” Cô Vy ngừng đọc, nhìn vào Ngựa tui và phán : “Anh thấy chưa, anh nói ba lơn hoài, đùa mãi quen tánh, bây giờ dù Anh có nói thật 100% đi nữa cũng khó ai tin, thấy chưa ?”

Ngựa tui bèn đáp : Cha tui khi mới sinh ra đặt tên cho tui là “Thoại” (). Chiết tự theo chữ Hán thì một bên chữ Ngôn ( là nói), một bên chữ Thiệt ( là lưỡi), tất nhiên là Cha tui biết trước rằng Thành Thoại sau này sẽ nói nhiều, nói nhanh, nói lớn, nói dõ. Đến khi 12 tuổi, vừa bước chân vào Trung-học, Cha tui đặt tên hiệu cho anh là “Tín Trai” (việc này có Ông Trà-Lũ cựu Chủ-tịch Hội Văn Bút ở Toronto làm chứng), nghĩa là con người ai cũng có thể tin vào lời nói của tui được, đúng luật số 1 của Hướng-đạo rồi. Em thật có phước lớn mới có được một ông chồng như ... tui đó. Nàng “háy” một cái, “xì” một tiếng thật dài, “tùm tùm cười” và tiếp tục đọc thư của Chị, và cũng không biết Nàng cười vì có được ông chồng (như tui) hay là câu chị viết trong đoạn cuối bức thư : “*Tôi tin rằng Anh được hỏi phục nhanh là vì có Chị săn sóc kỹ lưỡng quá. Tất cả anh chi em H.Đ. đọc giả của Liên lạc đều mang ơn Chị.*” (đáng lẽ, Ngựa tui viết tiếp nữa, nhưng thôi, im lặng để cho Nàng sướng).

Ban Nguyễn-Đình-Lang (Strasbourg).

Đọc thư Bạn, buồn cười nhất là câu : *Biết Ngài thích chuyện Sói Con, Sói Mẹ, Sói Bố lắm, nên Đề cất bài báo này (Les Scouts solidaires et endurants) và brochure Scouts de France để Ngài tùy nghi*...”

Này, Hướng-đạo chỉ có Sói con và Sói già, chứ không có các thứ Sói khác, chỉ trừ cỡ anh em mình thì có thể thêm ... “sói tóc” mà thôi. Bài viết của Pascale E. Maniez kể lại sinh hoạt của HĐ Pháp vừa qua rất vui và nhất là sự cố tâm đoàn kết (Họ “cố tâm” chứ thật sự có thành không thì chưa biết). Thời đại này, việc chia rẽ là một đại nạn, kể cả những người trong cùng một tôn-giáo, nói chi đến đoàn thể đại chúng ! Buồn ghê ! Liên-lạc số này có bài của Tr. Huỳnh-thành-Hung, đảng ấy còn nhớ không ? Cố nhân ở 5 Dinh-Tiên-Hoàng ngày xưa đó. Không ngờ Cụ Hưng là một Sói Con đầu tiên của Scouts de Cochinchine.

Đã nhận đủ các bài cho ĐS/QGHC. Cám ơn nhiều.

Tr. Đàm-Phương (Hoa kỳ).

Bài "Người Khách Lạ" của Cố Trường T.V.T. viết có rất nhiều ý nghĩa sâu xa, và cũng là một bài học chung, đáng cho chúng ta suy nghĩ. Liên-lạc đăng vào kỳ này. Xem lại trong liste độc giả dài hạn, không thấy tên Trần-Tử-Thanh, chỉ có Tr. Trần-Tử-Huyền ở Xóm Oakland. Hay là vị này chưa hay không là HĐ. ? Dù sao, L.L. cũng gửi L.L. số 36 đến vị này, để biết anh chị em HĐVN hậu sinh ngưỡng mộ một vị Huynh-trưởng Tiền bối như thế nào. Mong được đón nhận hảo ý của L.L.

Tr. Nguyễn-Chí-Hiếu (TX).

Đã xem xong tập video Trại Họa Bạn 2000 ở San Jose. Đầy đủ lắm, nhưng hơi rời rạc, hay là nắng nóng quá chăng. Chị Kim-Son (Tu-lệnh Canada) về than quá trời, nóng và nóng như "con tôm luộc". Chắc là chị Sơn quên mang cái dù đỏ theo như kỳ ở Sydney.

Trong thư, có đoạn Hiếu viết : Đã nhận được 2 bảo vật, tuyệt vời, một cuốn kỷ yếu kỷ niệm 50 năm Tráng đoàn Bạch-dăng (do Tr. Trích L.T. gửi tặng)... , em sẽ để vào khung hình cùng với cái huy hiệu (button) có dây đeo cổ, thế là được một bộ, cảm ơn Anh".

Khoan đã Hiếu ơi, còn một cuốn "Viễn Du" kỷ niệm sự Ra Đi của Tr. Trần-Trung-Du, và , và cái plaque chạm trở công phu mà anh Thoại đang có, thêm 2 cái đó mới là "Đủ Bộ", bằng lòng chưa Hiếu ơi !

Anh Thoại đã gửi trả lại Hiếu hình "Ông Lý" mang máy ảnh đi chụp rong trong Xóm. Đã nhận được củi lửa của Tr. Nguyễn-Hoàng-Linh do Hiếu chuyển.

Xóm HĐ Trường-niên của "chúng ta" dạo này ra sao ?

Tr. Võ Hưng-Tuệ (Casseberry, FL.)

Những sự hiểu lầm như Trường viết trong thư, cũng chẳng có chi lạ, dù Trường đã chịu khó dàn xếp, chẳng qua cũng là ... duyên số cả. Trường còn nói : "Mai sau...nếu ..." Trường Tuệ ơi, Trường đã bước vào ngưỡng cửa của lục tuần, không bây giờ thì chờ đến *Mai Sau* là khi nào ? Tuệ nên biết : Yêu nhau rồi có thể xa nhau, đó là "Tình". Khi đã kết hôn với nhau, đó là "Duyên" và "Nợ". Đến khi con cái đông đảo thì chuyển sang "Nghĩa".

Tình có thể mong manh, còn đó mất đó. Nhưng đã là Duyên và Nợ, đã là Ôn và Nghĩa, thì phải ràng buộc lấy nhau mà sống dài lâu.

Tuệ than rằng, chỉ còn thuốc lá và cà-phê là niềm an ủi, những khi nghĩ đến cuộc sống hiện tại. Tuệ nhắc đến Cà-phê, mình nhớ lại cà-phê, và để thay đổi không khí, mình nhắc lại mấy câu lai rai về "Cà-phê" để đùa một tí cho vui :

Noir comme la nuit
Chaud comme mon coeur
Doux comme l'amour
Amer comme la vie.

Đại khái là : Đen như đêm vắng trăng sao
Tỏa hơi nóng ấm khác nào lòng tôi
Êm như tình ái muôn loài
Đắng như vị đắng cuộc đời đắng cay !

Tuệ ơi, Cà-phê hay thuốc lá chi cũng đắng, nhưng nên điều độ là hơn cả, sức khoẻ trên hết. Có sức khoẻ mới đem lại niềm vui được.

Chúc Tuệ nhiều vui và gặp may mắn.

Tr. Tôn-Thất-Đông (Cò Yếu Đồi).

Nhìn lại 2 tấm hình anh chụp trước nhà, trông Anh còn trắng kiện lắm. Anh Trương-văn-Thanh cũng có gửi hình chụp chung với anh nhân dịp anh ấy về Huế.

Anh nhắc em việc về thăm Quê-hương một chuyến, thềm lấm anh Đông ơi, nhưng có vài lý do chưa thuận tiện. Hôm ấy cháu về kể chuyện trao 2 số Liên-lạc để anh đọc, gặp được Anh, vì cháu quá nhỏ bé nên thấy cây Đại-Thụ cao vợi vợi nên không dám nói nhiều, xin anh tha thứ cho cháu. Anh quá chu đáo đã biên thư cho em, nhìn bút tự và chữ ký, không khác chi với nét bút hơn 50 năm về trước của Anh, khi anh em mình cùng còn làm chung với nhau ngày trước.

Xin Anh giữ gìn sức khoẻ.

Tr. Trần Anh-Tuấn (Oakland)

Số này L.L. xin đăng quảng cáo Đặc-san. Chúng ta phải chuẩn bị ngay từ bây giờ để kịp phát hành trong kỳ Trại Thăng Tiến 7 ở Texas.

Mình vẫn biết : viết "Dự án Lịch sử Phong-trào HĐVN" không phải là chuyện đơn giản, cần phải là người có kinh nghiệm, chuyên ngành Sử, có óc vô tư, cần phải có sự hợp tác của nhiều người, nhất là người cung cấp tài-liệu, dữ-kiện v.v...

Nói ra đây, không thể kể hết, sẽ có thư riêng gửi Trường, và chắc chắn anh em mình sẽ có ít nhất một lần gặp nhau trước khi khởi-sự Đặc-san.

 **Tr. Đoàn-Lai (Đông-Hải).**

Đọc cuốn "Huế Chừ", tập phóng sự do Anh gửi tặng, đọc rất thích thú. Buồn nhất là khi đọc xong bài "Trèo lên Bạch-Mã", nhắc đến những "lâu đài" thời xa xưa, những di-tích Hương-đạo ngày trước của thời Trần-văn-Khắc, Hoàng-đạo-Thúy, của Tạ-quang-Bửu v.v... mà bây giờ "bóng tịch dương" hoang tàn đổ nát thấy rõ ý nghĩa của thời gian, của thời cuộc, của chiến tranh. Buồn ơi là buồn !

Trong đoạn cuối bài phóng sự có mấy câu :

Bạch-mã ơi ! Đường như người chỉ sống cho quá khứ và tương lai. Còn hiện tại ?

Hốt nhiên, tôi muốn hét vang một tiếng, y như Thiên-sư Không-Lộ :

*Hữu thời trực thượng cô phong đỉnh,
Trường khiêu nhất thanh hàn thái hư.*

Tạm dịch phỏng :

*Trèo tuốt lên đỉnh xa xanh,
Hét một tiếng, lạnh tanh tanh đất trời.*

Sau khi trao 2 số Liên-lạc tặng anh chị, cháu về kể lại : Anh Chị hiện rất là Hạnh-phúc, chiều chiều đi dạo quanh vùng Tân-Lãng rất tình tứ. Đã xem cháu như trong tình bà con, cháu đem về 2 tấm hình chụp hôm gặp gỡ, sẽ có dịp cho vào L.L. một ngày gần đây. Vùng Tân-Lãng này thời 1942-45 đã in rất nhiều kỷ-niệm với Đội Gà của anh em mình, với khẩu-hiệu Gà :Tiến, Gà Mạnh (chứ không phải là ... Gà : Thiên, Gà : Lạnh, như Gà của Nhà Văn Trà-Lũ) thuộc Đoàn H.T. Cảnh xa xưa.

Xin cảm ơn quà tặng của Anh Chị.

 **Tr. L.M. Nguyễn-Xuyên (Vương-quốc Bì).**

Nhận được quà của Trường gửi cho L.L., đã vội đáp lời Trường qua e-mail rồi. Mừng Trường được thăng chức, thêm nhiều đệ tử và tha hồ tung hoành với giới trẻ. Nhớ lại những kỷ-niệm với Trường : vở kịch "làm vua 1 ngày" ở Thăng Tiến 2 (Toronto), chiếc kèn đồng cỡ T.T. Clinton ở TT 4 (Le Breuil), đêm văn nghệ và Đố vui để học của TT5 (Virginia). Nhất là Chị Lê-Xuân-Đằng hồi ở TT4, cứ hỏi Thoại tui hoài : "Đó là Ông Cha thiệt đó hả ?"

Trường còn nhớ không ? Hồi TT4, Trường được BTC ủy-nhiệm mời các HĐ cao-niên họp để thành lập Hội Cựu-H.Đ., Loa kêu gọi, như tiếng Loa Xưa của Hội-nghị Diên-Hồng Loa vang vang chiếu loan truyền bốn phương, nhưng chỉ có được 4 que đến họp, đó là các

anh Thạch, Thọ và Thoại, và cũng nhờ cái "hên" của Trường mà Hương-đạo Trường-niên có được như ngày nay mà Trường đã thấy.

Rất mong được tái ngộ "Ông Cha Thiệt" trong kỳ Họp Bạn Thăng Tiến 7 sắp tới.

 **Tr. Hồ Thi-Vẻ (Ong Vẻ). Oklahoma).**

Người ta thường thì biết tên nhau, chứ ít khi biết mặt nhau, nhưng thư chị viết *Hồi trước, tôi có được dịp gặp anh Du mà nay thấy hình trên báo Liên-lạc mới biết tên ảnh*. Như vậy "bộ Nhớ" của Chị còn sung mãn lắm. Thưa Chị rõ : L.L. 35, trang 26, có sự sai lầm : Từ trái qua phải : các Tr. Nông-Kim-Yến, N.T.Toản, T.T.Dương-Vân, C.G.Nguyên, V.T.Thông, T.T. Đông và P. T. Lâm .

L.L. đã nhận được củi lửa của Chị gửi, trong cuộc điện-dàm hôm 17-9 vừa qua, em có trách chị Thư viết "hà tiện chữ nghĩa" quá. Chị đã đáp : "ít nhưng súc tích". Tức quá, lấy thư Chị xem lại 3 lần "Súc tích" chỗ nào cho biết. Té ra thấy "súc tích" ở đây rồi : ... *Ở không, nhận được Liên-lạc, đọc một lèo, chỉ biết cảm ơn Anh.*


Theo ngụ ý thì chữ "Lèo" này rất súc tích, phải không chị Vẻ ? Tân-Đà ngày trước cũng rất đặc ý với chữ "Vèo" trong 2 câu thơ : *Vèo trông lá rụng đầy sân,*

Công danh phù thế cũng ngàn ấy thời.

Và với chữ "vèo" của Cụ Nguyễn-Khuyến :

Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo !

Trở lại chữ Vèo của chị : Chị chê tờ Liên-lạc mỏng quá phải không ? Số 37 này là số Giáng-sinh, kiêm Tết : số trang gấp đôi số thường, chắc Chị sẽ phán : *đọc "Mết Nghĩ"*. Chữ này có súc tích không Chị Vẻ ?

 **Tr. Hồ-Thanh-Trứ (Ca-li).**

Liên-lạc là Bản tin chung của nhiều người gom công sức mà có, không do ai, mà cũng không phải của riêng ai. Nhưng mỗi người một phần việc. Trường đã đọc L.L. 7 năm rồi (tuy L.L. đã có hơn 9 năm), biết được tâm tính từng độc giả, và nhất là người phụ trách, mà Trường đã viết : ... *Trong ý nghĩa những yếu tố ngỡ chừng như rất "phụ", hơn nữa, có vẻ như là linh tinh, nào là Sổ Tay từng mùa, Thư Bạn, Mã Thư, Nhấn Tin v.v... Cách chọn và sắp xếp bài vở, lời giới thiệu một số bài viết : Những yếu tố này làm cho tờ báo biến thành một tác phẩm...*

mà thấp thoáng đằng sau tác phẩm ấy là ... cá tính của người chủ biên...

Nói như Trường, thì cũng chỉ đúng một phần thôi, vì mọi việc, anh em tui đều có hội ý, nhất trí mới dám làm. Thử hỏi : hoàn thành một tờ Liên-lạc mà không có công trình của anh Cáo Đỏ Mặt, thiếu bàn tay chăm sóc của Chủ Nhà In (Tr. Phú), không có sự tiếp đước của anh Thiên-Nga Chuyên cần, của anh Sư-tử Hoạt bác, của anh Mèo tươi cười v.v... thì dù Ngựa tui có 10 bàn tay, 2 cái đầu cũng chịu thôi. Xin san sẻ sự ngưỡng mộ trong thư của Trường đến các anh có tên vừa kể ra.

Ngựa tui hoàn toàn không tin lời Trường viết trong đoạn cuối thư (mà Trường dặn đi dặn lại là đừng đăng thư này) nhưng đây chỉ đăng một đoạn cuối mà thôi) :

"... đọc Liên-lạc mình thấy "mình" trong đó, những điều mình nghĩ mà mình chưa nói ra, hay không nói ra được, thì L.L. đã dành nói hết cả rồi..."

Trường lại còn viết tiếp "thú thật với anh Thoại, tôi nghỉ sinh hoạt HĐ đã khá lâu, tưởng là sẽ không bao giờ trở lại, vì có những thú vui khác cũng hấp dẫn, nay đọc được mấy số L.L., cảm những lời tâm tình qua lại trong lòng muốn trở về với Ba Lối Hứa ngày xưa..."

Bạn Trử ơi ! chán cuộc đời bon chen rồi há ? Ai dè Liên-lạc đã cảm hoá được một người như Trường.

Cuối cùng ta đã chịu thua,

Thiền sư xuống núi bỏ chùa ... theo em !

(Theo Em thì vui sướng, chủ theo L.L. thì có quái gì ?)

Tr. Phạm-Gia-Kiểm (Virginia)

Người đã chuyên chở củi lửa về cho L.L. đều đặn, rất đúng kỳ hạn, đó là Trường. Đọc mấy giòng chữ của Trường ... "Nội-dung súc tích và có nhiều cố sự khiến cho tôi "yếu mê ngủ" nhớ lại được những chuyện xưa. Nay cũng đã 8 bó rồi, như Trường đã dùng ..."

Trường đã sống, đã biết nhiều "cố sự", L.L. mong được Trường nhắc lại những chuyện của ngày xưa.

Tr. Trích Lưng Trời (Ohio).

Đã nhận đủ cả 3 bức thư, thư nào cũng dài cả, nhưng thư nào cũng căn dặn : "Xin đừng đăng trên Liên-lạc" Nhưng Trường gửi bài thơ : Mưa trên đồi Trường-niên" của Lê-đình-Nhàn (Còn vui về Rừng Lâm-Viên), với lời ghi chú : "Coi được thì đăng, nhưng không sớt tựa bài".

Câu dặn dò này làm người phụ-trách "cụt hứng", nên không đăng vào đây được, cho ... vừa vui vẽ cả làng vậy.

Chúc chuyến Tây-Du được nhiều vui.

Tr. Hoàng Hữu-Phác (Kyoto).

Trường hỏi hiện nay ở Hải-ngoại có mấy tờ báo Hưởng-dạo, và địa chỉ của những tờ báo ấy để gửi tiền mua đọc. Xin trả lời : Thật ra, đến bây giờ, báo HĐ ở hải-ngoại không nhiều, cũng mua nắng bất thường, khi có khi không. Nhưng Bản Tin của Hội-dồng Trung-Ướng thì cũng phát hành đều đặn, một số Bản Tin nội bộ của Liên-đoàn, Bản tin Miền Đông Hoa kỳ v.v... cũng xuất hiện khá đều. Những loại này không gửi đi nhiều nơi, nên không bán.

Báo HĐ hiện nay thì : có : 1. Tập-san Trường do HĐTU/HĐVN phát hành mỗi năm 2 số. Địa chỉ liên lạc : 3997 Wilcoxson Drive, Fairfax, VA. 22031, USA

2. Bạch Mã do một nhóm Trường ở California thực hiện, Tr. Tôn-Thất-Hy phụ-trách. Địa chỉ liên lạc : 10542 Greta Circle, Cypress, CA. 90630, USA.

3. Liên-lạc (khởi nói, vì Trường đã biết rồi).

Còn các báo khác đã có thời quảng bá rộng rãi như Giúp Ích, Vừng Hồng, Phù-Sa, Dấn thân, v.v... thì hiện nay : trưa mưa, chiều nắng thất thường, đại loại như "Tình có như không" !

Trường hối tiếc là đã hơn nửa đời người mà chưa làm chi ích lợi cho Đời, Trường khoan vội báng khoáng, Trường còn đến "nửa đời còn lại" kia mà !Đời còn cần đến bàn tay, trí óc của Trường, nếu Trường còn nhiệt tâm . Đến đây, nhớ lại mấy câu thơ (thần) vui vui, kể ra Trường nghe :

Nửa một ngày qua , nửa cuộc đời

Nửa ngày còn lại , nửa Xuân trôi

Nửa tay ôm nửa , sầu ai gửi

Nửa sợi tóc xanh , nửa bạc rồi !

Trường còn chần chờ chi nữa, hãy vui sống và làm cho cuộc đời có ý nghĩa, Xuân-Diệu có 2 câu thơ :

C on chín Hồng, trái tim nhỏ của tôi,

Mau với chứ ! thời gian không đứng đợi.

Còn Trường hỏi : Phong-trào mình hiện nay đến đâu rồi thật khó mà trả lời. Xin Trường ráng đọc tin tức H.Đ. trong mấy tờ báo ghi trên, suy ngắm là sẽ biết liền.

Tr. Nguyễn-Đức-Phúc (Ottawa).

Cụ Phúc đã viết (thư đề ngày 25-9-2000): Đã nửa tháng nay tôi đã khỏi hẳn bệnh ưu-tư mỗi khi nghĩ đến Anh sau cái ngày Trại TT6 ... Trời ơi, mỗi đọc thoáng qua, tưởng là Cụ Phúc "tương-tư" mỗi khi nghĩ đến Ngựa tôi, đọc kỹ lại, té ra là "ưu tư". Nay Anh Phúc của em

ới ! Anh cũng xấp xỉ 9 bó rưỡi, em cũng 7 bó rưỡi, anh hãy nhìn tám hình hồi "đôi ta" cùng chung vui ở Trại Hợp Bạn Suối Tiên thì biết. (Thông qua hơn 1 trang giấy cho Ngựa tui đi tàu bay giấy, "ngộp quá" nên không dám đưa vào đây).

Trong thư, anh có đoạn hỏi : tại sao mà Thoại hay đưa thỏ, ca dao vào các mục "Thư Bạn" hay Mã Thư" và làm sao mà nhớ được nhiều đến thế ?

Cụ Phúc Già của em ới ! Tại vì lúc ấy "em bí". Nói thiệt đó. Mình có thể "mượn" thơ mà không cần "crédit", và cũng khỏi mất công diền đôn, mình cứ khỏi khỏi mang thơ của quý vị thi sĩ nổi danh tặng Trường này, Anh nọ, hoặc mượn thơ của họ để "vịn" mà giải đáp mỗi khi không còn hứng, hoặc "cạn ý", hoặc không đủ chữ nghĩa để giải đáp, đó là một cách "Thoát Hiểm Mưu Sinh" như trong một cuộc chơi lớn của H.Đ. vậy !

Tuổi hạc cũng đã khá cao rồi, có được sức khoẻ, còn tâm trí sáng suốt mà viết thư dài cho Liên-lạc, đó là Nhất Anh Phúc Già rồi, chả bù với Chú "Phúc Nửa Chừng Xuân" dạo này đang "tịnh khẩu" hay sao mà vắng tin, thêm vào đó : chú "Phúc Trẻ" ở Ottawa, cậu Phúc họ Đỗ (mà ngày xưa ở Quảng-trị hay thập thò nhà của Anh để được nhìn cô con gái của anh Đạo-trưởng) cũng im hơi lặng tiếng !

Vắng tin như Nguyễn-Bính than :

Lẽo đẽo đi trong gió bụi đời,
Gian nan vất vả quá anh ơi,
Lắm khi thiếu cả lời an ủi
Nhưng kiếm đâu ra lấy một lời !

Tr. Tôn-Thất-Thận (Mộng-lê-an)

Lạ thiệt ! Ông Đốc-tờ này chưa bao giờ cho Ngựa này biết là mình có ở trong HD không, chỉ gặp gỡ lần đầu cùng với Tr. Ngô-kỳ-Phong, Tr. Đặng-văn-Châu, nhưng tánh tình sôi sảng lạ thường (nhưng đôi khi hơi lật đật). Gặp Ngựa này là cười với hàm răng trắng (như Hynos) và lục túi gửi tiền củi lửa cho Liên-lạc, vừa rồi, gặp chị Thận (tức là chị Kim-Chi, biệt hiệu là Hoài-Chi) ở ngày Giỗ Vua Gia-Long, chị đem bánh đến mời, với giọng nói nhỏ nhẹ như sương khói của miền sông Hương núi Ngự và cũng góp tiền cho L.L. và nhắc đến "Bè Trên của anh Thoại", chứng tỏ chị K.C. cũng có theo dõi L.L. Ước chi, Liên-lạc có được 70% độc giả có lòng như Đôi Bạn này, biết thưởng thức tờ báo (nói chuyện Thiên Trời Địa Đất) thì Liên-lạc "khá" từ khuya rồi !

Tr. Tôn-Thất-Cảnh (Ca-li).

Định bụng là để dành thi giờ trả lời thư Anh sau cùng, nói tào lao cho sướng, vì anh có dặn "đừng dăng thư của Anh trên L,L.",

Anh có hỏi Thoại : Đã tập được nhiều ít rồi ? Hỏi chút chơi chứ đừng quan tâm lắm nghe phần cuối tape có đoạn tập "Tri Năng Công", tìm chỗ tập bài 3 và bài 4 mà mình chỉ cho Thoại tập hôm nọ ..."

Anh Cảnh của em ới ! Anh hãy đọc bài thơ "Tập Thái Cực Quyền" trong Liên lạc số này là sẽ biết ... lòng đứa em của anh.

Nghe anh nói đến dự lễ chúc Thọ "Bát Tuần Tập Thế" của đại gia-đình chị Akela Quỳnh-Châu và phu-quân Phạm đáng-Tài cùng với các Trường Mai-Liêu, Bạch-Bích, Tuyên-Thùy, Ngô-văn-Tân, Tăng thị-Linh và phu-quân. Vui quá nhỉ ! Nhân đây, Em Thoại cũng xin góp lời chung vui với Quý Trường Đại Thọ.

Cũng nhân dịp ấy, anh Cảnh có dịp gặp Chị Tuyết-Lê, tức là phu-nhân của Tr. Phạm Biểu-Tâm, là một cựu Trường của Eclairuses de France ở Huế năm xưa. Anh có nhắc gửi L.L. cho Chị ấy (đã thi hành xong). Anh Cảnh cũng gặp lại Đội-trưởng Đội Cò của Đình-bộ-Lĩnh B. là Tr. Phạm-Đặng-Sum, bào-dệ của A. Phạm-đăng-Tài, than rằng chưa thấy dung nhan của Nàng Liên-lạc và mong sớm nhận được (đã gửi theo địa chỉ đã ghi).

Anh Cảnh lại "dè" anh Sum ra mà moi ký-ức để biết thêm được một số anh em Đình-Bộ-Lĩnh ngày xưa ở Huế, bổ túc cho bài "Cùng nhau tìm về Rừng Đình-bộ-Lĩnh" đăng trong L.L. số 33, trang 56 để mong Trường nào thấy có sai sót hoặc biết thêm tin tức mới, xin cho biết. Được biết thêm như sau : Hai Đoàn-phó của TR. Hồ-văn-Khuê Albert là Tr. Dương-quang-Chương và Tr. Trần-dinh-Phùng.

Đội Sơn Ca, có thêm Cao-xuân-Phổ và Lê-Mộng-Hoàng.

Đội Cò với khẩu-hiệu : Lanh, mà Đội-trưởng là Phạm-Đặng-Sum (tên rừng là Cò Bền chí), Đội-phó là Lê-Mộng-Nguyên (nhạc-sĩ), có các đội-sinh : Tử-cao-Phan (em của Đội-trưởng Tử-cao-Lan của đội Sơn Ca, có Cao-xuân-Trác, Phạm-phú-Ứng.

Có đội Hồ mà đội-trưởng là Dương-quang-Thuận (em của Đoàn phó Dương-quang-Chương)

Thêm đội Đại Bàng, với khẩu-hiệu : Chiến Thắng.

Anh Cảnh của em ới, gặp nhau chỉ một bữa mà anh "moi" được tin tức, như rửa cũng cừ lắm đó. Nếu

những người có tên đã nêu, ngồi lại với nhau, chắc chắn sẽ viết lại được cả Đoàn-phả Đình-bộ-Linh oai hùng năm xưa ở Huế, và với những Tôn-Thất-Đông, Tôn-Thất-Thiện, Lê-Văn-Ngoạn, Nguyễn-Thúc-Toản, Đoàn-Lai và những Trưởng khác còn sống sót của Thế-hệ đàn Anh ở Huế, ngồi lại với nhau ôn lại và ghi chép chuyện đời xưa của Đạo Thừa-Thiên : đó mới là những tình huynh-dệ chân thật, gắn bó nhau, thương yêu nhau (như tôi đã thương mến anh Đội-trưởng đội Gà ngày xưa của tôi, như tôi vẫn tôn sùng thần tượng Akela một thời thờ ấu của tôi mãi đến bây giờ vẫn không phai nhạt).

Nhìn lại sinh hoạt H.Đ.bây giờ, ngoài nhìn lại thời anh em mình thường loanh quanh ở Đồi Từ-Hiếu, Vạn-Niên, Tử Tây, Thiên-An, Lãng-cô, Linh-mụ v.v...trại bay, trại nước mà tiếc cho một thời gian đã mất mà không bao giờ tìm thấy lại được.

Nhìn lại sinh hoạt H.Đ.bây giờ, ngoài nhìn lại thời anh em mình thường loanh quanh ở Đồi Từ-Hiếu, Vạn-Niên, Tử Tây, Thiên-An, Ba Đồn, Thuận-an, Lãng-cô, Linh-mụ v.v...trại bay, trại nước mà tiếc cho một thời gian đã mất mà không bao giờ tìm thấy lại được.

Xin mượn 2 câu thơ của Đình-Hùng để anh em mình được gần gũi nhau thêm , dù là trong tâm tưởng :

*Sóng về gặp bến Đòng-tâm,
Mây Đoàn-viên, Gió Tri-âm đợi chờ !*



TẬP THÁI-CỰC-QUYỀN

Để thân tặng Tr. Tôn-Thất-Cảnh,
người Anh rất thương mến của tôi.



Em vẫn hẹn ... và Em càng hứa hẹn
Bài Thái-cực-quyền vẫn đợi chờ hoài
Mấy lần rồi, cứ hứa một hứa hai
Em sẽ tập ...nhưng lười nên hơi ngần

Nhớ mỗi lần nhận thư hay internet
Em đều cảm ơn Anh đã nhắc nhở rằng :
Luyện tập cho khí huyết tím thông
Tập Trí-Năng-Công quả là tuyệt diệu !

Xem video thấy dịu dàng võ điệu
Chân bước khoan thai, hơi thở nhịp nhàng
Tưởng chừng như môn phái của Tôn-trang
Luyện thần chưởng trên Thiếu-Lâm Sơn Tự.

Hứa mãi hẹn hoài, giờ đây thắm nhủ
Tập Thái-Cực-Quyền sức khoẻ gia tăng
Đang bước vào thế kỷ hai ngàn năm
Em sẽ tập chứ không còn ... hứa nữa .

Ngựa khó chịu

VÀI PHÚT CHẬP CHỜN VỚI BIPI.

Ngựa C.K.

Lời ghi của Ngựa C.K. : *Tối chủ nhật 22-2-00 vừa qua, Ngựa tui trần trọc không ngủ được. Nhờ lại các năm trước, khi thì lên Toronto dự lễ sinh-nhật BiPi ở trên đó, khi thì Hướng-đạo Canada mời đến chung vui nhân ngày kỷ-niệm. Riêng phần Ngựa tui đã có lần gặp BiPi trong giấc mơ (Xem Liên-lạc số 6, tháng 4 năm 1993), nhưng đêm nay tâm trí cứ chập chờn, chập chờn ... Bề Trên (lại Bề Trên!) của Ngựa theo dõi Ngựa đã khá lâu, thấy vậy, bèn nói : "Này Anh Thoại ! anh đau tim, suy nghĩ gì mãi mà không ngủ được rứa ? Hay là Anh ngồi dậy xem Tivi, hoặc đọc sách, hay thich lắm thì ra ngồi viết Mã Thul hay trả lời Thul Tin, khi mơ buồn ngủ thì vào ngủ thì tốt hơn". Ngựa tui nghe cũng có lý (sức máy mà dám nói vô lý !), bèn vâng dậy lấy sách đọc. Nhân ngày sinh-nhật Cụ Baden Powell, lấy "Đường Thành Công" của Cụ ra đọc và thàm nghĩ rằng, đây cũng là một hình thức tưởng nhớ đến Cụ, Người đã khai sanh ra Phong-trào hướng-đạo Thế giới.*



Lật mãi quyển "Đường Thành Công" do hội Hướng-đạo Việt-Nam ấn hành năm 1969 do hai Trưởng Nguyễn-Tấn-Đức và Nguyễn-Thức-Toàn phiên dịch của nguyên bản "Rovering to Success" xuất bản tại London mà tác-giả là Baden Powell. Trong 5 chương của cuốn sách, Chương thứ nhất = Ngựa. Chương này đến trang thứ 39 mới bắt đầu: Hiếm trở thứ nhất = NGỰA. Đọc mãi 3 lần chương 1 này; không tìm ra hiếm trở nào cả, trừ vài hàng nói về đánh cá ngựa, bực quá đọc tiếp bốn chương khác, cũng không thấy hiếm trở gì về Ngựa cả, thàm cần nhân trách móc:

- Ông Tổ Hướng-đạo viết lách khó hiểu thật, nói nửa kín nửa hở, đọc mãi vẫn chưa hiểu Ông Cụ muốn truyền đạt gì.

Bỗng một luồng gió lạnh thổi qua, thoáng nghe tiếng huyết sáo miệng :Hù hu hú hu hú hú hụ hụ hụ hù", rồi một giọng cười sang sảng vui tươi :

- Chú Ngựa trách ta đấy à ? Hay lắm ...

Ngựa tôi giật mình, nhìn quanh, thấy thấp thoáng một Cụ tây già, mặc đồng phục Hướng-đạo cổ truyền, có

huy chương, ria mép khá dày và bạc trắng. Ngựa tôi nhớ ra rồi, đã gặp một lần cách đây năm năm, vội vàng xô ghế đứng dậy chào :

- Thưa Cụ, À không, thưa Trưởng, Trưởng là Baden Powell ?

- Ừ, ta là BiPi đây, Chú Ngựa đang tư lự gì đấy ?

- Thưa, Em đang đọc "Đường Thành-Công" của Trưởng

- Giờ khuya khoác mà còn ngồi đọc sách của ta, kể cũng lạ.

- Thưa, tại sao ?

- Giờ này chú còn ở a, nào Khổng-Tử, Thich Ca, Giê-Su, và ... BiPi, thì quả Chú cũng "tiểu ngạo giang hồ" lắm đó.

..

- Kính thưa, em không

hiếu. Trưởng chê hay khen em đấy ?



- Ta không chê, cũng chẳng khen, chỉ tội nghiệp cho Chú thôi.

- Bấm răng rứa ?

- Chú không hiểu sao ? Bây giờ là thời đại của công nghiệp, của khoa-học kỹ-thuật, của người máy, của điện-toán, của vệ-tính. Chú không thích ứng với thời đại sao ? Đọc Thích Ca, Giê-Su, Lão-Tử, và cả BiPi nữa . . . chẳng là lỗi thời rồi sao ?

- Nhưng thưa, chính giữa cái thời đại văn minh kỹ thuật này, Em lại thấy cần phải đọc lại lời của Thánh-nhân, danh nhân ngày trước, vì em cảm thấy thời đại bây giờ như còn thiếu một cái gì đó khiến cuộc sống con người

- trong đó có Em - bị ngột ngạt sao ấy . . . Chính vì để hiểu thời đại bây giờ mà em thấy cần phải đọc lại các sách xưa cũ; đây là cách Đức Không Tử của chúng em gọi là : "Ôn cổ tri tân" - Em mạn phép nghĩ như vậy không biết có đúng không ?

- Quả Chú còn ngây thơ và ruột . . . Ngựa ! Chú có lòng lo cho ngày mai. Chú lo rằng tương lai "Hương Đạo Trường Niên" của chú phụ trách sẽ ra sao, lo cho tờ báo Liên Lạc mà chú đang gánh vác có còn sống lâu không . . . Ngày mai làm con người khổ quá lắm. Ngày mai là động lực bắt con người quay tìm quá khứ. Ông Phật bên Ấn Độ nói một câu nghe khác lạ, bất thường "Hồi đầu thị nạn", chắc Chú biết câu đó. Cái quá khứ cứ chuyển vị về tương lai bắt con người phải bơi lội theo nó mãi. Mọi môn học trước đây, cuối cùng cũng quay về đào bới cho ra cái quá khứ nguyên sơ đó vậy, chú vừa mới hỏi điều Chú nghĩ có đúng không, ta biết sao trả lời. Đúng cũng là không đúng, mà không đúng cũng là không không đúng . . .

- Thưa Trường, Trường lập ngôn kiểu ấy, em làm sao hiểu được. Xin Trường dùng ngôn ngữ bây giờ, may ra em mới tiếp thu được phần nào . . .

- Chú bắt ta làm một điều khó khăn. Ngôn ngữ bây giờ khó hơn ngày xưa gấp bội. Ngày xưa ngày xưa, chữ nghĩa ít nên lần quần có mấy tiếng, mấy câu lập đi lập lại mãi, còn bây giờ chữ nghĩa quá nhiều nên lung tung lắm. Cái gì nhiều quá, dễ thành vô trật tự. Nếu chú còn chưa hiểu, đến gõ cửa nhà chú Mai-Liệu ở Fresno, à nay đã dời lên San Jose rồi, hỏi chú ấy có đúng không thì rõ.

- Dạ . . . nhưng mà, Thưa Trường bây giờ nhiều sự việc quá thì nói nhiều mới đủ chứ ?

- Cứ cho là như vậy, nhưng Chú biết không,, mọi thứ, dù gì là gì, thì cũng chỉ là cách nói, muốn đời khác nhau về những thứ, nhưng muốn đời cũng chỉ là một.

- Trường nói hay quá nhưng quả tình Em không hiểu. Em đọc đi đọc lại sách của Trường viết mà chẳng hiểu Trường muốn nhấn nhủ gì. Thú thật, Em tối dạ quá !

- Trong sách ta, đoạn nào Chú băn khoăn hơn cả nào ?

- Thưa Trường, như Trường viết về Ngựa, như em đã dẫn ở đoạn đầu, có gì cao siêu đâu, hay Trường có ẩn ý gì khác.

- Chú cứ đọc với một tâm-trạng bình thường thì cũng hiểu, còn sâu xa hay ẩn ý thì tùy ý Chú nghĩ sao thì nghĩ.

- Còn gì của ta mà Chú còn thắc mắc nữa, nói ta nghe luôn.

- Thưa Trường cho phép thì em mới dám nói. Vì tuy Trường đã ở bên kia hành tinh, nhưng "đệ tử ruột" của Trường còn ở trần thế nhiều lắm. Em nói loạng quạng, các bậc đàn em "ruột" của Trường "quạt" em, em lấy gì mà đỡ ! Tội em lắm. Trường có "bệnh" em không ? Trường hứa thì em xin thưa.

- Ủ, ta hứa, không hề gì đâu, nói đi ta nghe.

- Thưa Trường, chúng ta nói rằng : Hương Đạo anh em thế giới (xem nhau như anh em một nhà), nhưng lại khuyên tinh thần "Yêu thương, trung thành với Tổ-quốc", cái thứ patriotisme, nationaliste có phải trái ngược với Tôn chỉ của Hương đạo không ?

(BiPi im lặng một hồi, gãi tai và nói tiếp) :

- Chà chà, Chú Ngựa này bắt bí ta phải không ? Hèn chi mà "rào đón" kỹ quá, đúng là type người Huế của Chú. Ta đã xông pha nhiều nơi, chu du lắm chốn, đi tham dự nhiều trại Họp Bạn Quốc tế, đã tổ chức Hương đạo tại chính quốc (Anh Quốc) cho đến các thuộc địa (Phi Châu, Ấn-độ . . .) là các nước cựu thù-dịch của ta, không ai nêu ra câu hỏi đó cả. Gần đây, ta cũng đã tiếp kiến các cây cổ thụ Hương-đạo của nước Chú, nào là Trần Văn Khắc, Hoàng Đạo Thúy, Tạ Quang Bửu, Tôn Thất Dương Văn, Trần Văn Tuyên, không ai thắc mắc hay hỏi han gì thêm về các sách vở ta đã lưu truyền lại cả, lại còn ca ngợi là khác !

Bây giờ ta trả lời cho Chú rõ, là ở nước Anh của ta không có gì lộn xộn cả, không như ở Quốc-gia Việt Nam của Chú. Ở nước ta, khi Đức Vua nói gì thì thần dân thì hành răm rắp, còn như ở nước của Chú thì chiến tranh hoài, ai cũng muốn làm "xếp" cả, ai cũng muốn làm lãnh-tự, không ai chịu dưới ai nên nhiều thắc mắc. Không lẽ ta đâu thai kiếp khác, xin làm dân Việt-Nam để hòa mình hiểu rõ tâm lý hơn và giải đáp câu hỏi của Chú một cách chính xác hơn. Ta cũng biết rằng, ta là nhà binh, tâm-lý-học chưa uyên-thâm, chính-trị cũng tầm tạt, nhân đây ta mời các tay lý-thuyết-gia H.Đ.V.N. giúp ta, đại loại như Mai-Liệu, Bùi-Văn-Giải, Nghiêm-Văn-Thạch, thử tìm lối thoát hợp-lý xem sao ?

- Thưa, tại sao trước đây Trường lại viết như rứa ?

- Chú trách ta à ? Được lắm . . . Hãy lên án ta nhiều hơn nữa . . .

- Xin Trưởng tha tội, em lỡ mồm. Nhưng xin Trưởng chỉ cho em biết có nên làm "Scoutisme renové" không ? Báo và sách cũ, cần có để nghiên cứu, để thấy sai lầm chứ không nên lặp lại, phải là Scoutisme créateur mới đúng. Theo em nghĩ, Hướng-dạo giúp ta tháo vác, giúp ích, làm việc thiện, thành thật v.v... nhưng hiện nay nhân loại đang sa đọa trong "đường xưa lối cũ"; Hướng đạo phải là người đứng lên, dám nói, dám sống thật sự với tình thân-ái bốn bề một nhà, thứ tình thương khác hẳn xưa rày. Từ-bi này là một trạng-thái nội-tâm, không có cái TA. Hướng-dạo mình còn có cái TA nặng lắm, nào Đội mình, Đoàn mình . . .

- Đúng, việc đó có làm được hay không là do trong đầu óc, ý chí.

- Thưa Trưởng, Em đã suy nghĩ nát óc mà em chưa tìm thấy phương cách.

- Tại sao lại thấy ? Cái ở trong đầu thì không thấy mà chỉ nghiệm. Cái nghiệm thoát ra ngoài, thành cái thấy. Cái thấy bên ngoài chỉ hữu ích khi trở thành cái nghiệm.

- Dạ vâng, nhưng em ngu tối, đầu óc bé bỏng, Trưởng giảng triết lý cao siêu, được gặp Trưởng quả là một kỳ ngộ. Xin Trưởng vui lòng chỉ giáo cho em để . . . "Vâng Người còn chút của tin" . . .

- Chú cũng dáo dể lắm, dám đem ông Nguyễn-Du nhà Chú để "cưỡng bức" ta phải nói. Nhưng thôi, thấy Chú là kẻ có lòng, ta nói đây : Biết bao nhiêu lời của Thánh nhân, hiền triết thì cũng chẳng giải-quyết được gì cho cõi đời này, mà còn làm thêm rắc rối nhiều khê, hưởng gì là ta. Chú chẳng thấy chính sự viển-dẫn lời người này, kẻ nọ mà sinh ra cãi cọ, tranh chấp nhau, lung tung sao ? lại còn làm sai lệch lời người xưa nữa !

- Thưa Trưởng, em chỉ lĩnh hội một phần thôi những chỉ giáo cao siêu của Trưởng. Lại xin thưa Trưởng, em vẫn chưa hiểu lời dạy của Trưởng, gần như một công thức nhiệm màu : "Đúng là không đúng mà không đúng cũng là không không đúng". Xin Trưởng giải rõ .

- Chú lời thôi lắm, này nhé ! Thế nhân sống mà là chết, kẻ dưng sĩ siêu quần chết mà là sống đó. Sự sống và sự chết là lẽ Đạo tự nhiên của Trời Đất tiếp nối không cùng. Chú hãy xem gốc cây khô ở đất trại. Chú có chặt đem dùng đốt lửa trại. Lửa bén vào củi, rồi củi hết là lửa tắt. Củi là hình hài, Lửa là tinh thần. Kỳ thực ta biết thế nào là hết lửa được : Lửa tắt là vì hết củi đó thôi. Không nên nói lửa tắt mà phải nói hết củi. Cũng như hiện đang nằm mộng mà chất vấn và lý hội lời khuyên của ta đó. Ta là Baden Powell, B.P. là Hướng-dạo là ta đó, Chú có biết ? Tản-dà, thi hào của Chú cũng chỉ nêu lên một điều sơ cấp của lẽ Đạo :

. . . Ngắm nghìn xưa ai tài hoa, ai tiết liệt, ai dài trang
Cùng một giấc mơ màng trong vũ-trụ . . .

Nên cười trước cái chết và thản nhiên nếu chưa biết khóc trước cái sống. Vì Đời là một cuộc mộng mị đấy Chú Ngựa ạ ! Vì vậy, ta nên có thái độ tự nhiên như nhiên, hễ gặp lúc sống mà sống là hợp thời, gặp lúc chết mà chết là thuận cảnh, vậy việc gì mà lo buồn, mà bồn chồn cho mệt xác.

- Này giờ, chú Ngựa "quần" ta quá, Chú là Ngựa già . . . già rồi, sao không an phận mà còn háu đá thế ? Bây giờ Chú có vui lòng cho ta đặt lại một vấn đề với Chú không ? Ta chỉ góp ý thôi, O.K. ?

- Thưa Trưởng, dạ được lắm chứ ! Có qua có lại mới toại lòng nhau. Xin Trưởng khởi sự, em chờ. Xin đừng khó quá, em sốt ruột lắm.

- Này ! Ta xem tờ báo Liên Lạc, thấy cũng tạm tạm. Chú gắng lên, nhưng thông thường người ta nói : "Kẻ yêu ta mà yêu không phải cách là hại ta". Đôi khi ca ngợi quá đáng - một hình-thức "suy tôn" là tầm bậy vô cùng, hoặc trung-thành một cách mù quáng, đó là "ngu-trung".

- Dạ thưa Trưởng nhập đề ngay cho, em yếu tim, em sốt ruột lắm rồi.

O.K. ! Nghe đây : Tờ bìa tờ báo Liên Lạc, có ghi rõ : "Nhóm Tinh thần Baden Powell thực hiện". Trật lác ! Ta đâu phải là Giáo-hoàng, đâu phải là Thích-Ca, cũng không phải là Khổng-tử, Lão-tử v.v... mà bày đặt tinh thần này nọ. Ta chỉ đưa ra một phương pháp giáo-dục bổ-túc cho giáo-dục gia-đình, phụ thêm vào giáo-dục học-đường, mong đào tạo ra một tốp người hữu ích cho xã-hội, rửa mà thôi, "Mộng Bình Thường"!, rất bình thường. Chú cũng biết sách vở có nói : Tinh thần Thiên-Chúa-giáo, tinh thần Phật-giáo, tinh thần Khổng-giáo, tinh thần Lão-giáo v.v... Ta là nhà binh, ta nói nôm na như rửa, Chú thử hỏi lại các lý thuyết gia nhà Chú, cỡ Lê-Hữu-Mục, Lê Cao Phan, Phạm Kim Vinh, Mai Liệu, cả chú Lê-Nguyên-Bách, một Trưởng niên hay lý sự ở miền Úc Châu, và con người viết lách đơn giản dễ hiểu hơn cả là Chú Trà-Lũ ở Toronto, để xem ta nói có đúng không ?

- Thưa Trưởng, dạ Trưởng nói hết chưa, em xin thưa.

- Ừ, bây giờ quả bóng ở sân Chú rồi đó, thử . . . đá đi Ngựa ?

- Dạ, thưa Trưởng, lúc ban đầu ba vị đàn anh của Em là các Trưởng Thao, Trưởng Ba, Trưởng Ngân có sáng kiến lập ra bản tin Liên Lạc, làm theo lối thủ công-nghệ, đánh máy gõ tay, mỗi tờ 8 rồi 12 trang, lối chừng 10 số thì nín thở, tiếp đó, Trưởng Ba về đăng ký với Trưởng, Trưởng Ngân lâm trọng bệnh, cũng vừa mới theo dấu vết Trưởng Ba. Trưởng Thao sức khỏe cũng linh xình. Sau gần 1 năm im hơi lặng tiếng, tụi em ở Montréal bèn cho sống lại Liên Lạc (gọi là Bộ Mới cho oai), tiếp tục cái đà, càng ngày càng đông độc giả,

thêm trang, thêm người, đánh máy computer đang hoàng, có nhờ Anh Cáo Đồ Mặt tiếp tay nên cũng bớt vất vả. Đã có lần thay hình thức trang bìa, có thêm hàng chữ " *Tiếng Nói của Hướng-Dạo Trường-Niên*". Nhưng quả tình, Em u-mê thật, nay Trường đã soi sáng, Em xin phép được ghi ra đây, để các Trường độc giả đọc, xem có ưng ý không đã. Vẫn biết rằng lập luận của Trường đã nêu ra là chính đáng, nhưng Em cũng vin theo lời Trường dạy " đừng nghe ta nói mà sửa ngay tú-xuyết, đó là ... *ngu trung*. ; cho nên Em cần chờ phản ứng, những lời "Mao Tôn Cương" của các độc giả Liên lạc ra sao, sau đó mới dám thay được. Hơn nữa, đó là chữ nghĩa của ba vị Đền Anh Sáng Lập của tụi Em đặt ra, cho Em suy nghĩ lại .

- Ta cũng khen chú thận trọng như rứa cũng phải, liệu Liên-lạc số sau thay đổi được chưa ?

- Ô ! Thưa Trường, chắc chưa được đâu . Dù sao, Em cũng phải thông qua phiên họp Trường-niên

trong ngày Đại-Hội kỳ TT7 mới danh chánh ngôn thuận hơn nữa, kỳ họp này, Em định xin các Trường cho Em được rút lui và thay thế một Trường khác, như vậy Phong-trào Trường-niên và cả tờ báo Liên-lạc mới khởi sắc được.

- Nói tiếp đi để ta nghe, tại sao đã thấy không đúng, không sửa chữa ngay mà còn hẹn nay hẹn mai, như vậy là thiếu Tinh-thần Hướng-dạo.

- Dạ, Thưa Trường, Trường nói sai rồi !

- Ô kìa ! Sai chỗ nào ?

- Dạ, Trường vừa mới nói : Thiếu "Tinh-Thần Hướng-dạo."

- Đâu có sai, ta đâu có nói Tinh-thần BiPi, cá nhân ta đâu, đó là Esprit Scoutisme hiểu chưa ?

- Thưa Trường quả tình Em tối dạ, có thể Em hiểu sai ý Trường, vì trên đây, Em nhớ đã có lần Em nghe Trường nói "Ta là Baden Powell, Hướng-dạo là Ta đó".

- Ủ, có thể ta vô tình nói lộn, ta nhận là ta nhầm, xin sửa sai, dù sao ta cũng là Con Người, đâu phải là cái gì cũng đúng cả .

- Em xin cúi đầu khâm phục Trường về đức tính can trường đó. Ước chi các Trường có trách nhiệm với Phong-trào, các Trường cầm các đơn vị biết lãnh hội thái độ của Trường vừa diễn đạt thì lo gì mà Hướng-dạo chúng ta không trường tồn vững mạnh được.

- Được rồi, thông qua mục đó, Trăng lên cũng đã khuya rồi, trước khi ta giã từ Chú Em, cho ta hỏi hai câu hỏi ngắn, và Chú cũng đừng trả lời dông' dài, Ta tin rằng Ta đủ khả năng hiểu tâm trạng Chú qua những giọng trả lời, dù là vắn tắt.

- Kính mời Trường khai pháo.

- Câu hỏi thứ nhất là : Tại sao Chú lại muốn trao Phong-trào Hướng-dạo Trường-niên cho người khác ? Trả lời vắn tắt, Ta cố gắng hiểu.

- Thưa Trường, Em nhận phụ trách đã ba nhiệm kỳ rồi, em cảm thấy Em không đủ sức lôi cuốn anh chị em, em cũng tự nhận có khuyết điểm là "cả nể", thiếu dứt khoát, nên nghĩ rằng phải nhường bước cho một Trường trẻ hơn, năng động hơn và lôi cuốn anh chị em nhiều hơn.... (Nói chưa hết, thì bị Cụ BiPi ra hiệu ngưng và dơ bàn tay bảo thôi).

- Ta hiểu, khỏi nói thêm. Bây giờ là câu hỏi thứ hai và câu chốt : Vì lý-do gì mà Chú không muốn phụ trách báo Liên-lạc nữa, nếu buông Liên-lạc thì Chú sẽ làm gì trong tương lai ?

- Trường hỏi thì Em xin thưa : Làm báo có các chủ đề như Vòng Hồng, Bạch Mã, Giúp Ích v.v... thì khó, chứ như kiểu Liên-lạc thì chỉ thông báo tin tức cho nhau biết, tin vui, tin buồn, anh em Hướng-dạo viết thì anh em HĐ đọc, hay hay dở thì không quan trọng lắm. miễn là có tham dự cuộc chơi và có một tấm lòng.

- OK, được rồi, còn khi buông Liên-lạc ra thì Chú làm gì ? nói vắn tắt, vì sắp tới giờ ta rời đường-thế.

- Thưa Trường, cho phép Em dựa lời Trường đã dạy vừa rồi : " Ngày mai là động-lực bắt con người quay tìm quá khứ"...

- Này chú Ngựa, đừng quá quát" đừng gây Ông đập lưng Ông". Chú thử nói rõ tâm trạng của Chú ta nghe đi nào. Ta hứa không bắt bẻ đâu.

- Trường hứa rồi đấy nhé ! Mong em thì lớn lắm. Đối với Hướng-dạo thì không bao giờ em rời xa được. Nó như đã nhập trong huyết quản, in trong trí óc ,Em sẽ tìm kiếm những người tài giỏi hơn em để học hỏi thêm để góp sức chung vai tìm cách làm thế nào, bằng mọi cách, để, trong mười, mười lăm năm nữa, những Thanh Thiếu Niên Việt-nam bây giờ ở hải-ngoại, trong đó có những Thiếu-sinh, Tráng-sinh HĐ, đừng quên nguồn gốc, khi Quê-Hương của chúng em thật sự có Tự-do Dân-chủ, những giới này sẽ đem khả năng và tài trí về giúp xứ sở em đã bao nhiêu năm bị chiến-tranh tàn phá và con người quá cơ-cực. Em tâm niệm rằng, dù đang ở tuổi hoàng-hôn của cuộc đời, em phải làm chút gì, dù nhỏ mọn, để xứng đáng là những đứa con của Người Xưa Anh Dũng, và làm gì để không hổ thẹn là Cha, Anh của thế hệ ngày mai ... Em biết việc này khó, nhưng

- Ta hiểu, ta hiểu rồi. Trời cũng sắp về sáng, Chú vào nằm ngủ tiếp đi. ta chúc mộng ước chú được như nguyện. Bất tay trái Ngựa, kỳ sau hẹn sẽ gặp lại. Thôi, Ta Thăng !!!

(Mùa Hè năm 2000)

THỦ CỦA MỘT PHỤ-HUYNH

VIẾT CHO QUÝ-VỊ PHỤ-HUYNH

Liên Lạc : Việc bảo trợ các đơn vị rất cần thiết, sự tiếp tay của Phụ Huynh rất cần thiết. Trưởng Nguyễn-Tấn-Hồng, là phụ-huynh một thiếu sinh H.Đ.V.N. ở Montréal, đồng thời cũng là Thủ-quỹ của Liên đoàn, nay là Trưởng Xóm Hướng Đạo Trường Niên xóm Montréal.



Thưa quý vị,

Tôi có một cháu trai gia-nhập Liên-đoàn Hướng Đạo Việt-Nam từ nhiều năm nay. Ngoài ra, tôi cũng có dịp sinh-hoạt với Liên-đoàn từ 1980 tới nay. Tôi xin phép có những lời này để trình bày với quý-vị những nhận xét của tôi về tình trạng Liên Đoàn, rất mong được quý vị chú-ý. Trước hết xin đặt vấn đề :

Tại sao chúng ta cho con em gia-nhập Hướng-Đạo ? Một số phụ-huynh đã sinh-hoạt Hướng-đạo khi còn nhỏ, và đã tiếp nhận được những kết-quả tốt đẹp của phương-pháp giáo-dục Hướng-đạo, cùng giữ được những kỷ-niệm quý báu của những buổi họp đội, những ngày đi trại. Những vị phụ-huynh đó muốn cho con em được hưởng những gì chính mình đã được hưởng . Một số phụ-huynh khác, rất đông, đã được biết tiếng phong-trào Hướng-đạo từ khi còn ở Việt-Nam, tin tưởng ở hoạt-động đúng-dắn của phong-trào, sự lợi-ích cho con em, nên muốn cho con em sinh-hoạt. Có thể cũng có vị chẳng nghĩ xa xôi, thấy Liên đoàn là một nơi con em chơi với trẻ Việt, đỡ lều lổng cũng đã là tốt rồi.

Như vậy, chúng ta có thể có những lý-do khác biệt để cho con em gia-nhập Liên-đoàn. Tuy nhiên hầu hết chúng ta đều giống nhau ở một điểm:

Chúng ta nghĩ rằng sinh hoạt Hướng-Đạo ở Canada chẳng khác gì ở Việt-Nam, mọi sự đã có Hội lo, phụ huynh hoàn toàn tin-tưởng trông cậy ở Hội. Sự thật không như vậy. Quả thực Hội cũng có lo những phần việc quan-trọng ở cấp Hội, thí dụ như kiểm nguồn tài-trợ, kiến-tạo cơ-sở cắm trại, tổ-chức việc huấn-luyện v.v . . . Còn lại tất cả những gì liên hệ trực-tiếp tới Liên-đoàn đều do Liên-đoàn lo.

Liên-đoàn được tổ-chức ra sao để lo việc của Liên-đoàn ? Theo luật-lệ của Hội Hướng-đạo

Canada (Boy Scouts of Canada), mỗi Liên-đoàn đều có 2 bộ-phận phân chia trách nhiệm : bộ-phận bảo-trợ và bộ-phận điều-khiển :

Bộ-phận bảo-trợ (*sponsor*) thường-thường là một tổ-chức tôn-giáo (như họ Đạo) giáo-dục (nhà trường) thương mại (xí-nghiệp) hay cộng-đồng sắc-dân. Nhiệm-vụ của cơ-quan bảo-trợ là phụ-trách tất cả những gì không trực-tiếp liên quan tới việc giáo dục của đoàn-sinh, thí-dụ như gây quỹ, tìm địa-điểm cho Liên-đoàn họp, hay cắm trại. Trên thực-tế Liên-đoàn có phát-triển được hay không, một phần lớn đều do sự tận-tâm và tinh-thần trách-nhiệm của bộ-phận bảo trợ.

Ngoài bộ-phận bảo-trợ, Hội-Đồng Liên-đoàn (*group committee*) là một tổ-chức có trách-nhiệm lo trực tiếp tới sinh hoạt của Liên-đoàn. Thường thường Hội-Đồng Liên-Đoàn gồm những Trưởng mặc đồng-phục (những trưởng sinh-hoạt sát với các đoàn sinh, như thiếu-trưởng, kha-trưởng, tráng-trưởng . . . cùng các vị phụ-tá). Hội-đồng Liên-đoàn cũng có cả những vị không mặc đồng-phục, nhưng giúp cho Liên-đoàn trong những vai-trò thủ-quỹ, thư-ký, cố-vấn v.v . . .

Hội-Đồng Liên-Đoàn có bổn-phận thiết-lập kế-hoạch phát triển Liên-đoàn, sắp-đặt chương-trình sinh-hoạt cho cả năm, liên-lạc với các cấp trên của Hội, như cấp Đạo, cấp Châu.

Một Liên-đoàn mạnh là một Liên-đoàn có cả hai bộ-phận – bộ-phận bảo-trợ và Hội-đồng Liên-đoàn hoạt-động nghiêm-chỉnh và phối-hợp chặt-chẽ.

Đó là lẽ-lối sinh-hoạt đúng-mức của một Liên-đoàn. Ta nên xét xem Liên-đoàn Việt-Nam sinh-hoạt ra sao : Những năm đầu tiên, để theo đúng lệ-luật của Hướng-Đạo Canada, Liên-đoàn đã yêu cầu Công-đồng Công-Giáo Việt-Nam tại Montréal đảm-nhận trên giấy tờ việc bảo-trợ. Sau đó, Liên-đoàn đã thành-lập một Hội-đồng bảo-trợ để thực sự giúp cho Liên-đoàn. Hội-đồng Bảo-trợ vào những năm đó gồm những Trưởng Hướng-đạo đã cao tuổi, bây giờ gọi là **Hướng-đạo Trưởng Niên (Làng Bách Họp)**, nhưng còn giữ được tinh- thần phụng-sự và lòng yêu trẻ đã gắng góp sức với Hội-đồng Liên-đoàn. Nhờ vậy nên Liên-đoàn đã được phát-triển khá tốt một thời gian. Vào những năm sau,

Liên-đoàn đã kêu gọi sự tham-gia của chính quý-vị phụ-huynh, nhưng sự đáp ứng không được lâu bền và kết-quả không đạt được mức mong muốn.

Kết quả thực-tế là các Trường đồng-phục đã phải cố-gắng quá sức mình để giải-quyết mọi việc, và sự cố-gắng như vậy không thể bền được. Có lẽ chúng ta nên biết rằng các Trường đồng-phục đều có đời sống cá-nhân và gia-đình rất bận-rộn : học-hành, thi-cử, vợ con, nghề-nghiệp cũng như chính chúng ta. Sinh-hoạt với các em không phải chỉ là mỗi cuối tuần bỏ ra một buổi, hoặc vài ba tuần bỏ ra một hai ngày đi Trại mà thôi. Mỗi buổi họp đòi hỏi nhiều ngày sắp đặt, mỗi kỳ trại đòi hỏi nhiều tuần sửa-soạn. Điều đáng tiếc là các Trường đồng-phục phải mất thì-giờ và bận tâm cho những công-việc không đòi-hỏi một chút chuyên-môn nào có tính-cách Hướng-đạo cả, thí-dụ như thuê xe bus đi Trại, tổ-chức tiệc gây quỹ, thực-hiễn gian-hàng Tết.

Hiện nay Liên-đoàn Hướng-đạo Việt-Nam tại Montreal đang ở vào một tình-trạng rất gây-cấn : một số Trường đồng-phục đã vì lý-do gia-đình hoặc nghề-nghiệp ngưng hoạt-động, và số Trường ứ-oi còn lại không thể nào tiếp-tục đơn-phương gánh-vác mọi việc của Liên-đoàn được. Liên-đoàn bắt-buộc phải thu hẹp hoạt-động, và có thể ngưng hẳn hoạt-động.

Chúng ta nghĩ sao? Chúng ta có khoanh tay chấp-nhận để con em chúng ta mất đi một nguồn hoạt-động hấp-dẫn và bổ-ích hay không? Nếu không thì có thể làm được những gì?

Điều đơn-giản và hữu-hiệu nhất là chính phụ-huynh chúng ta sẽ đứng ra lãnh trách-nhiệm lập cơ-sở bảo-trợ, với sự tham-gia của những Trường cao niên (trong H.Đ. Trường niên) còn muốn giúp cho Liên-đoàn. Chính chúng ta sẽ phụ-trách giải-quyết tất cả mọi công-việc không có tính-cách chuyên môn để đỡ một phần những lo nghĩ của các Trường đồng-phục, và đồng-thời để các Trường thấy mình không còn là những "con người cô-đơn" nữa.

Mong rằng không ai nghĩ rằng chúng ta không có thời giờ : bởi vì mỗi ngày một bà mẹ không đi làm bên ngoài ít nhất cũng phải mất 2 giờ cho việc bếp núc, bởi vì mỗi năm trung-bình chúng ta mất mười buổi tối thứ Bảy vui chơi với bạn bè. Như vậy mỗi tuần chúng ta có thể dành 1-2 giờ, 3 tháng chúng ta có thể dành một buổi cho những sinh-hoạt Hướng-đạo (của con em chúng ta).

Cũng mong rằng không ai nghĩ rằng chúng ta không có khả năng : bởi vì nghĩ kỹ, ta sẽ thấy biết bao điều ta có thể đóng góp được : từ chuyện chỉ cho các em cách thức lựa thịt cá, trái cây, tới cách làm bảng chiết-tính chi-tiêu, từ chuyện may vá tới chuyện

đàn, nhạc . . . Hơn nữa, dễ nhất là chúng ta tới vui chơi với các em, hoặc đi trại với con em. Có lẽ chính sự có mặt của chúng ta sẽ là sự đóng góp quý-báu nhất cho Liên-đoàn, là niềm vui lớn nhất mà ta có thể cho con em chúng ta đó.

Sau hết, có tham-gia, có sinh-hoạt, thì chính chúng ta mới học-tập được cho bản-thân những đức-tính mà chúng ta mong sẽ gây được cho con em : sự ngay-thẳng, lòng vị-tha, tính kiên-nhẫn, nét lạc-quan, cũng biết bao những đức-tính khác đã được tượng-trưng nơi con người Hướng-đạo.

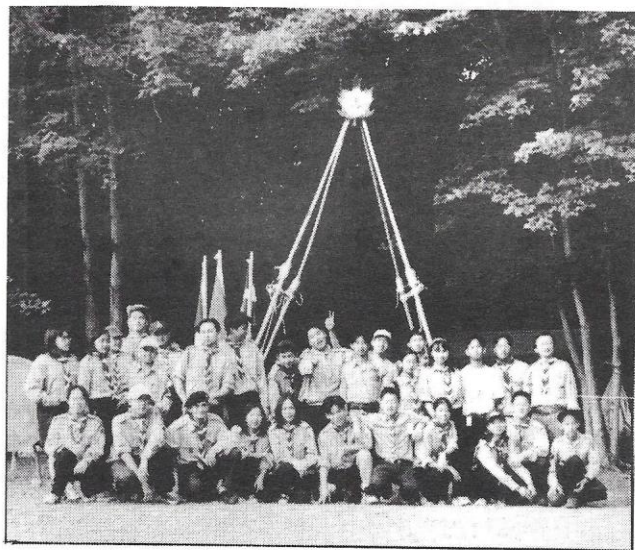
Kính thưa quý vị,

Trên đây tôi đã trình bày cùng quý vị những hiểu biết của tôi đối với sinh-hoạt của Liên-đoàn và những cảm-nghĩ của tôi đối với sự phát-triển cũng như đối với những khó khăn của Liên-đoàn trong hiện tại. Nếu trong những điều trình bày có gì làm quý vị không được vui lòng, kính xin quý vị thông-cảm cho rằng đó là những lời thành-khẩn xuất-phát từ những ưu-tư đối với con em của bản-thân cũng với con em của những phụ-huynh khác. Bởi vì, nói cho cùng, chuyện con em chúng ta, nếu chính ta không lo, thì ai lo hộ cho bây giờ?

Xin trân-trọng kính chào quý vị.

Một phụ-huynh :

NGUYỄN TẤN HỒNG



Liên-đoàn Hướng-đạo Việt-nam Montréal tham dự Trại Họp Bạn (Thế giới) Thăng Tiến 6, mùa hè vừa qua (25-6 đến 2-7-98) tại Thủ đô Hoa-thịnh-Đốn.

KHA NỮ VỚI CÂU : KHUÊ MÔN BẤT XUẤT

Cách đây cũng không lâu, cái thời con gái bọn chúng tôi được xem là tiến bộ lắm nên câu cổ nhân dạy “*khue môn bất xuất*” đã như ở vào thời trung cổ lạc hậu của quá khứ xa xôi.

Con gái chúng tôi cũng tham gia đủ hết vào đoàn thể cộng đồng nhất là phong trào Hướng Đạo lúc đó đang là một cao trào. Theo đà ấy qua tuổi Thiếu sinh “nhờ nhờ” con gái bọn tôi phải mày mò tìm tòi để lên KHA cho thỏa chí . . .”Tang bồng hồ thỉ”. Lúc này Kha nữ rất hạn chế, vì thế rất ít quân số so với con trai nhưng chúng tôi cũng muốn “đội đá vá trời” so kè mí Kha nam để không hổ danh con cháu Hai Bà.

Trong những buổi họp mặt liên hoan văn nghệ ngành Kha bọn nữ chúng tôi cũng đăng cai ứng thí, cũng cười đùa đàn địch xôn xao. Nhờ có lần lên sân khấu hát bài “chưa mất niềm tin” của Trịnh Công Sơn vì quá phấn chấn háng hái nên bất tông nhịp đầu tiên cao quá, sau cái phất tay của nhạc trưởng – nguyên là Liên Đoàn trưởng của chúng tôi – cả mười giọng oanh vàng đàn thúc thủ ở cái nhịp”. . . *lòng tôi vẫn chưa . . .*” rồi không thể nào gào cho hết câu “. . . *mất niềm tin.*”, thế đấy rồi tuần tự từng em một bước vào hậu trường trước nỗi uất hờn của “Nhạc trưởng” và trước sự ngẩn ngơ của . . . quan khách. Chúng tôi mang trong lòng nỗi buồn khôn nguôi cho đến bây giờ còn “canh cánh” nói chi lúc đó càng thẹn muốn dấu cái dung nhan của bọn mình cũng không kịp với cái đàn “sân khấu” giữa trời lồng lộng gió thu, hậu trường xa cũng gần hai mươi mét là một dãy phòng ở cuối sân bên bờ. Vậy chứ để có một xuất diễn như vậy, bọn tôi phải cất công đi bộ, tận dụng xe đạp để tới nhà một nàng trong đám mà luyện giọng bất kể lúc . . . mưa gào sóng vỗ đến nỗi cuộn băng cassette bài hát phải chảy nhão theo giọng của Khánh Ly, lại tốn sơ sơ hết khoảng vài chục ly đậu đỏ bánh lọt với hơn chục ký ổi mận cho thấm giọng thanh tao. Tiệc cái giải thưởng đã vượt khỏi tầm tay bay cao như bong bóng thêm nhìn thấy mấy nụ cười

nhăn nhở của lũ Kha nam chọc quê (nhưng cũng còn tế nhị lắm) chúng tôi trút hết lên cái con nhỏ Phượng đáng ghét vì giọng the thé bất nhịp bầy bạ như vậy, nghĩ cũng tội cho nó phải đối diện với những đôi mắt trừng trợn rục lửa thù và mấy cái mỏ nhọn dót của “lũ chim” không là sơn ca hay họa mi, đàn phải khóc hu hu . . . hối hận ứt hết mấy chiếc khăn quàng Hương Đạo (thật là công hiệu của khăn quàng).

Lại mượn danh Hương Đạo mà nghịch ngợm cho hợp pháp một tí. Số là thường Kha thì phóng khoáng hơn Thiếu nên chúng tôi hay đi đó đây. Có lần đi đến Thảo Cầm Viên để giao lưu với đoàn bạn, từ Tao Đàn đi bộ đến đường Thống Nhất . . . ai nấy thấm mệt nên đi chậm, vì muốn động viên mà không phải lấy uy là Chánh tuần trưởng, bất ngờ tôi nhắm . . . mục tiêu vào một chàng mặt mũi bảnh bao (thấy thì thoáng xao xuyến) cất giọng se se ngọt ngào chớm chộp mắt nai qua đôi kính cận rất moden thời đó là to tướng hình bát giác tôi ngập ngừng :

- “Thưa . . . dạ thưa chúng em bị lạc đường nên không biết Sở thú ở chốn nao, anh có lòng nào xin hãy chỉ cho” rồi cười duyên hi hí . . . mà tôi chắc rằng nụ cười này còn hơn nụ cười Bao Tự mỹ nhân. Ôi thôi ! Tức thì chàng sượng tê vừa chỉ lối lại tình nguyện hộ tống các . . . mỹ nữ . . . đến thăm sở thú.

Cũng vì châm ngôn ngành Kha là Khai phá cho nên tôi cũng muốn “cưỡi cơn gió mạnh” xông xáo cho rõ mặt anh . . . thư nên quyết tâm đứng ra tổ chức buổi kỷ niệm một năm ngày thành lập Kha đoàn nữ Hương Giang, muốn xôm tụ phải có dàn nhạc trống kèn văn nghệ văn gừng thêm phần ầm thực cho oai, tôi bèn “xúi” bọn Kha nữ tí tê đồng ký đơn xin . . . tiền của Kha trưởng. Kha đoàn còn thiếu kinh phí, tôi đành cầu viện tới Ba mình trên tinh thần Hương Đạo tự lo, tự sắp sắn. để được ông vẽ cho đôi chục tấm thiệp hoa lan làm . . . lộ phí cho Kha đoàn gây quỹ . . . làm sinh nhật. Khỏi phải nói, sau vài màn biểu diễn . . . bày trò duyên dáng, mới có một buổi sáng sau giờ sinh hoạt đoàn là chúng tôi bán non hai chục thiệp ngay tức thời vì các anh Kha sinh

áp dụng điều luật số bốn để lấy lòng người đẹp đó mà.

Tiền rừng rinh, tôi khoái quá lập chương trình kế hoạch. . . qui mô mời vài ba Kha đoàn tiêu biểu (mà tôi có cảm tình), một số quan khách là Trưởng huynh; sắp xếp thấy cũng vừa với số bàn ghế ở hội trường liên đoàn nên tôi chuẩn bị thật chu đáo với chương trình ca nhạc đặc sắc . . . bi hài “hoành tráng” mà tôi chuyên giành thủ vai chính cho nổi (công của tôi tập văn nghệ vừa biên đạo dàn dựng mà !)

Chặc ! Tôi vào vai chàng Roméo tài ba đa tình cũng ngon ngọt mà tới lúc làm chàng hoàng tử xuất hiện giúp nàng Bạch Tuyết sống lại giữa các chú lùn càng xuất sắc với cái áo gilet “yêu dấu” của bà chị gái mà tôi lén tìm cách lấy ra từ tủ áo quần thời trang “Hippi”, và cái màn cửa sổ được dán đầy trái tim rừng rực đỏ từ giấy thủ công mà suốt đêm tôi cắt dán. Còn đám chú lùn toàn là lũ em cháu chắt của bọn tôi lâu nay bị nhốt ở nhà nay được xuất hiện và ăn uống nên nghe lời một phép, diễn cũng rất xuất sắc. Kết quả ngày kỷ niệm thành lập Kha Đoàn Hương Giang, chúng tôi bị anh Liên Đoàn Trưởng mời đến hỏi một câu danh thếp “Ai ? Em nào ? Tổ chức?”. Lúc này Kha trưởng của tôi là Lê Thế Bạch và chị Nguyệt không cách nào dám bênh vực cho tôi với cái tội lạm từ KHAI PHÁ.

Bước sang tuổi mười bảy, cái tuổi bẻ gãy sừng trâu trần trẻ nhựa sống, nuôi . . . chí lớn lại phải vì ảnh hưởng cái câu Khuê môn bất xuất của mẹ nên tôi phải đành giọt ngắn giọt dài mà chia tay với phong trào Hương Đạo trong buổi tiệc ngậm ngùi mà ở nhà học thêu thùa bánh mứt cho hợp câu Công Dung Ngôn Hạnh.

Kỳ Anh

(Trích trong Kỷ Yếu 50 năm Hương Đạo Bạch Đằng)



Giới thiệu Tuyển tập : PHONG-TRÀO HƯƠNG-ĐẠO VIỆT-NAM

Một Tuyển tập được thực hiện rất công phu mà từ trước đến nay, HĐVN chưa bao giờ có, được phát hành nhân dịp Trại Họp Bạn HĐVN kỷ niệm 70 năm thành lập Phong-trào (1930-2000), do các Trưởng Mai-Liệu, Nguyễn Trung-Thoại và Trần Anh-Tuấn đảm trách.

Nội-dung tuyển tập gồm 5 Chương, 53 bài do các Trưởng kỳ-cụ từ thời thành lập, đến các Trưởng thời-gian cận đại của năm 2000 viết.

Đặc biệt nhất là có những hình ảnh xa xưa năm 1932, chụp Trưởng Trần-Văn-Khắc qua Cao Mên nhận lời tuyên hứa của Quốc-vương Monivong, trước sự chứng kiến của Khâm-sứ người Pháp (trang 16), Tráng-đoàn Lam-sơn Hà-nội, một Tráng đoàn đầu tiên (trang 6). Ngoài ra có những hình kỷ-niệm các Trại Họp Bạn Quảng-tế (Huế 1941), Họp Bạn ở Sân vận động Mayer (Saigon, 1935) các Trại Kỷ-niệm Suối Tiên, Tâm-bình và các Trại Họp Bạn Thăng Tiến 1,2,3,4,5 và 6. Ngoài ra, rất nhiều hình ảnh kỷ-niệm và bài vở ghi lại sinh hoạt của Nữ H.Đ. (Nhiều lắm, đọc và nhìn thích thú vô cùng).

Về hình thức : Đẹp tuyệt vời, bìaláng, nhiều màu sắc, trang nhã, có cả hình thêu Huy-hiệu Trại Kỷ-niệm 70 năm thành lập HĐVN. Trang bìa sau in hình một số đơn vị Sói, Thiểu, Tráng xa xưa cũng rực rỡ màu sắc, Tuyển tập dày 232 trang., khổ 20cm x 30cm. Không ghi giá bán, nhưng nội công in ấn, cước phí gửi đi cũng vào khoảng 20 US\$. Tuyển tập chỉ in 500 cuốn, muốn biết thêm chi tiết , xin liên lạc với :

Tr. Trần Anh-Tuấn

P.O. Box 1413

Alameda, CA. 94501, USA



1. Tr. Trần-Văn-Phúc (NCX. Charlotte).

Trong mục Thư Bạn, có lần nhắc đến Trưởng Phúc Nửa Chùm Xuân dạo này vắng bóng, nay vừa nhận được thư, củi lửa và còn giới thiệu thêm bốn vị HĐ Trưởng-Niên. Bốn mà xem như ba, vì Tr. Mai-Hoa coi như đã ở trong Làng từ lâu (Calgary) nay qua đó, chỉ là đổi xóm mà thôi. Cũng là sự tình cờ, Liên-lạc số này có nhiều hình ảnh của Xóm Charlotte, cần thêm L.L. để quảng bá, cho biết để anh Thoại gửi qua.

Cám ơn đã gửi tờ báo Đất Sống số 6, đọc rất thích thú và bản tin Scouting Together có in hình của Xóm Ta.

2. Tr. Nguyễn Thanh-Viêm (Melbourne).

Nhận được phong bì đựng rất nhiều thứ : nào thư, nào tiền, nào câu đố, nào thơ xướng hoạ, hình ảnh Chùa Cầu Hội-an; chùa Phước-kiến, Tháp Chàm Bằng An, lại còn đem cả xứ Huế mộng mơ như cầu Trường Tiền, Chùa Thiên-mụ qua cho Ngựa nữa. Thường thức không kịp. Thơ xướng hoạ thì chị Vịt Nước rất thích, còn câu đố thì thông thả sẽ xin đáp lễ.

Ngoài những thứ ấy, anh lại còn "lấp chữ" và cho rằng em "thoi" Anh trong giấc ngủ để nhắc khéo anh. Tất cả những chân tình ấy, em xin biết ơn Anh. Tiếc rằng nhận được thư anh thì mọi thứ trong Liên-lạc đã xong cả, chỉ còn mục "Nhắn Tin" là gửi cho nhà in lấp thêm vào giờ chót, dành riêng cho những hành khách "Trẻ Tàu".

3. Tr. Nguyễn-Đức-Phúc (Ottawa).

Đã trình bày bài phỏng vấn khá công phu, nhưng phải đưa đi đánh máy lại và điều chỉnh một vài chi tiết, hơn nữa cuốn phim chụp hôm ở nhà Anh lại bị hỏng cả, in ra không rõ, lại phải kiểm những hình ảnh độc đáo khác, nên sẽ đưa vào Liên lạc số kế tiếp, vì cho vào số này không kịp, trễ hạn nhà in, sắp Noel nhà in bận lắm, nên Liên-lạc phải nhảy vào nằm sẵn trong máy dành chỗ trước.

Người ta đi cấy lấy công,

Tối nay làm báo còn trông nhiều bề !

3. Tr. Quỳnh-Hoa (VA).

Chuyện đã xưa rồi, nhắc đến làm chi nữa. Đi VN về, gặp các Trưởng bên ấy, chắc có nhiều chuyện hay, lạ kể cho mọi người nghe cho vui.

Riêng tôi, chỉ biết nhìn người mà xét đoán công việc chứ không tin ai cả.

Cám ơn đã không quên tiếp liệu củi lửa cho Liên-lạc.

4. Tr. Nguyễn-Minh-Thể (Irvine)

Kỳ báo nào cũng nhận được thư và củi lửa của đảng ấy gửi, anh em thường hỏi Chú Thể này quen thân với anh Thoại lâu rồi há ? Mình chỉ cười mà không trả lời, hiểu rằng thì hiểu.

Cụ Phúc vẫn mạnh, đã lên tận nhà phỏng vấn Cụ, nhưng không đưa bài vào số này kịp, Liên-lạc số tới sẽ thấy dung nhan Cụ Trưởng Xóm 93 tuổi này.

5. Tr. Võ-Quang-Nhâm (Garden Grove).

Những lời chân tình của Trưởng khi nhận được Liên-lạc làm cho anh em phấn khởi thêm. Bạch-mã ở miền nắng ấm nên đông nhân tài, nhiều vật lực, còn Liên-lạc quanh năm xứ tuyết đất rộng người thưa, làm sao mà so sánh được. Dù sao, cũng là anh em HĐ cả, cùng chung một đường lên, bổ khuyết cho nhau làm cho Phong-trào có nơi để trao đổi tin tức. Chúc Trưởng vui mạnh.

6. Tr. Võ-Trong-Di (San Diego).

Dọn nhà, dọn phòng mạch đi mô mà không cho biết để Liên-lạc phải bị phát hoàn. Không lẽ đã hưu-trí ? Chuyện khó tin ! Ai biết vị ni ở mô, xin cho L.L. biết, kéo L.L. cứ bị trả lui hoàn.

Cầm vàng mà lối sang sông,

Vàng trời không tiếc, tiếc công cầm vàng !

7. Tr. Trần Anh-Mỹ (Portland)

Đọc xong Khai Phá, nhìn lại những hình ảnh, đọc kỹ thêm một lượt nữa những bài vở : Phục người tuổi trẻ tài cao vô cùng. Thích thú nhất là đọc lời Gấu viết :... nghe nói Trường đang dưỡng bệnh, Trường cần giữ gìn sức khoẻ và "quên" việc báo chí đi, đi đổi gió cho mát mẻ, tội gì lo ba cái chuyện vác ngà voi cho mệt ...! đọc KP xong thì liệng vào một xó, tỉnh dưỡng cho khoẻ để có sức tham dự TT7 gặp đàn em ..."

Đến đây, như đã uống xong một thang thuốc bổ. Ngày xưa, Cha mẹ sinh ra và có công nuôi dạy Ta, thời nay duy chỉ có Gấu Portland là kẻ hiểu Ta và thương Ta mà thôi. Người đời thường nói làm báo là cái Nghiệp. Nhưng làm báo H.Đ. còn phải có thêm tấm lòng, tấm lòng đối với độc-giả thân mến, vì thế muốn "Quên đi" đâu phải dễ em ơi !

*Mỗi tỉnh muốn dứt càng thêm bận,
Mũi mũi theo hoai cứ chẳng thôi !*

8. Nhà Thơ Tuấn-Việt (Oregon).

Mấy tháng nay vắng tin Đan Anh, lại không thấy thơ cho Liên-lạc vào dịp Tết như mọi năm, Em hơi lo, em đoán là ngọc-thể bất an. Nếu như vậy, thì xin chúc đàn Anh sớm hồi phục, và em xin lập lại lời khuyên của chú Gấu ở trên để nhắc lại với Anh : Quên đi.

8. Tr. Chồn Tù-tốn (Oregon).

Mọi việc đã tỏ bày ở phần Thư Bạn, riêng ở đây, Ngựa tôi xin ngõ lời cảm ơn đã cung cấp cho một số tài-liệu thích hợp với chủ đề của số báo này. Và mong được tiếp tục như rùa dài dài để độc giả L.L. được biết thêm nhiều điều mới lạ.

9. Tr. Đoàn-Hiền (Marseille. Pháp).

Trường bắt tôi khai "sở đoán" của tôi : tôi tuy không được tài ba như Phùng-Quán, nhưng tôi "cũng" có làm thơ, và có "vô số lúc" (chứ không phải vài phút) ngả lòng. Khác với Phùng-Quán "thơ" của tôi chưa được ai tán thưởng (trừ cô Vy), và vào lúc ngả lòng - có lúc dài đến hàng năm - tôi lục lợi mãi thơ mình mà không tìm ra

được một câu, dù chỉ một câu thôi "để vịn", đành phải "vịn nhờ" thơ của người khác vậy ! Rất ngạc nhiên những nhận xét của Trường, lần sau, xin đừng bắt bí Ngựa này, tội nghiệp.

10. Tr. Thân-trong-Tuấn (Oklahoma).

Muốn trở thành một Trường HD giỏi, cần phải tham-dự một số Khoá Huấn-luyện, phải cầm đôn-vị (bắt đầu là phụ-tá), có một số kiến thức tối thiểu, hiểu rõ Nguyên-lý HD v.v.. rồi sau đó tự tìm hướng đi mà Tiến.

Cũng như con nhà Phật, không cần tu mà vẫn đạt Quả, vì Bồ-tát, kinh kệ, tăng ni, chùa chiền chẳng qua là ngón tay chỉ cho chúng-sinh thấy con đường Giác Ngộ. Đã thấy đường thì nên quên ngón tay chỉ.

Cần nhất là phải có một tấm lòng. Có lòng thì làm chi cũng có thể "Đạt".

11. Tr. Trinh-văn-Liên (Folrida).

Đúng như Trường biết : Tr. Mai-Xuân-Tý là Thủ-quỹ của Hội HDVN, ra hải ngoại cũng được bầu làm Thủ-quỹ của HĐTU đến kỳ Thăng tiến 3 mới bàn giao lại Tr. Nguyễn-Đình-Thư. Tr. Tý đã viết rất nhiều chuyện vui cười, tiểu-lâm đăng rải rác trong các báo HD. Tr. Mai-xuân-Tý là Thủ-quỹ của Bản tin Liên-lạc, khi Trường Tý đột ngột qua đời, anh em trong ban phụ-trách yêu cầu người con trai của Tr. Tý là Mai-Xuân-Phú đảm nhận vai trò Thủ-quỹ thay Bố cho đến ngày nay.

12. Xóm Trường-Niên Ottawa.

Được anh Cáo Đò Mạt loan tin là Xóm vừa mới họp và Chị Thủ-quỹ đã ký phiếu xuất 200\$ để trợ giúp Liên-lạc, vì số báo Tết dày gấp đôi, quá tốn kém. Hoan hô Xóm Trường-niên Ottawa.

Xóm này là Xóm thấu hiểu ruột gan huyết mạch của Liên-lạc, nhất là Ông Chủ Nhà In đã có lần vừa cười vừa nói : Trường đưa bao nhiêu cũng được. Có những tấm lòng như vậy, Liên lạc mới đứng vững đến ngày hôm nay đó .

